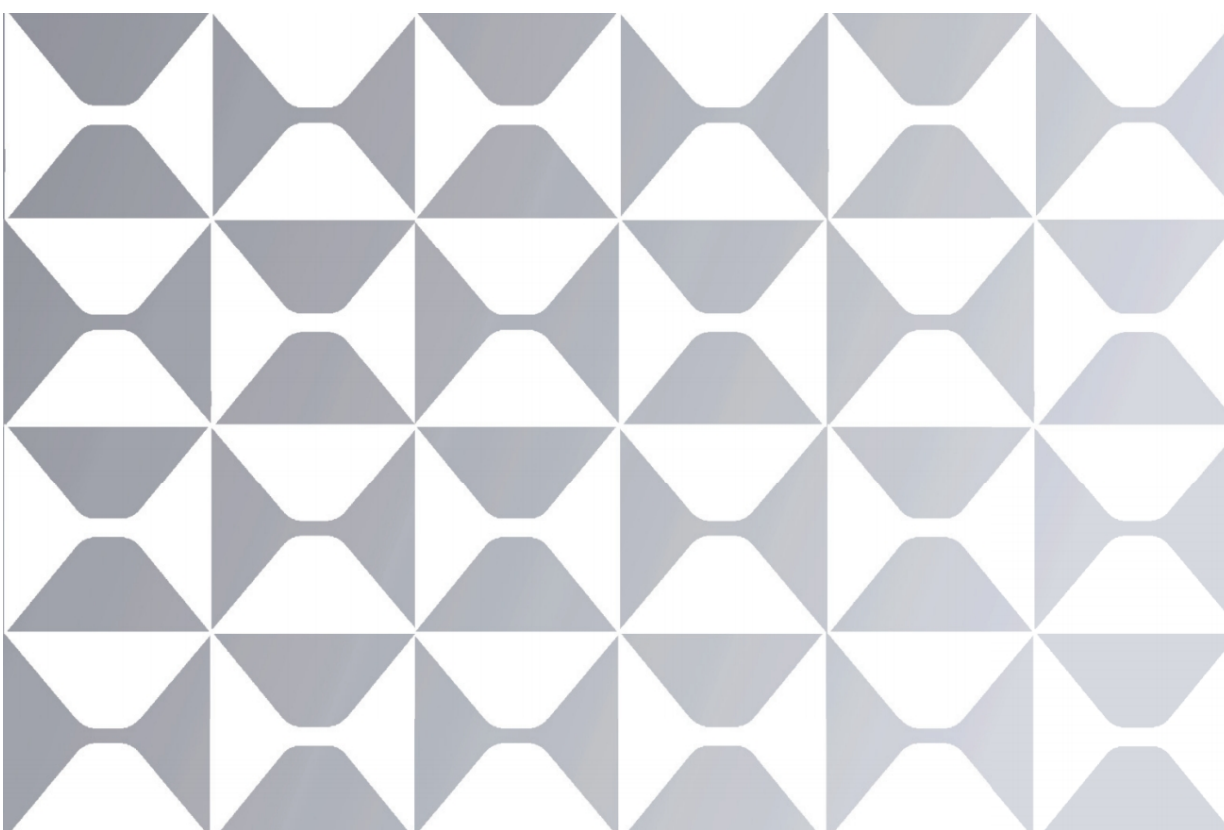


MAXHUB

Màn hình phẳng tương tác MAXHUB

Dòng F5/B5



Hướng dẫn sử dụng

Phiên bản 1.1

MAXHUB

MỤC LỤC

1. Giới thiệu.....	6
2. Sử dụng hệ thống Windows.....	7
2.1 Tổng quan hệ thống.....	7
2.2 Bố cục màn hình nền MAXHUB.....	8
2.2.1 Chỉnh sửa & Xóa các ô biểu tượng trên màn hình.....	8
2.2.2 Kết nối mạng.....	9
2.2.3 Chuyển đổi kênh.....	10
2.2.4 Tắt máy và Khởi động lại.....	11
2.2.5 Đăng nhập tài khoản MAXHUB.....	12
2.2.6 Ngăn kéo ứng dụng.....	13
2.2.7 Truy cập ổ USB.....	14
2.2.8 Quay lại màn hình nền Windows tiêu chuẩn.....	15
2.3 Giao diện cơ bản của Windows.....	16
2.3.1 Thanh công cụ nối MAXHUB Desktop.....	17
2.4 Thanh công cụ bên ẩn.....	20
2.5 MAXHUB Connect.....	39
2.5.1 Khởi chạy ứng dụng.....	39
2.5.2 Menu và Giới thiệu.....	40
2.5.3 Chia sẻ màn hình của bạn với ứng dụng Connect Client.....	41
2.5.4 Chia sẻ màn hình mà không cần phần mềm khách hàng.....	45
2.5.5 Cài đặt.....	48

2.6 Lớp Easi.....	55
2.6.1 Hướng dẫn nhanh.....	55
3. Sử dụng hệ thống Android.....	60
3.1 Kiến thức cơ bản về máy tính để bàn.....	60
3.1.1 Bố cục màn hình chính.....	60
3.1.2 Nhấn giữ để chỉnh sửa màn hình nền.....	61
3.1.3 Thêm và xóa ứng dụng.....	62
3.1.4 Trình quản lý tác vụ gần đây.....	62
3.2 Cài đặt hệ thống.....	64
3.2.1 Cá nhân — Hình nền.....	64
3.2.2 Cá nhân — Kênh hiển thị SystemBar.....	64
3.2.3 Đầu vào & Đầu ra.....	65
3.2.4 Quản lý ứng dụng.....	67
3.2.5 Hệ thống — Ngày & Giờ, Ngôn ngữ & Bàn phím, Thông tin xác thực đáng tin cậy.....	68
Ứng dụng Android phổ biến.....	69
3.3 Bảng trắng điện tử.....	69
3.3.1 Bố cục.....	69
3.3.2 Chức năng cơ bản.....	70
3.3.3 Công cụ.....	70
3.3.4 Menu.....	70
3.4 Trình quản lý tập tin (Finder).....	71
3.4.1 Bố cục.....	71

3.4.2 Các thao tác thông thường.....	72
3.5 Trình duyệt.....	75
4. Cài đặt và sử dụng chức năng thiết bị.....	76
4.1 Menu nhanh toàn cầu.....	76
4.1.1 Quản lý quy trình.....	77
4.1.2 Chuyển kênh.....	77
4.2 Cài đặt đa phương tiện — Hình ảnh & Âm thanh.....	77
4.2.1 Cài đặt hình ảnh.....	77
4.2.2 Tiết kiệm năng lượng thông minh.....	78
4.2.3 Phát lại âm thanh khi màn hình tắt.....	78
4.2.4 Chế độ hình ảnh.....	79
4.2.5 AIPQ — Chất lượng hình ảnh AI • AIPQ.....	81
4.2.6 Cài đặt hình ảnh nâng cao.....	82
4.2.7 Cài đặt hiệu ứng âm thanh.....	83
4.2.8 Cài đặt âm thanh nâng cao.....	85
4.2.9 Chế độ nhận thức không gian AI.....	86
4.2.10 Khôi phục cài đặt gốc chỉ với một cú nhấp chuột cho hình ảnh và âm thanh.....	87
4.3 Công cụ hệ thống và các cài đặt khác.....	88
4.3.1 Chung — HDMI CEC, Khóa cảm ứng màn hình.....	88
4.3.2 Thông dụng — Viết thông minh.....	90
4.3.3 Điều khiển bằng cử chỉ.....	91
4.3.4 Tùy chỉnh phím vật lý phía trước.....	94

4.3.5 Thanh công cụ hệ thống — Chế độ thanh bên và công cụ.....	98
5. Hỗ trợ và An toàn.....	102
5.1 Hỗ trợ.....	102
5.2 Lời nhắc nhở về an toàn.....	102

1. Giới thiệu

Dòng sản phẩm MAXHUB F5 / B5 là màn hình phẳng tương tác được thiết kế dành cho

Các phòng họp, phòng học và không gian hợp tác hiện đại. Nó tích hợp một

Màn hình cảm ứng 4K cỡ lớn, hệ điều hành Android tích hợp sẵn, tùy chọn

Mô-đun điện toán Windows (OPS), một bộ ứng dụng cộng tác của MAXHUB,

và một công cụ xử lý âm thanh/video được tăng cường bởi trí tuệ nhân tạo.

Phạm vi của hướng dẫn này

-Hệ điều hành Windows: Chức năng và cài đặt cơ bản, Bảng trắng điện tử, Bên cạnh

Thanh công cụ, Truyền màn hình không dây

-MAXHUB Desktop cho Windows: bố cục trình khởi chạy, thanh bên, tài khoản, tệp

nhà thám hiểm.

-Các nút điều khiển vật lý, phím tắt cử chỉ, điều chỉnh hình ảnh/âm thanh và các tính năng trí tuệ nhân tạo.

-Hệ thống Android: màn hình chính, cài đặt, cử chỉ, thanh bên, trình quản lý tập tin.

Trình duyệt, bảng trắng.

Khán giả

Hướng dẫn này dành cho người dùng cuối, quản trị viên CNTT, nhân viên đào tạo và

Các kỹ sư tiền bán hàng chịu trách nhiệm thiết lập, vận hành hoặc trình diễn dòng sản phẩm F5 / B5. Trước đó

Việc quen thuộc với hệ điều hành Android hoặc Windows là hữu ích nhưng không bắt buộc.

2. Sử dụng hệ thống Windows

2.1 Tổng quan hệ thống

Khi mô-đun điện toán Windows tùy chọn (OPS) được cài đặt, F5 / B5

có thể chạy trình khởi chạy MAXHUB Desktop thay vì trình khởi chạy Windows tiêu chuẩn.

MAXHUB Desktop là một ứng dụng khởi chạy được tối giản hóa, tích hợp...

các chức năng thường dùng trên trang chủ, bao gồm cả đồng hồ để bàn.

Tiện ích, ứng dụng thường dùng tùy chỉnh, mục truy cập nhanh cho USB

ổ đĩa và mục truy cập nhanh vào cài đặt mạng. Ngoài ra, bạn có thể nhấp vào

Nhấp vào biểu tượng hệ thống Windows ở góc dưới bên trái để chuyển về chế độ khác.

Màn hình nền Windows tiêu chuẩn để hoạt động.



Hình 2-1 Giao diện MAXHUB trên máy tính để bàn

2.2 Bố cục màn hình nền MAXHUB

Một tiện ích đồng hồ lớn ở bên trái hiển thị thời gian và ngày hiện tại. Ở bên phải,

Sáu ô ứng dụng thường dùng được sắp xếp theo dạng lưới 3×2 : Finder, MAXHUB Connect (hàng đầu); EasiClass, Microsoft Edge, EasiCamera (hàng thứ hai).

Thanh dock phía dưới chứa các biểu tượng Tất cả ứng dụng, Mạng, Wi-Fi, Nguồn và tài khoản.

Chạm vào một ô để mở ứng dụng.



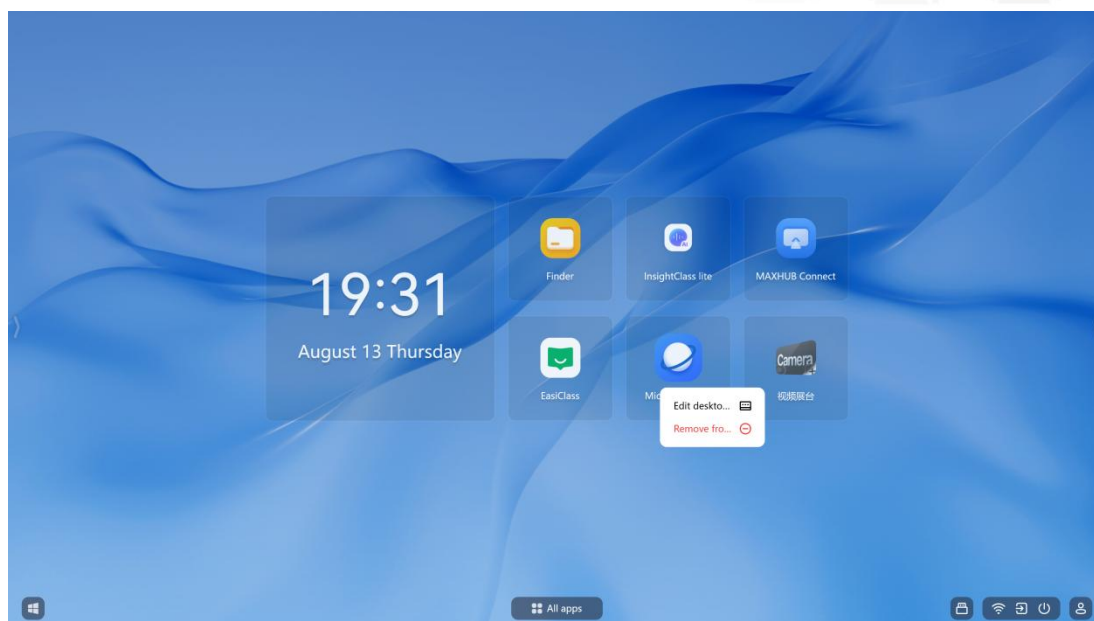
Hình 2-2 Bố cục màn hình nền MAXHUB

2.2.1 Chỉnh sửa & Xóa các ô biểu tượng trên màn hình

Nhấn giữ vào một ô để mở menu ngữ cảnh với các tùy chọn Chỉnh sửa ứng dụng trên màn hình và Xóa.

Từ tùy chọn trên màn hình chính. Sử dụng Chỉnh sửa để thay đổi bố cục ô và Xóa để bỏ ghim.

một ứng dụng.



Hình 2-3 Nhấn giữ một ô — Chỉnh sửa màn hình nền / Xóa khỏi màn hình nền

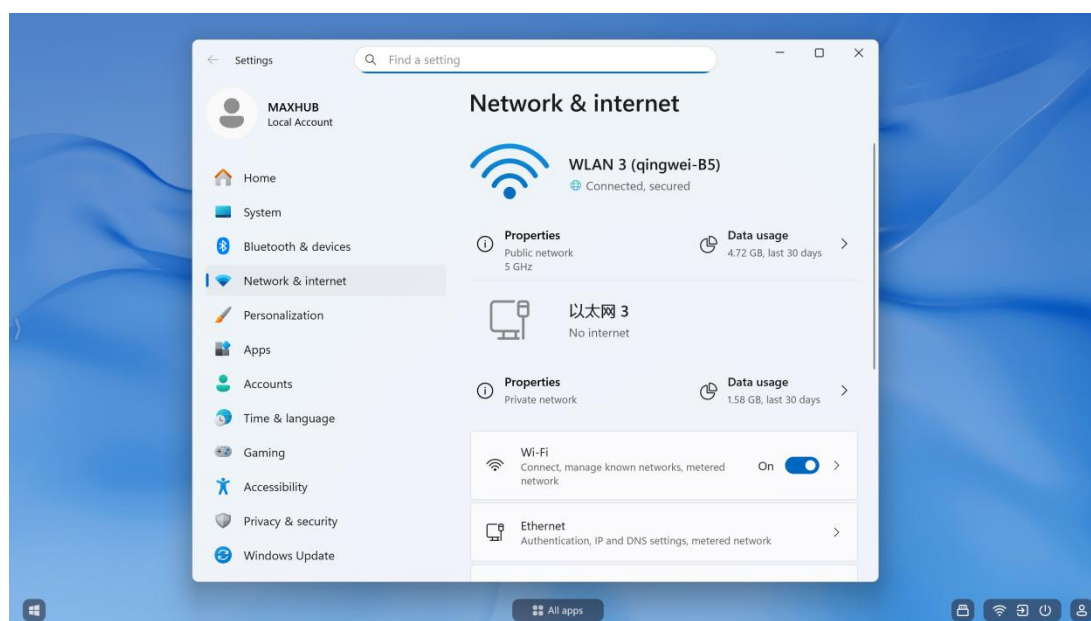
2.2.2 Kết nối mạng

Mở bảng điều khiển Mạng từ thanh dưới cùng hoặc thanh bên. Kết nối với một thiết bị.

Kết nối mạng Wi-Fi bằng cách chọn SSID và nhập mật khẩu. Ethernet

Trạng thái (đã kết nối, địa chỉ IP, mạng con, cổng mặc định) được hiển thị trong mục Ethernet.

khi cắm cáp mạng LAN.



Hình 2-4 Mạng & Internet — WLAN 3 đã được kết nối, Ethernet sẵn sàng

2.2.3 Chuyển đổi kênh

Chạm vào biểu tượng kênh ở thanh dưới cùng để mở bảng Chuyển đổi kênh.

Chọn giữa PC (mô-đun Windows), Android, HDMI 1, HDMI 2 và

Loại C.

Khi giáo viên mang máy tính xách tay cá nhân đến lớp học và kết nối chúng thông qua...

Khi sử dụng cáp HDMI, thiết bị sẽ tự động chuyển sang nguồn HDMI. Nếu

Chế độ chuyển đổi không tự động, nhưng bạn cũng có thể chuyển đổi nguồn thủ công.



Hình 2-5 Chuyển đổi kênh — PC / Android / HDMI 1 / HDMI 2 / Type-C

2.2.4 Tắt máy và Khởi động lại

Chạm vào biểu tượng nguồn ở thanh dưới cùng để mở menu nguồn. Chọn

Khởi động lại hoặc tắt máy, và xác nhận hành động khi được nhắc. Chế độ ngủ không được chấp nhận.

Có sẵn khi chạy MAXHUB Desktop.



Hình 2-6 Menu nguồn — Khởi động lại / Tắt máy

2.2.5 Đăng nhập tài khoản MAXHUB

Nhấn vào ảnh đại diện người dùng ở góc dưới bên phải màn hình để đăng nhập. Có hai phương pháp.

được hỗ trợ:

- Quét mã QR để đăng nhập bằng tài khoản đã liên kết.
- Đăng ký bằng địa chỉ email, mật khẩu, quốc gia/khu vực và ngày sinh.



Hình 2-7 Bảng điều khiển tài khoản — Đăng nhập bằng mã QR



Hình 2-8 Bảng điều khiển tài khoản — Biểu mẫu đăng ký

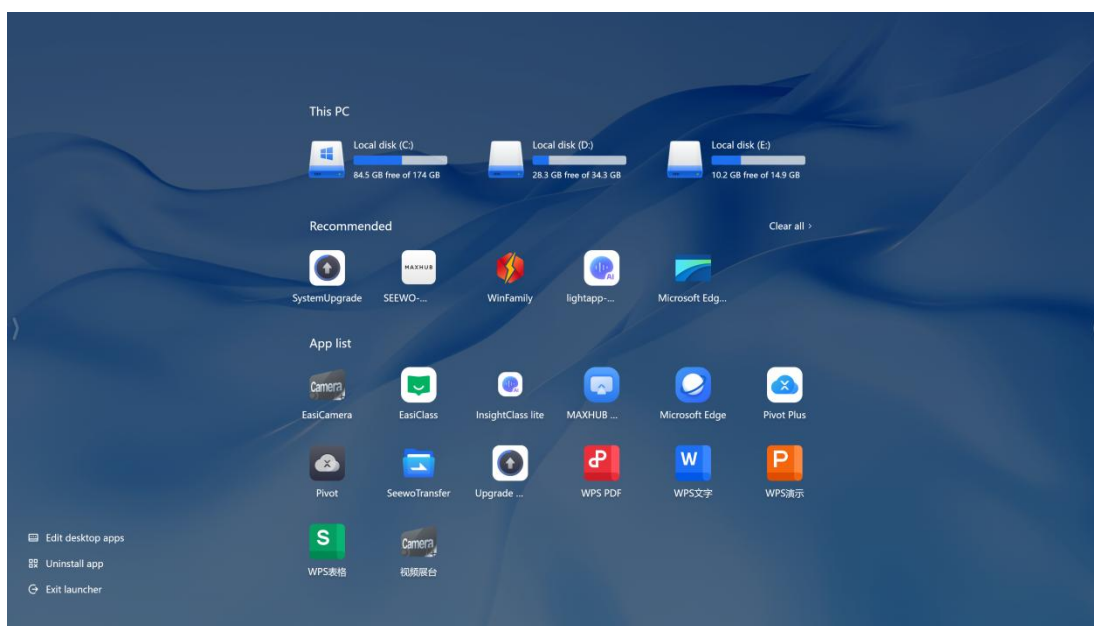
2.2.6 Ngăn kéo ứng dụng

Chạm vào Tất cả ứng dụng ở thanh dưới cùng để mở chế độ xem trình khởi chạy. Trang này là...

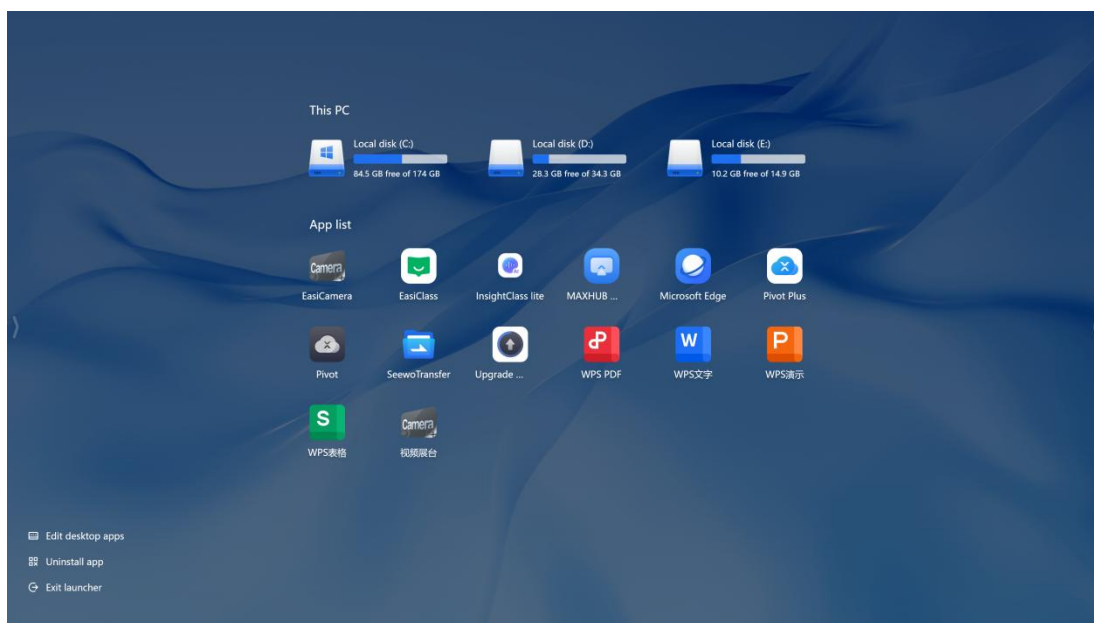
được chia thành Máy tính này (ổ đĩa cục bộ C:, D:, E:), Đề xuất (các ứng dụng được sử dụng gần đây),

và danh sách ứng dụng (tất cả các ứng dụng đã cài đặt). Góc dưới bên trái cung cấp chức năng Chỉnh sửa ứng dụng trên máy tính để bàn,

Gỡ cài đặt ứng dụng và thoát khỏi trình khởi chạy.



Hình 2-9 Tất cả ứng dụng — Máy tính này, Đóng ứng dụng, Danh sách ứng dụng



Hình 2-10 Tất cả ứng dụng — Khi bạn đóng một ứng dụng, các ứng dụng được sử dụng gần đây sẽ không còn hiển thị nữa.
được hiển thị.

2.2.7 Truy cập ổ USB

Cắm ổ USB vào cổng USB phía trước. Sử dụng công cụ ổ USB ở thanh bên, hoặc...

Bảng điều khiển Ổ đĩa di động hiển thị danh sách nội dung. Sử dụng các tab loại (Tất cả / Tài liệu / Ảnh /

(Phương tiện / Khác) để lọc chế độ xem. Nhấn Tháo an toàn trước khi rút ổ đĩa;

Nhấn vào Mở USB để duyệt các tập tin.



Hình 2-11 Ổ đĩa di động (E:) – Tất cả / Tài liệu / Ảnh / Phương tiện / Khác

2.2.8 Quay lại màn hình nền Windows tiêu chuẩn

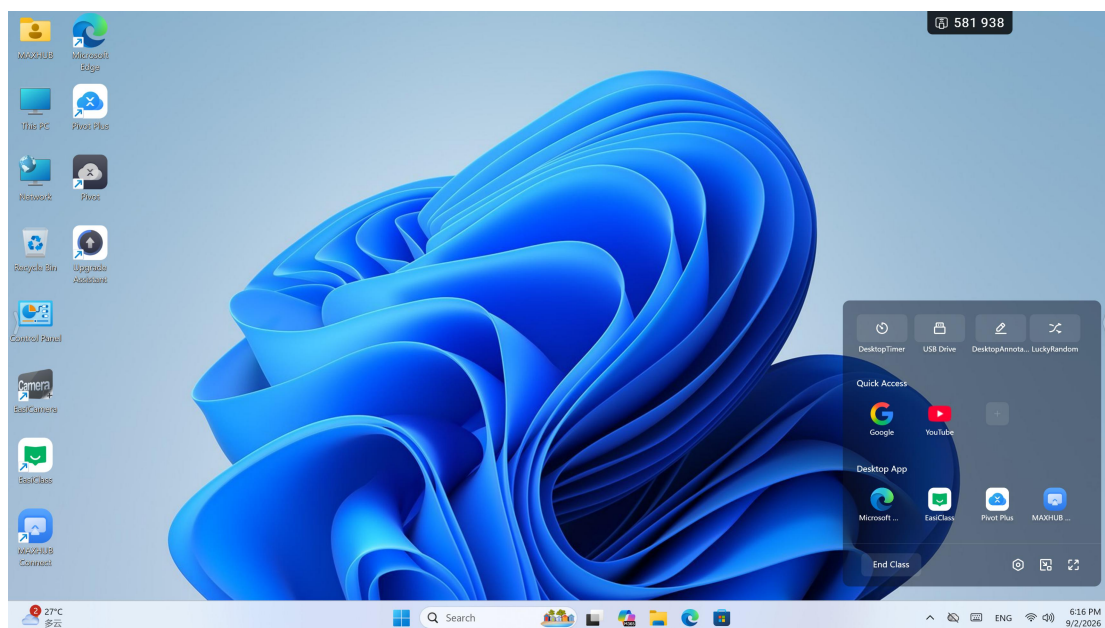
Nhấn vào biểu tượng Bắt đầu của Windows ở góc dưới bên trái màn hình để thoát.

Sử dụng MAXHUB Desktop và giao diện Windows tiêu chuẩn. Quay lại

Bạn có thể truy cập MAXHUB Desktop bất cứ lúc nào từ biểu tượng tắt trên màn hình hoặc menu Bắt đầu.



Hình 2-12 MAXHUB Desktop



Hình 2-13 Quay lại màn hình nền Windows

2.3 Giao diện cơ bản của Windows

Giao diện hệ thống Windows tiêu chuẩn bao gồm các ứng dụng được MAXHUB tùy chỉnh.

và các công cụ truy cập nhanh, bao gồm các mục sau:

-Các phím tắt trên màn hình (bên phải): các ứng dụng thường dùng như MAXHUB.

Connect, EasiClass, Pivot Plus, Microsoft Edge và This PC.

-Mã kết nối chia sẻ màn hình (góc trên bên phải): Khi MAXHUB

Khi chức năng Kết nối được kích hoạt, một mã kết nối nổi sẽ xuất hiện trên màn hình máy tính.

theo mặc định. (ví dụ: 581 938).

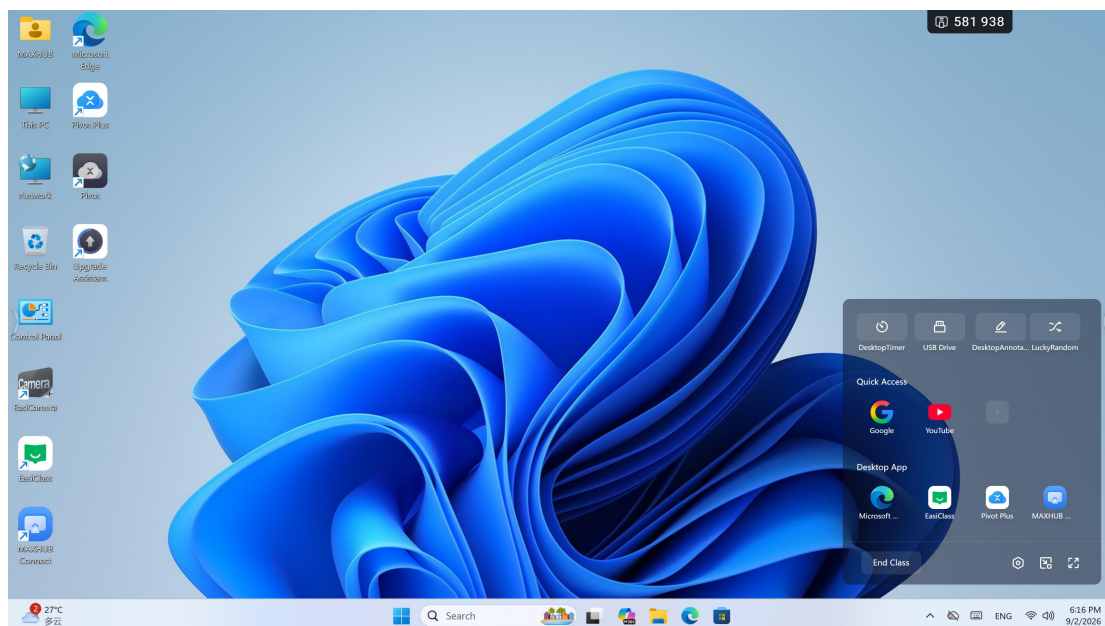
-Thanh công cụ nổi MAXHUB Desktop (góc dưới bên phải): Đây là thanh công cụ truy cập nhanh.

bảng điều khiển dành cho các công cụ lớp học có thể tùy chỉnh, đồng thời cung cấp quyền truy cập vào

Trở lại MAXHUB Desktop.

- Thanh công cụ ẩn bên cạnh: Các biểu tượng dọc bán trong suốt nổi ở bên trái và

Phía bên phải màn hình. Nhấp chuột một lần để mở thanh công cụ bên cạnh.



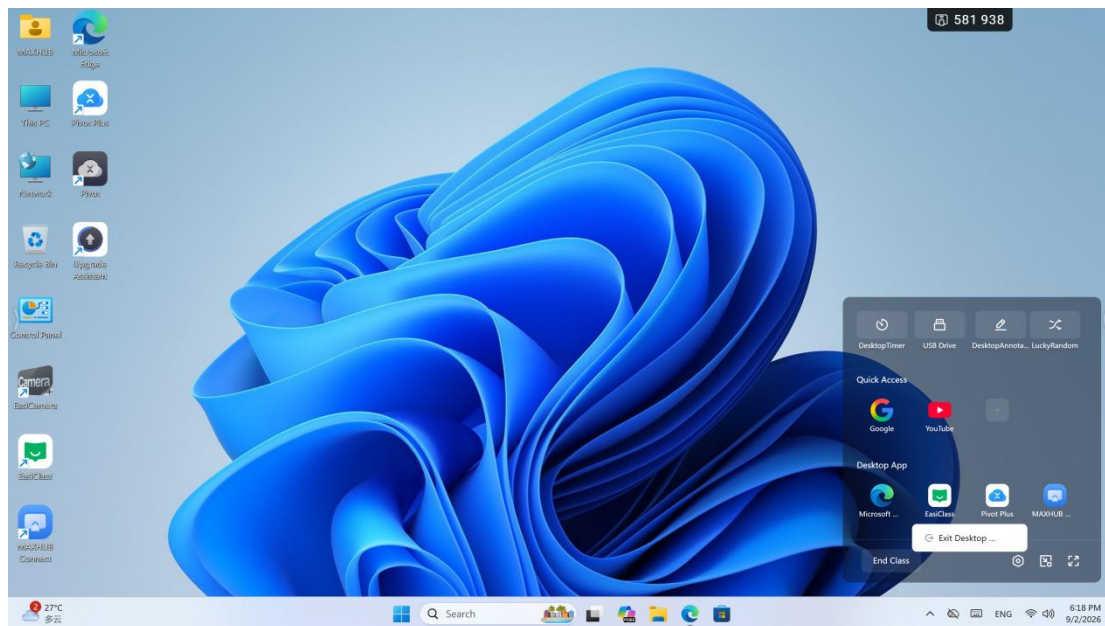
Hình 2-14 Cửa sổ nổi trên màn hình nền hệ thống Windows

2.3.1 Thanh công cụ nổi MAXHUB Desktop

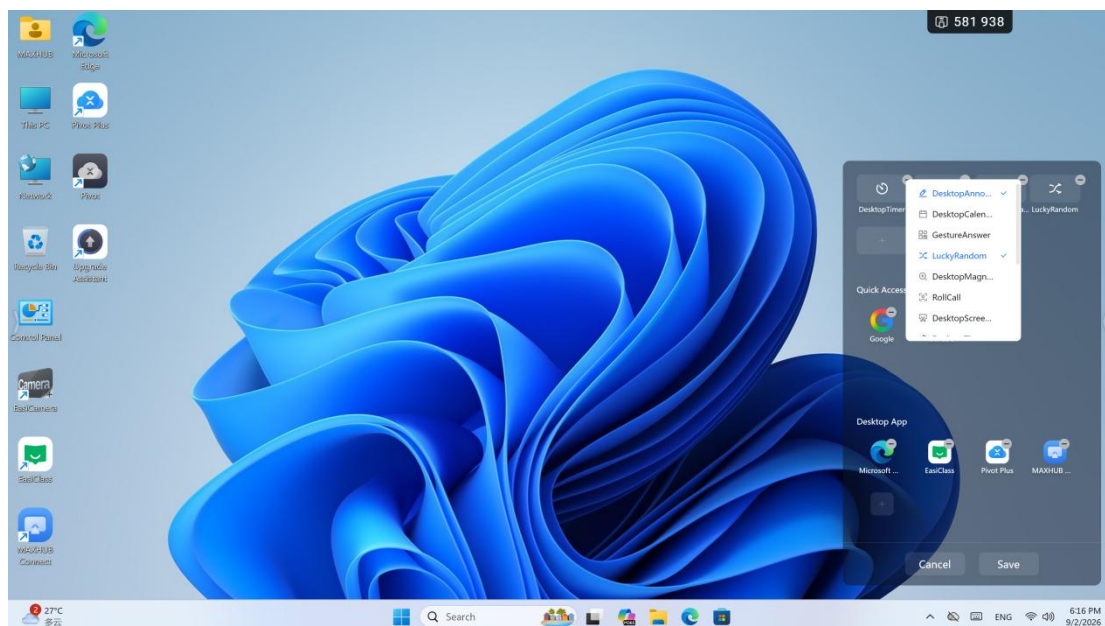
MAXHUB Desktop hỗ trợ tùy chỉnh các công cụ truy cập nhanh và các trang web.

và các ứng dụng. Nhấp vào nút hình hạt dẻ hoặc biểu tượng dấu cộng để vào.

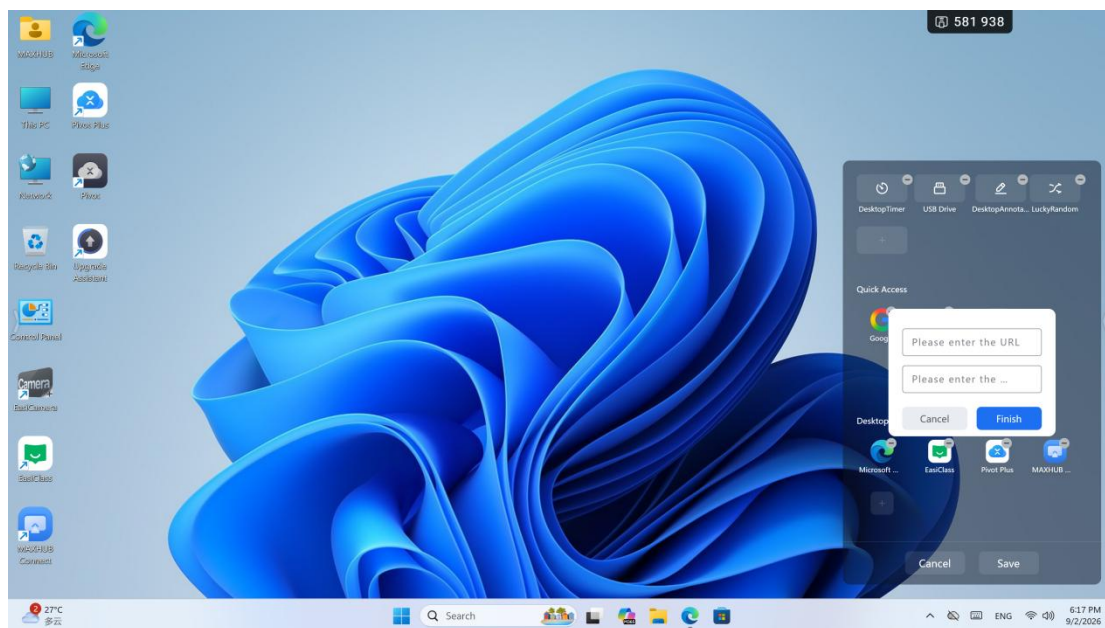
Chế độ chỉnh sửa tùy chỉnh.



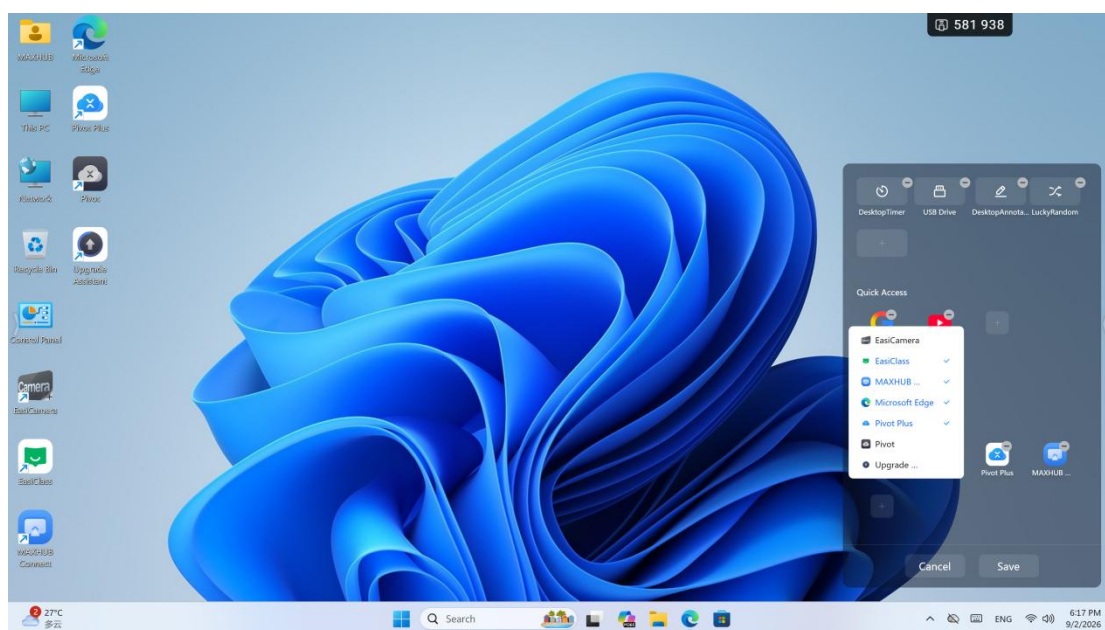
Hình 2-15 Tùy chỉnh giao diện máy tính để bàn nổi MAXHUB Desktop



Hình 2-16 Thêm công cụ truy cập nhanh tùy chỉnh



Hình 2-17 Thêm các trang web tùy chỉnh



Hình 2-18 Thêm ứng dụng tùy chỉnh

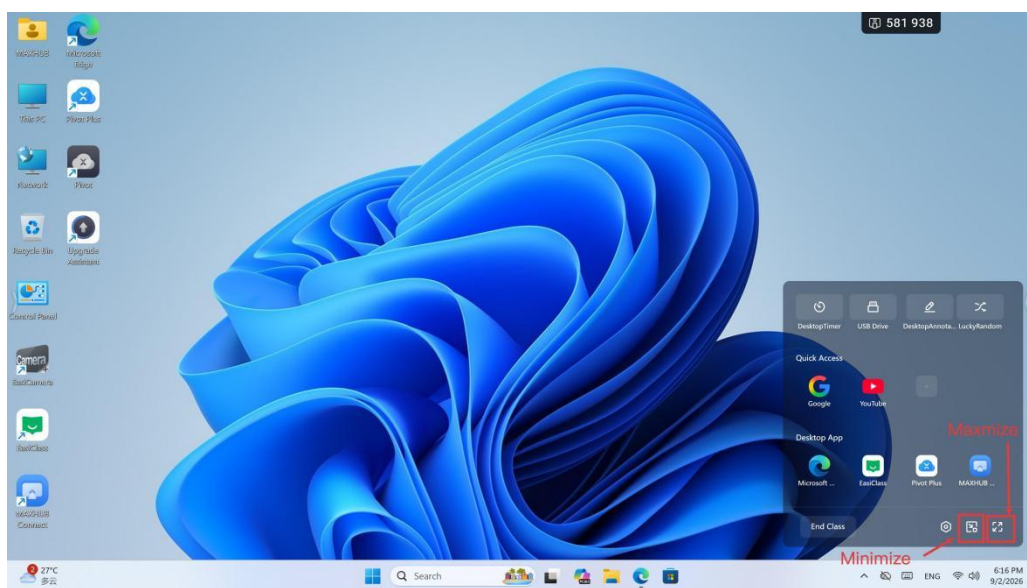
Nếu không cần tính năng menu nổi trên màn hình, bạn có thể thu gọn nó lại. Nhấp chuột

Nhấn nút Thu nhỏ ở góc dưới bên phải để biến màn hình nền thành cửa sổ nổi.

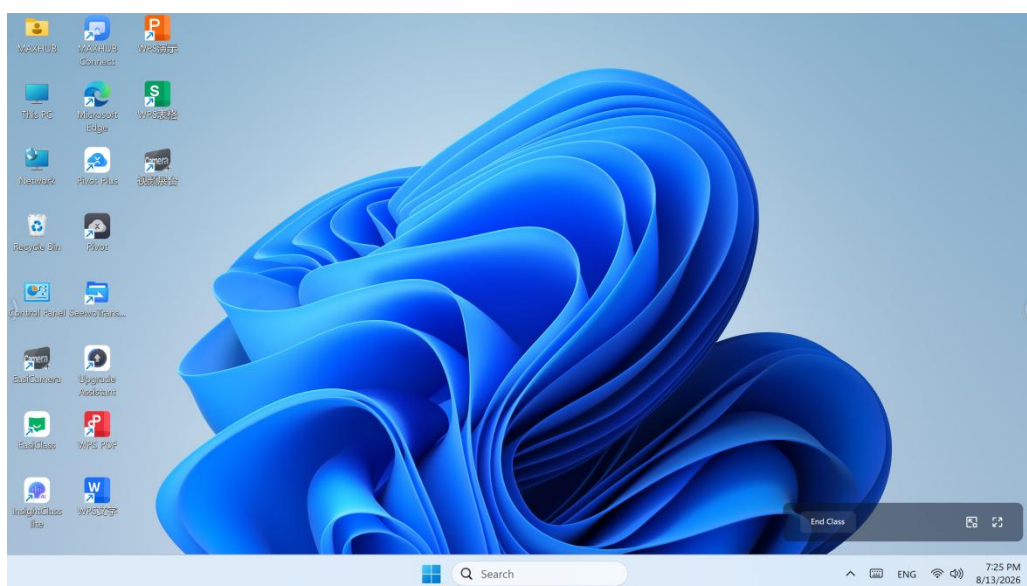
Biến menu thành một công cụ hình dài bán trong suốt.

Nhấp vào biểu tượng Phóng to ở góc dưới bên phải để quay lại.

MAXHUB Desktop.



Hình 2-19 Thu gọn thanh công cụ nổi trên màn hình nền và quay lại màn hình nền MAXHUB



Hình 2-20 Thanh công cụ nổi trên màn hình nền – Trạng thái thu gọn

2.4 Thanh công cụ bên ẩn

Chạm vào các thanh mờ ở bên trái hoặc bên phải màn hình để mở.

Thanh công cụ ẩn bên cạnh. Thanh công cụ này chứa các công cụ giảng dạy nhanh, điều chỉnh âm lượng /

Điều chỉnh độ sáng và các ứng dụng đã mở gần đây.



Hình 2-21 Giao diện thanh công cụ bên ẩn

Các công cụ giảng dạy nhanh bao gồm:

- **Trở lại màn hình Desktop** (Tính năng độc quyền dành cho kênh PC) – Đưa bạn trở lại

Màn hình nền chính của Windows hoặc màn hình nền MAXHUB.

- **Đánh dấu** — **Bật lớp phủ chú thích** để vẽ hoặc viết lên bất kỳ nội dung nào.
- **Cắt ảnh** — chụp lại màn hình hiện tại.
- **Hẹn giờ** — **Bật bộ hẹn giờ**; bạn có thể sử dụng công cụ hẹn giờ hoặc bộ đếm ngược.

dụng cụ.

- **Nửa màn hình** — **đẩy cửa sổ đang hoạt động xuống nửa dưới màn hình để...**

Giáo viên có thể dễ dàng với tới từ bàn thấp.

- **Đóng băng** — Khóa màn hình hiển thị, sau đó phóng to.

- **Đọc to** — Micrô thu âm thanh thời gian thực và hình ảnh động minh họa.

Màn hình hiển thị cho biết âm thanh đọc hiện tại có rõ ràng hay không.

- **Bốc thăm ngẫu nhiên** — Sử dụng máy ảnh để chọn ngẫu nhiên một học sinh.

- **Câu trả lời của học sinh** — Nhận biết các câu trả lời ABCD thông qua nhận dạng cử chỉ

và tổng hợp số liệu thống kê.

- **Biểu quyết** — Tổ chức hoạt động biểu quyết trong lớp và nhanh chóng đếm số phiếu tán thành.

và bất đồng quan điểm thông qua nhận dạng cử chỉ.

- **Ghi hình** — Bắt đầu ghi màn hình chỉ với một cú nhấp chuột (bao gồm cả âm thanh)

- **Thu phóng** — Bạn có thể phóng to một khu vực cụ thể của hình ảnh trong khi tắt chế độ thu phóng.

Hiển thị nội dung bên ngoài khu vực đó, nhờ đó tập trung tầm nhìn vào...

Nội dung được phóng to.

- **Tất cả ứng dụng** — Xem trước tất cả các ứng dụng đã cài đặt trên hệ thống Windows của bạn; nhấp vào một ứng dụng

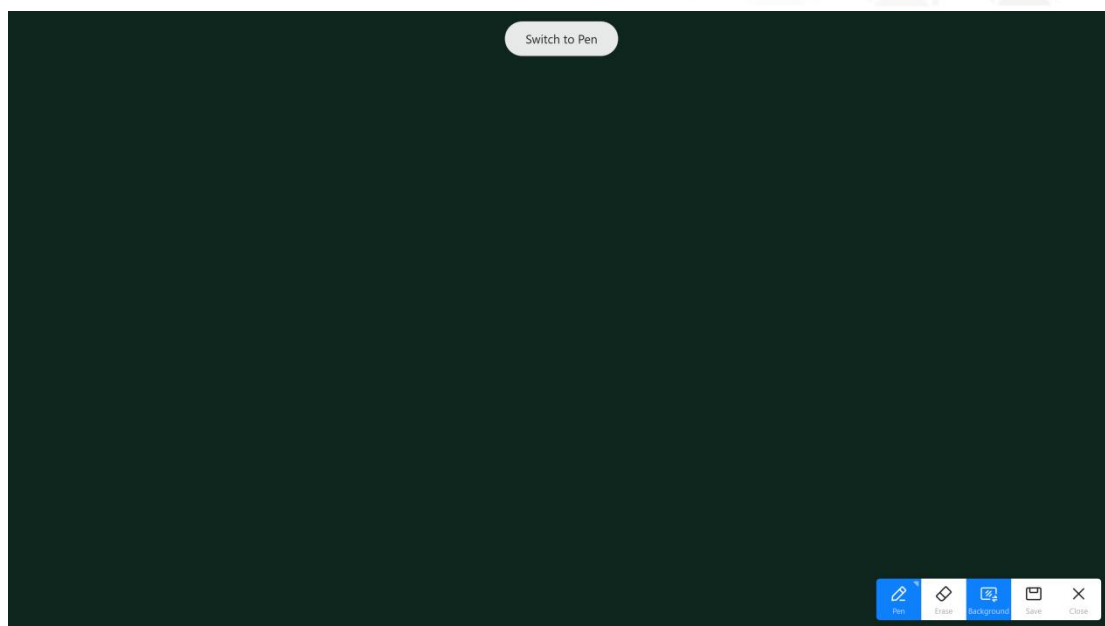
ứng dụng để khởi chạy nhanh chóng.



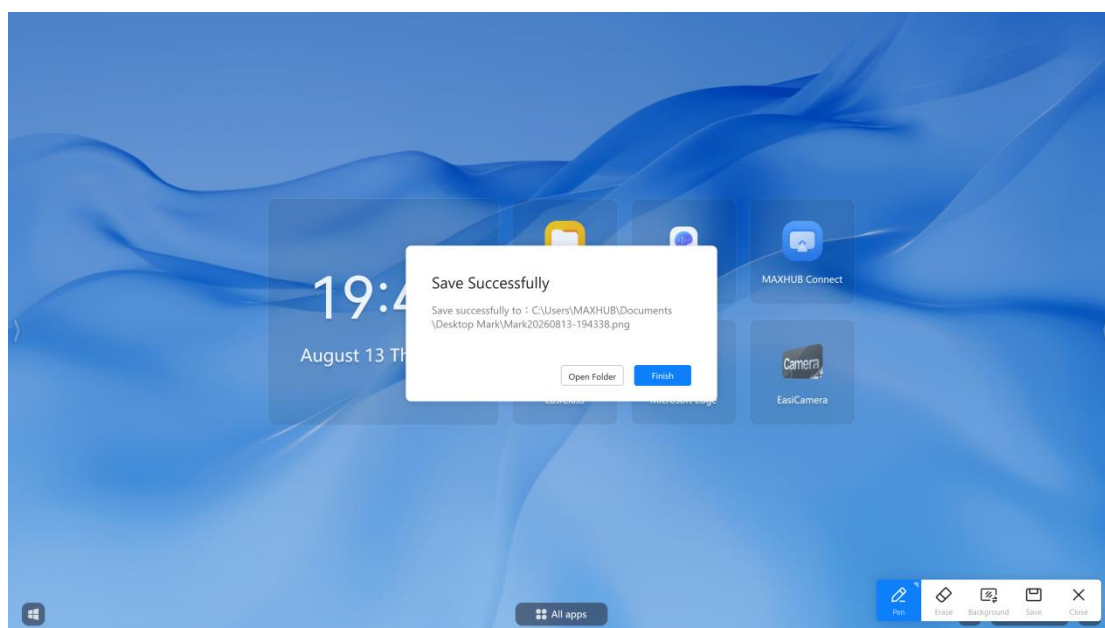
Hình 2-22 Công cụ chú thích — Chọn công cụ đánh dấu với các màu sắc hoặc đường kẻ khác nhau các độ rộng để thêm chú thích



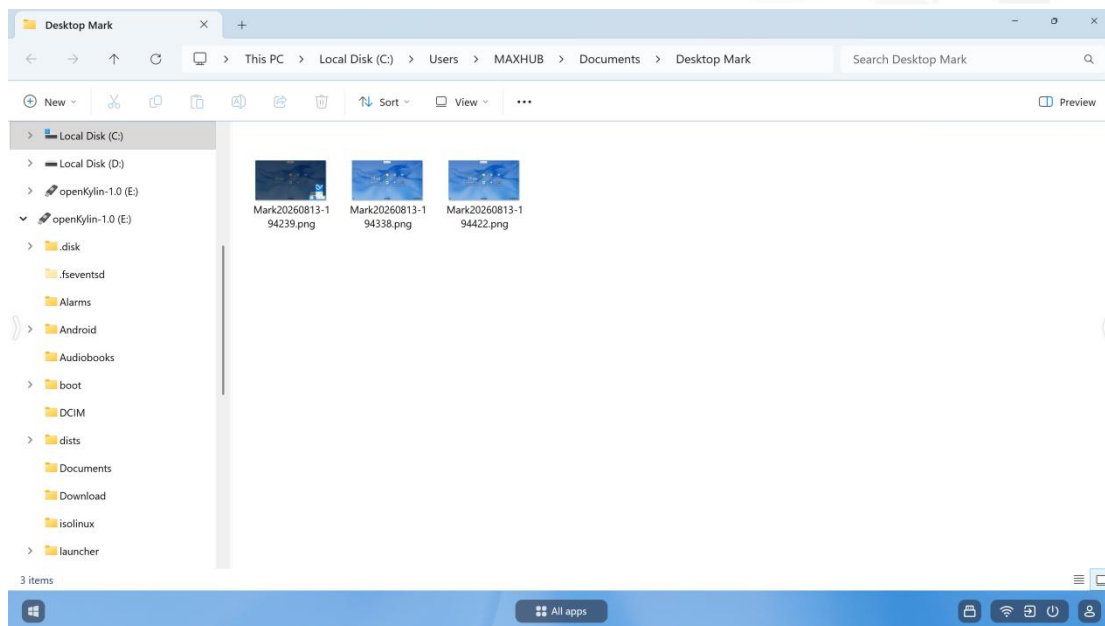
Hình 2-23 Công cụ Tẩy - Chạm vào biểu tượng Tẩy để xóa một vùng cụ thể; vuốt để xóa sạch. Tất cả các chú thích trên màn hình.



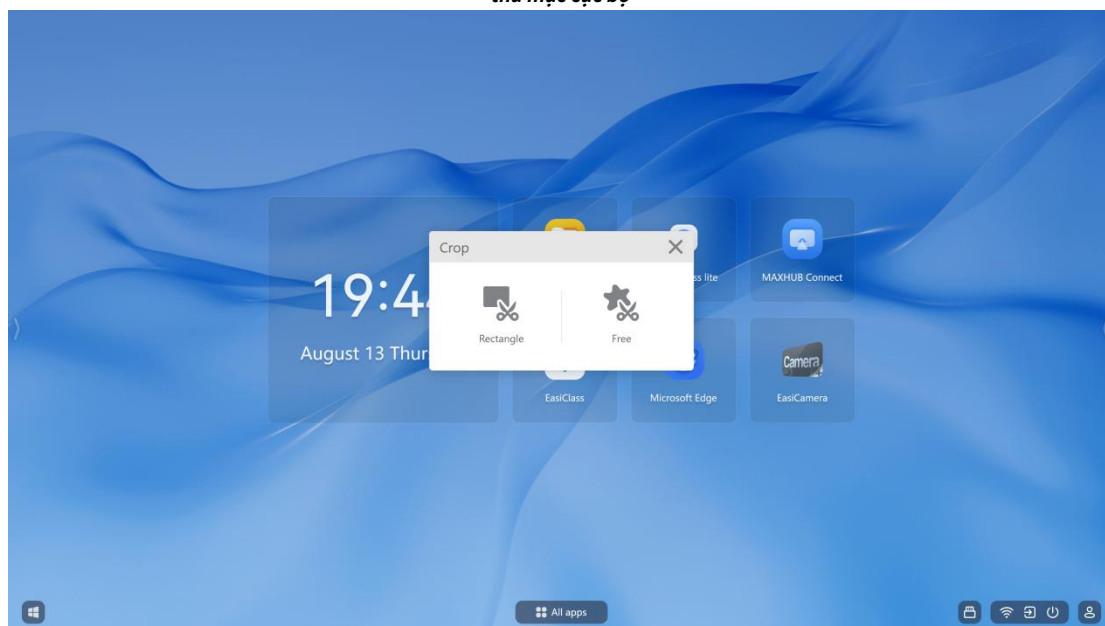
Hình 2-24 **Bảng đen điện tử — Sử dụng bảng đen điện tử để ghi chú.**



Hình 2-25 **Lưu chú thích — Lưu chú thích vào ổ đĩa cục bộ**

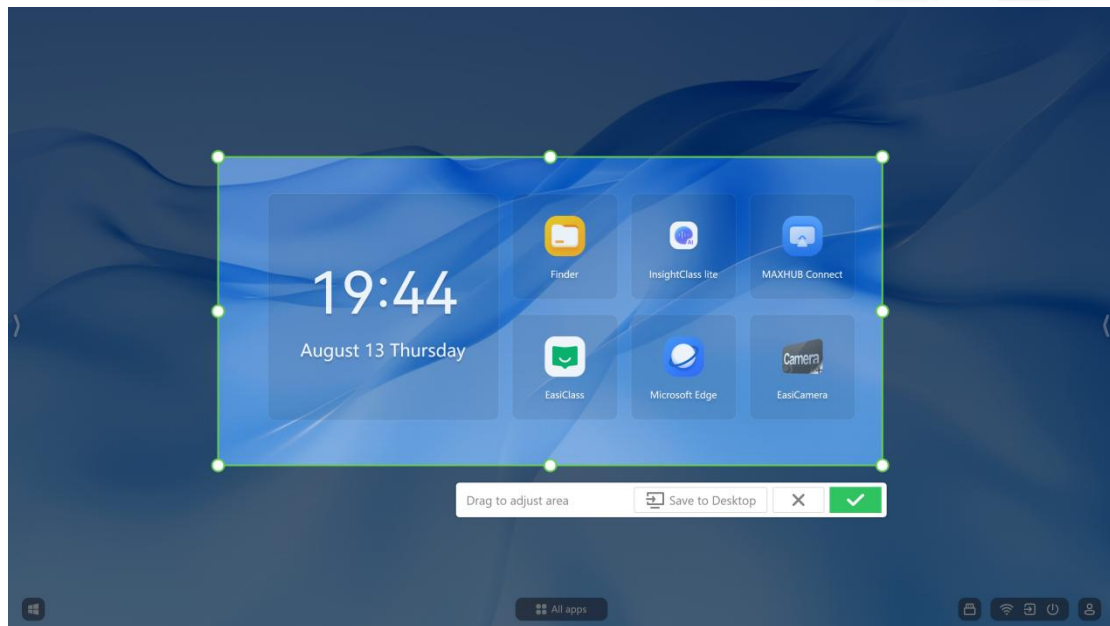


Hình 2-26 Lưu chú thích – Sau khi lưu, bạn có thể xem và sao chép các tệp thông qua thư mục cục bộ

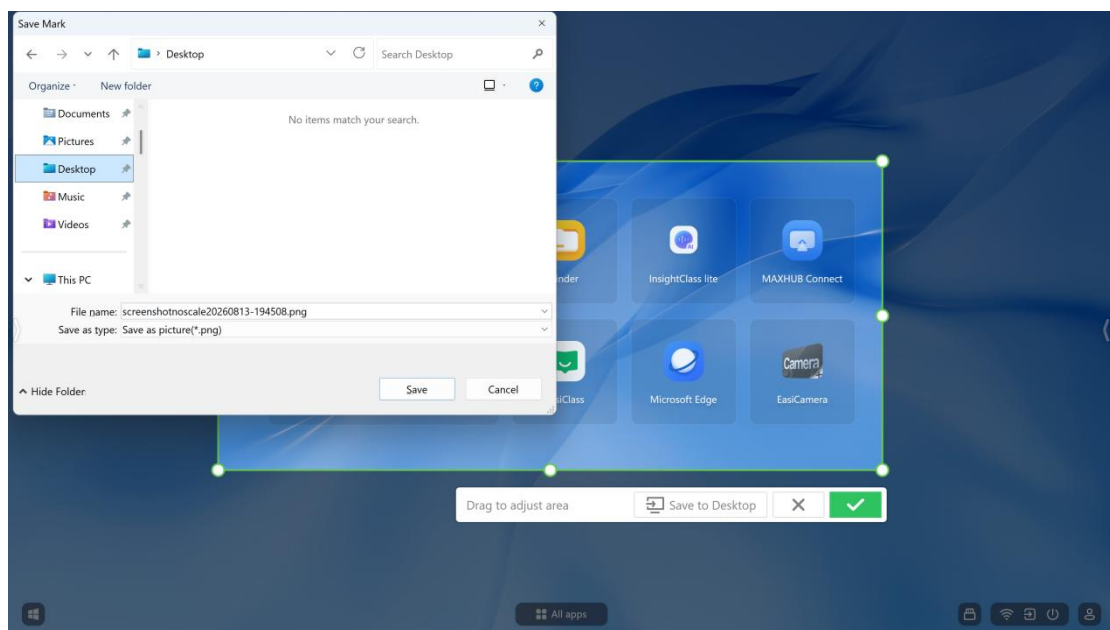


Hình 2-27 Công cụ chụp màn hình – Chọn chế độ chụp màn hình hình chữ nhật hoặc hình dạng tự do

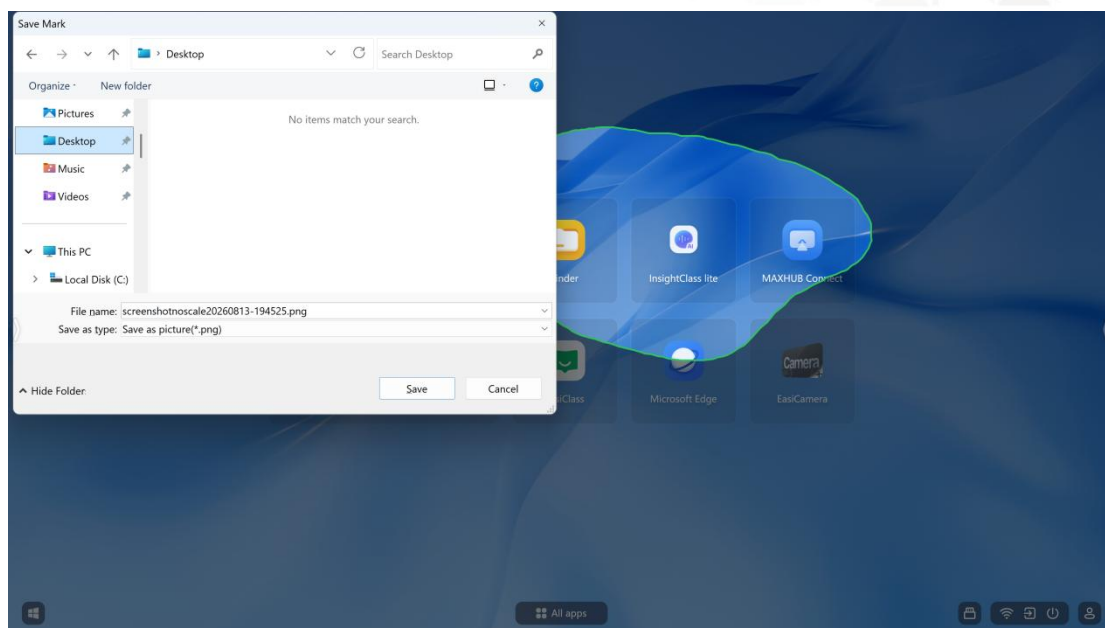
ảnh chụp màn hình



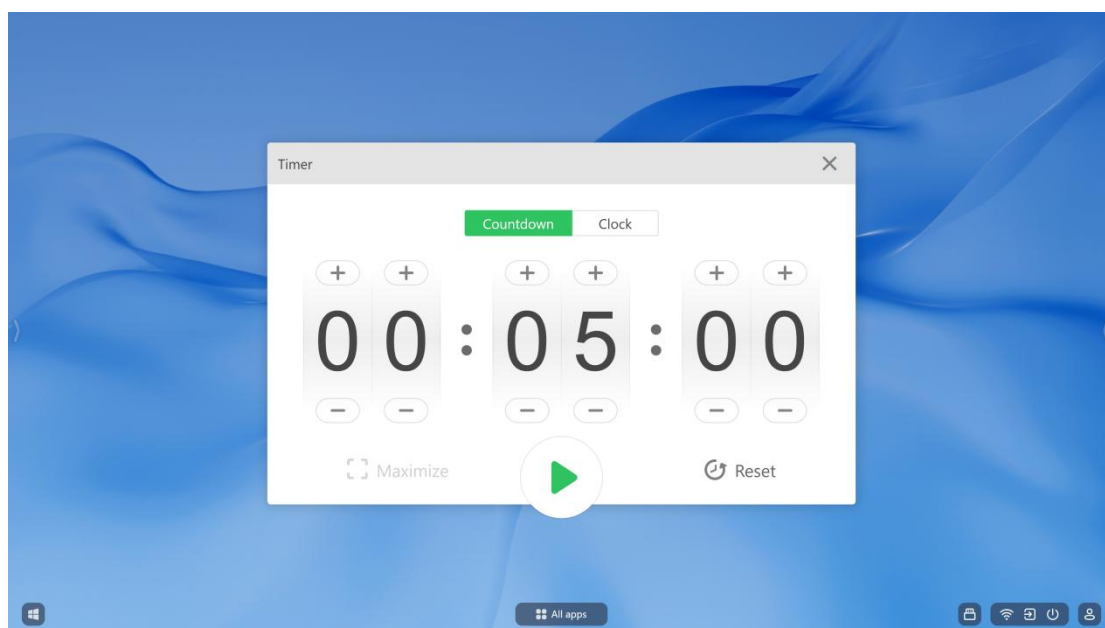
Hình 2-28 Công cụ chụp màn hình – Hỗ trợ chụp màn hình hình chữ nhật và vị trí tùy chỉnh và kích thước.



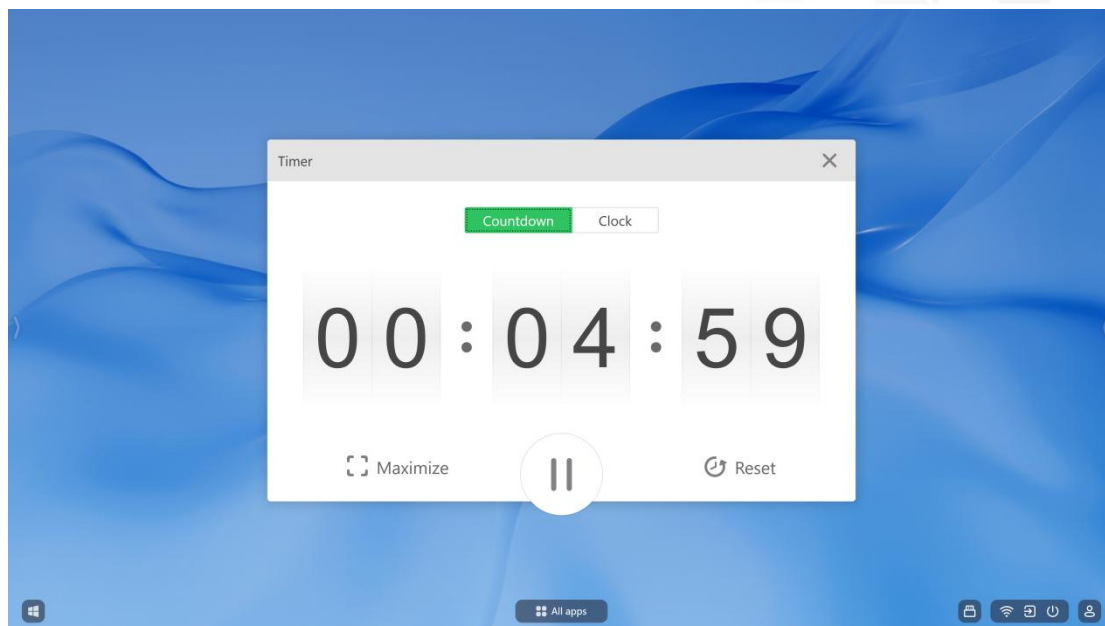
Hình 2-29 Chụp ảnh màn hình khu vực hình chữ nhật và lưu vào máy tính cục bộ thư mục.



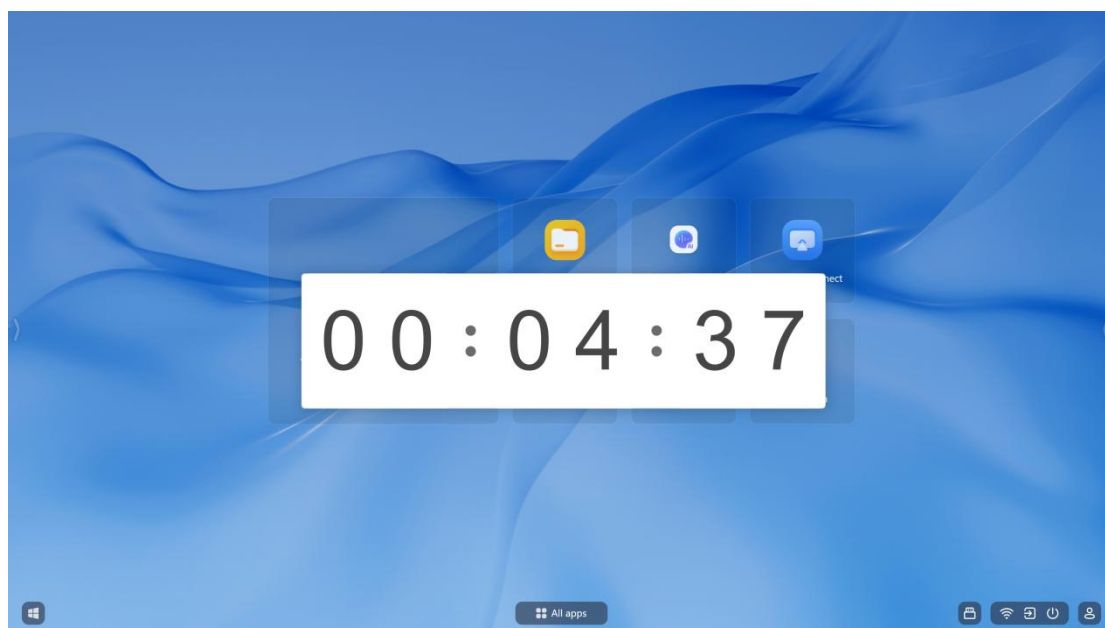
Hình 2-30 Ảnh chụp màn hình dạng tự do — Vẽ một hình khép kín để chụp
Chọn vùng màn hình mong muốn và lưu vào thư mục cục bộ.



Hình 2-31 Bộ đếm thời gian – Công cụ đếm ngược – Thiết lập thời gian đếm ngược

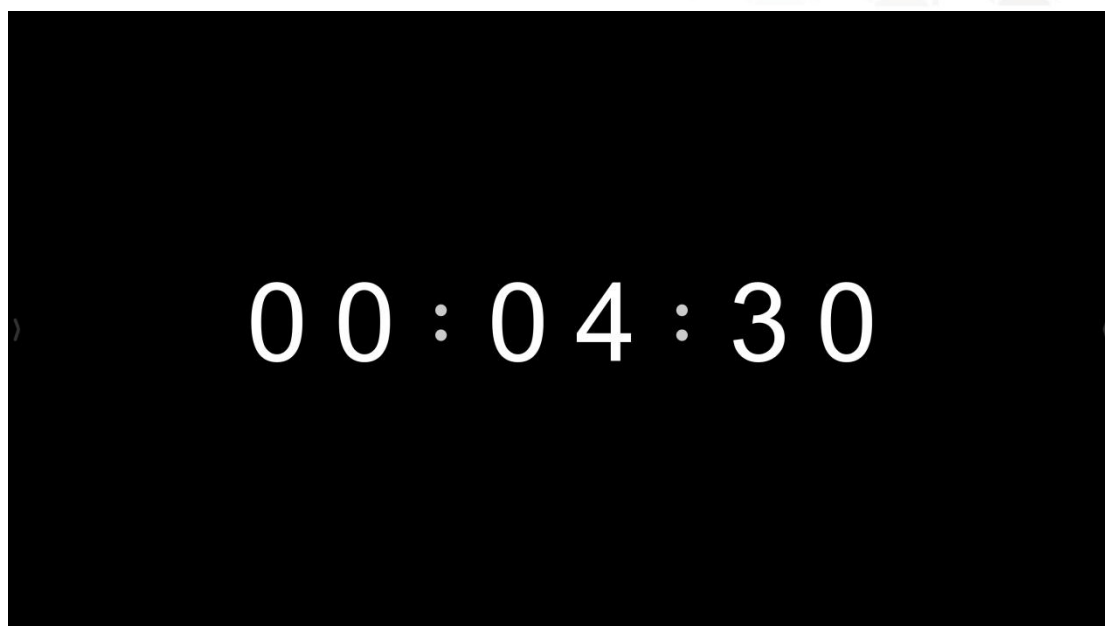


Hình 2-32 Bộ đếm thời gian – Bắt đầu đếm ngược

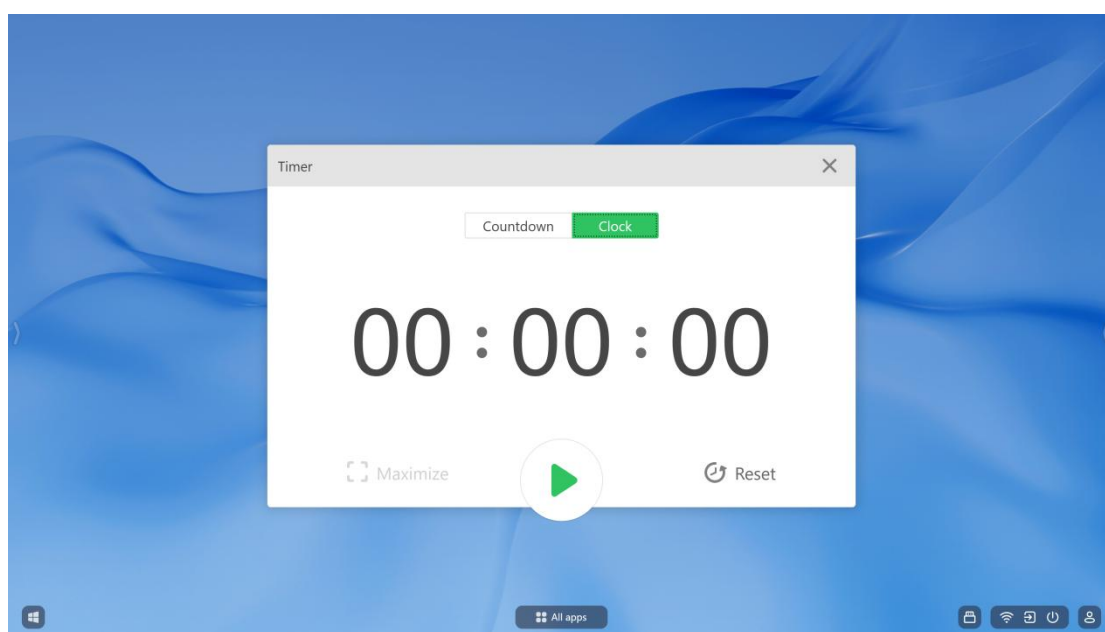


Hình 2-33 Bộ đếm thời gian – Sau 5 giây, giao diện đếm ngược sẽ tự động

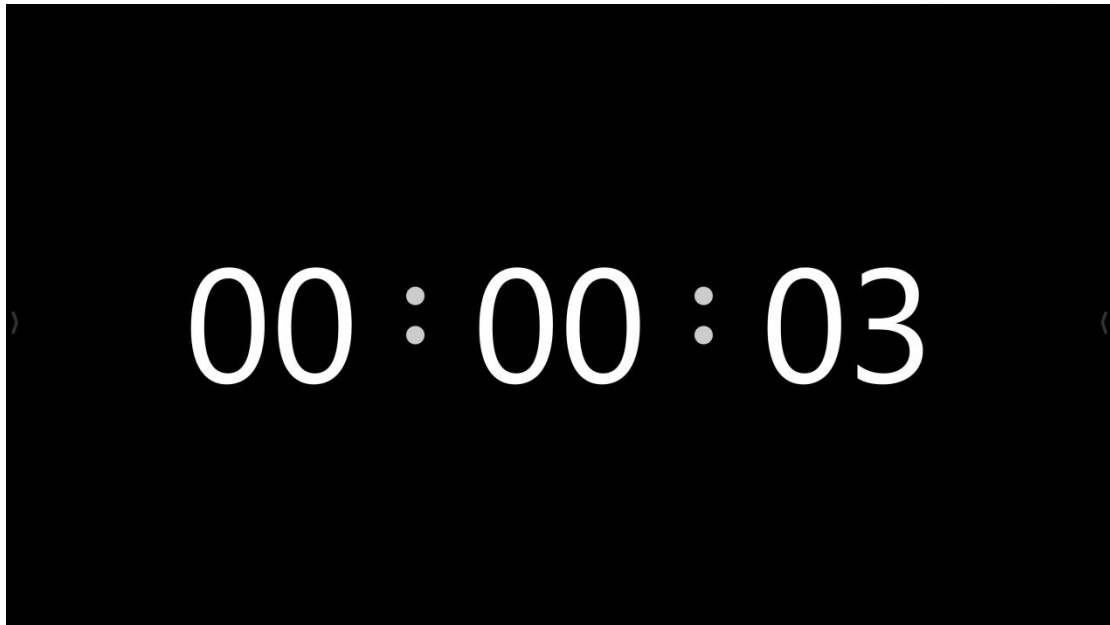
Chuyển sang chế độ xem tối giản.



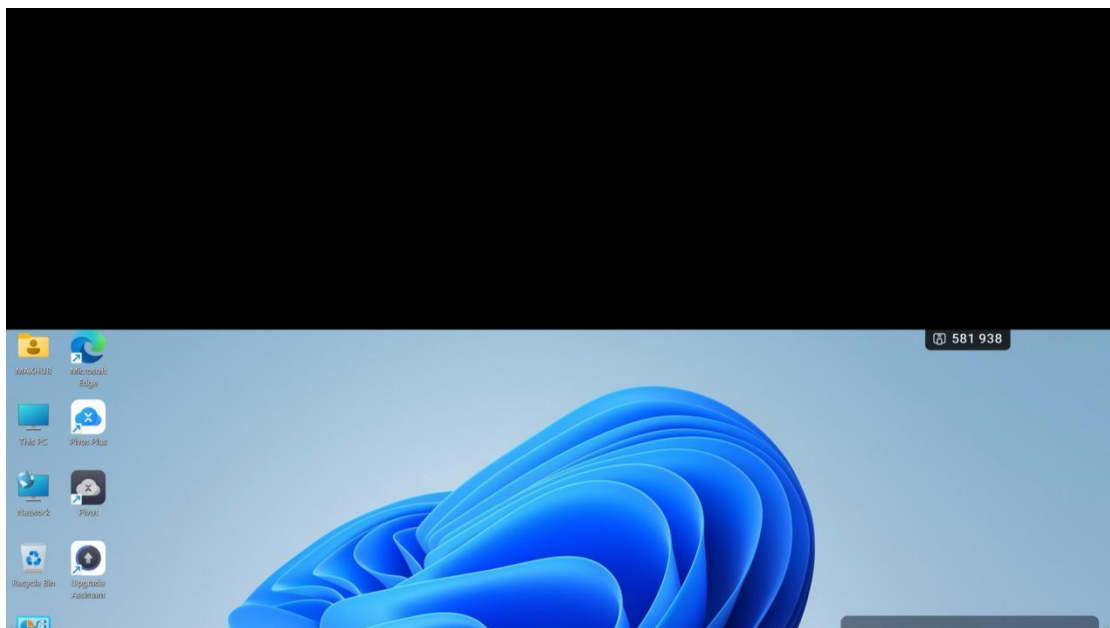
Hình 2-34 Bộ đếm thời gian – Phát lại đếm ngược toàn màn hình — Phát lại quá trình đếm ngược trong chế độ toàn màn hình



Hình 2-35 Công cụ hẹn giờ – Đồng hồ bấm giờ



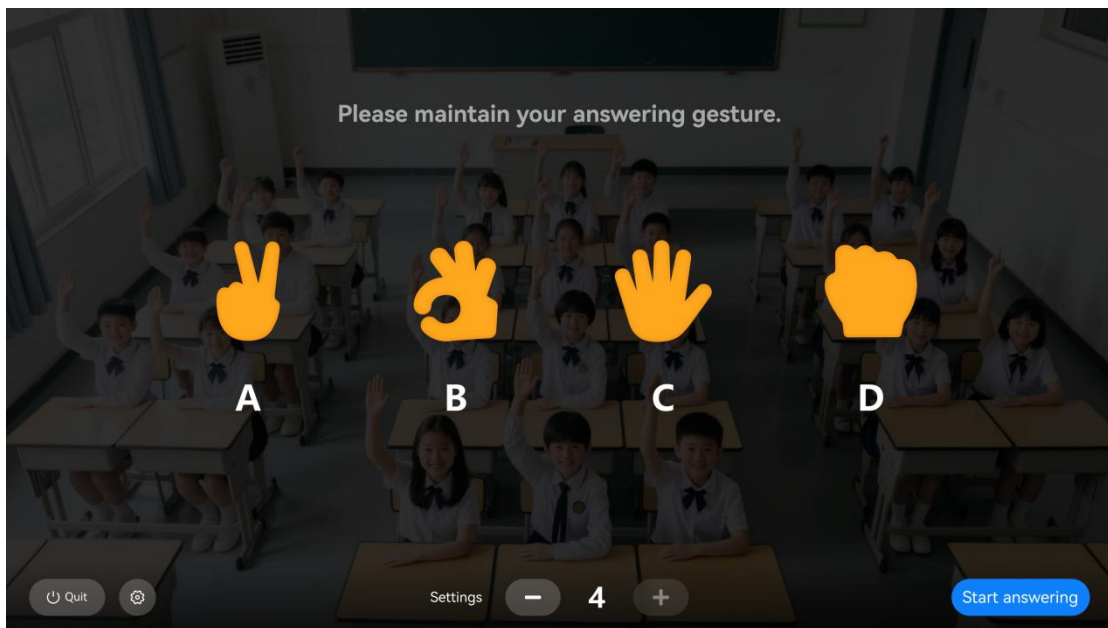
Hình 2-36 Bộ đếm thời gian – Phát lại đồng hồ bấm giờ toàn màn hình



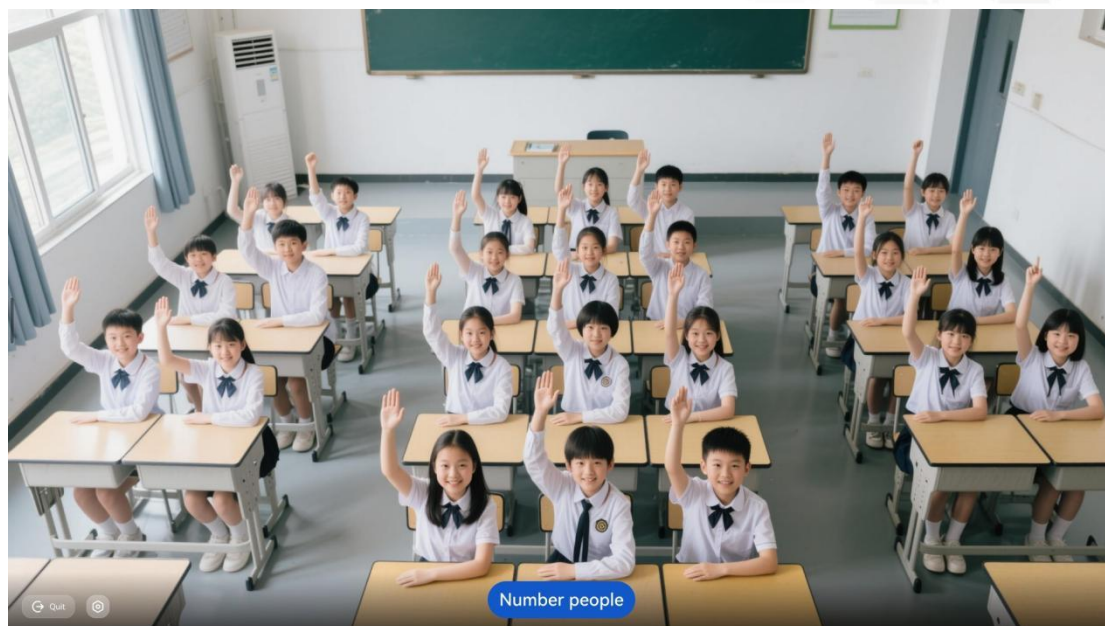
**Hình 2-37 Chế độ nửa màn hình — Hạ màn hình xuống một nửa để dễ dàng truy cập vào
Nội dung hiển thị trên màn hình. Chạm vào vùng màu đen để khôi phục hiển thị bình thường.**



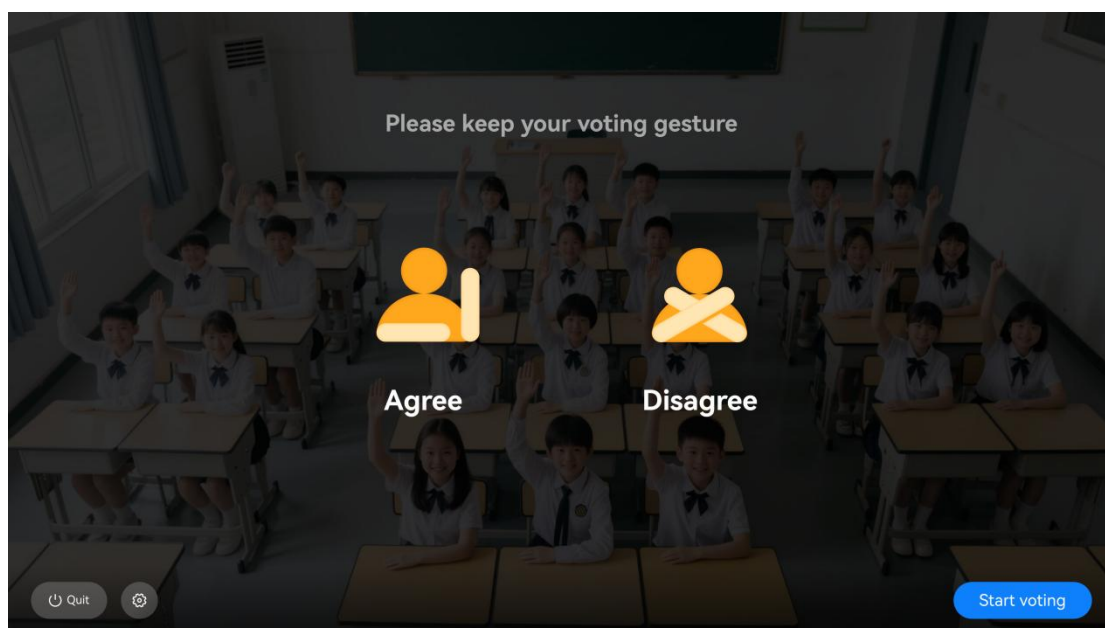
Hình 2-38 Chọn ngẫu nhiên một học sinh để phóng to hình đại diện của họ.



Hình 2-39 Nhận biết các câu trả lời ABCD và đếm kết quả thông qua nhận dạng cử chỉ.



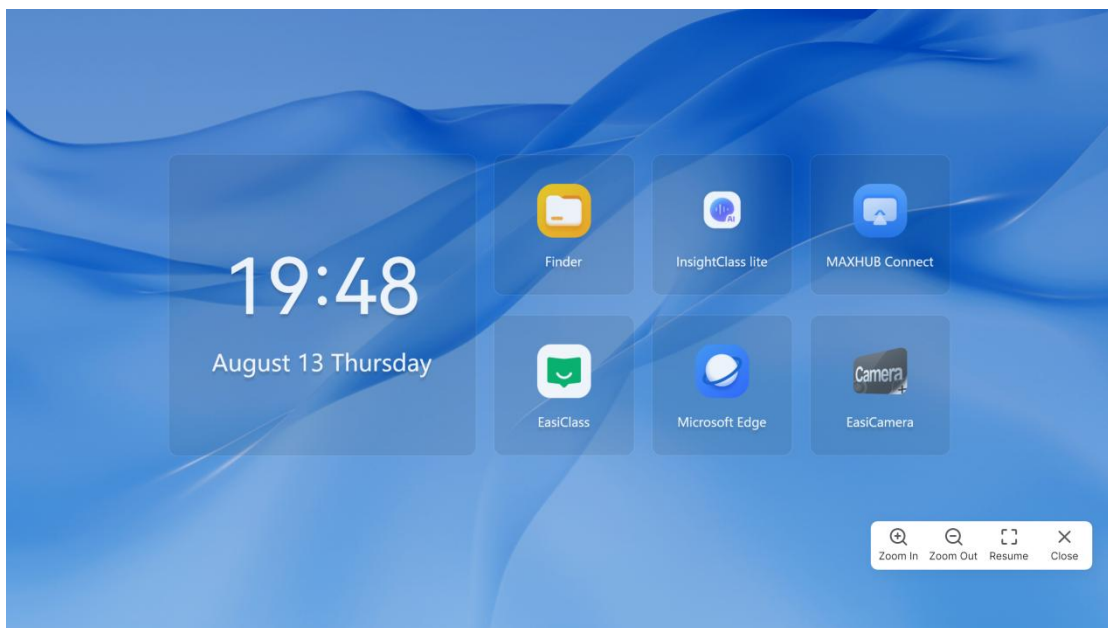
Hình 2-40 Theo dõi tỷ lệ tham dự lớp học.



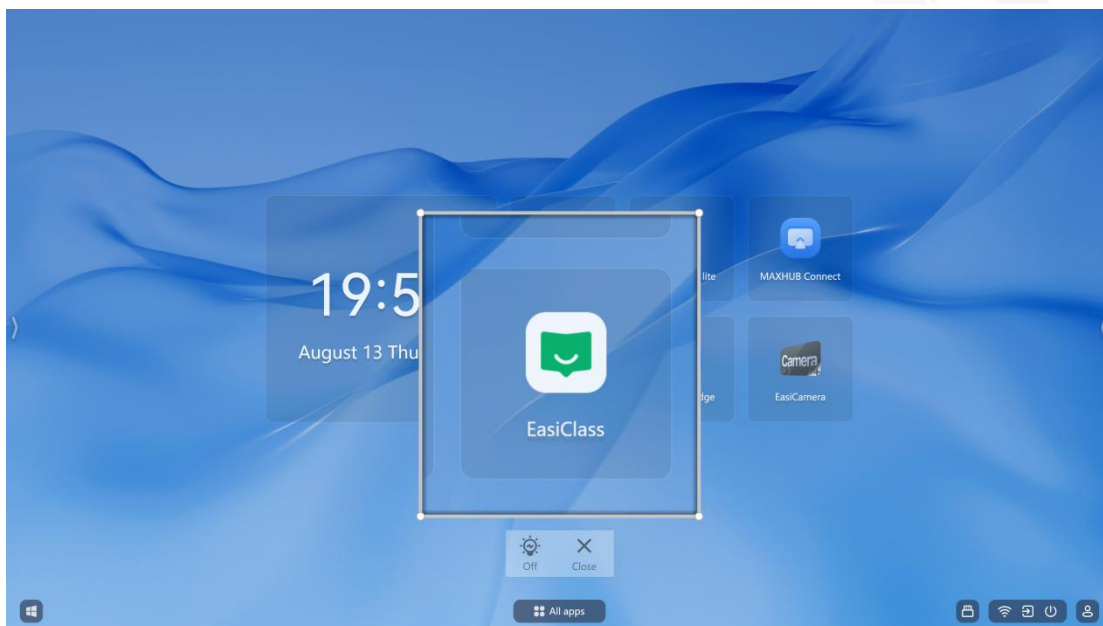
Hình 2-41 Đếm nhanh số phiếu đồng ý/không đồng ý bằng nhận dạng cử chỉ.



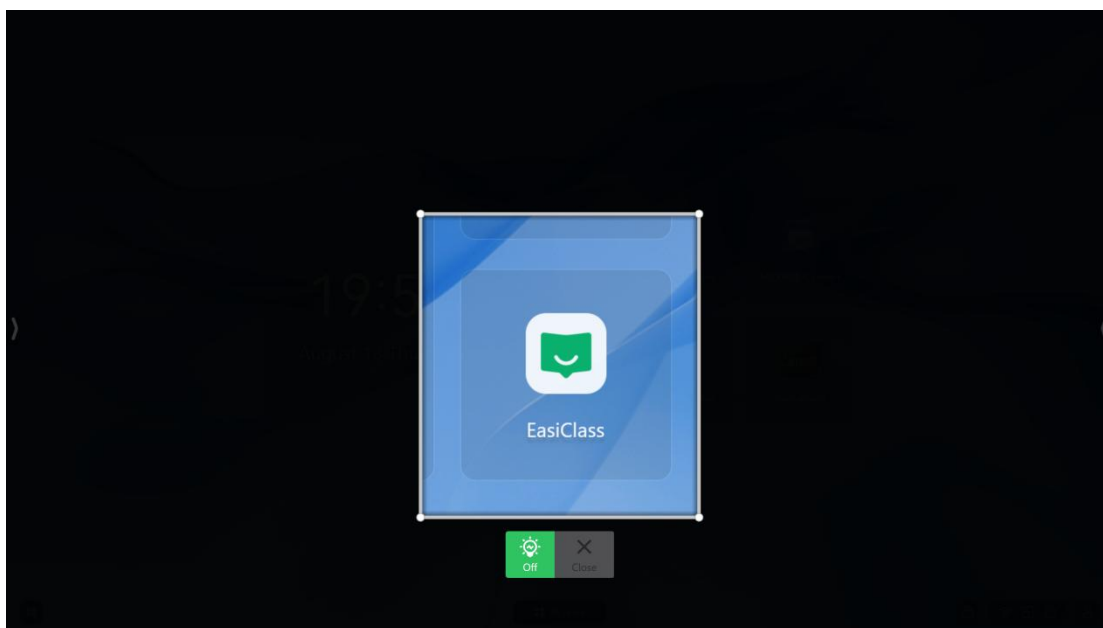
Hình 2-42 Đóng băng - Khóa màn hình hiển thị để phóng to hình ảnh.



**Hình 2-43 Đóng băng - Sau khi phóng to hình ảnh trên màn hình, chạm vào Thu nhỏ để thu nhỏ lại.
Nhấn vào nút Tiếp tục để khôi phục kích thước ban đầu chỉ với một cú nhấp chuột.**



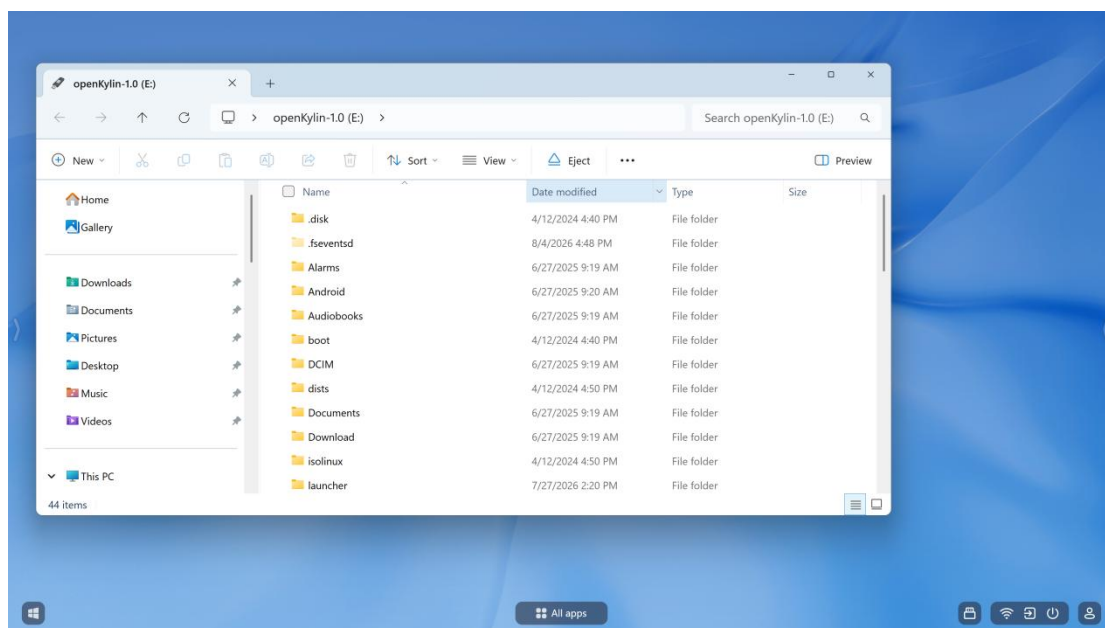
Hình 2-44 Phóng to - Hình ảnh được phóng to



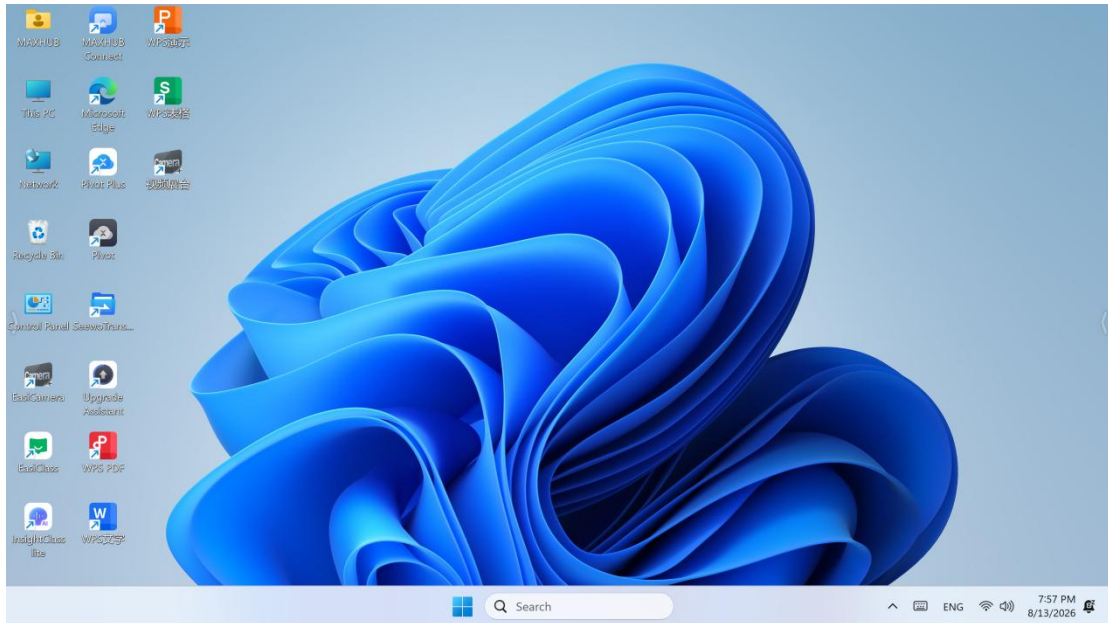
Hình 2-45 Thu phóng - Ẩn nội dung bên ngoài chế độ xem đã thu phóng



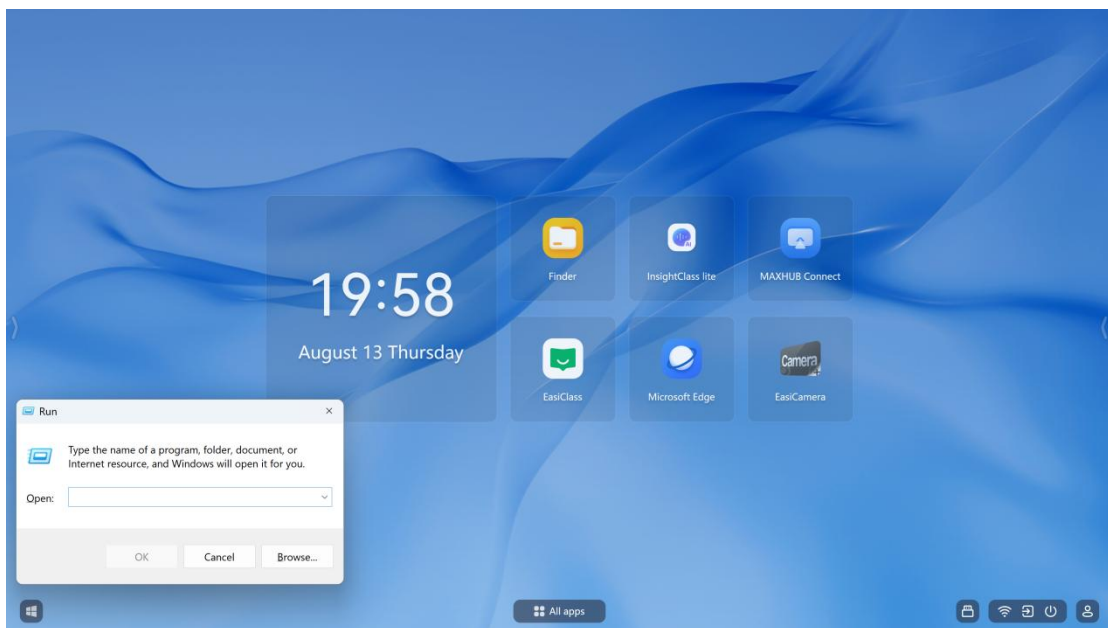
Hình 2-46 Tất cả ứng dụng – xem trước và khởi chạy tất cả ứng dụng.



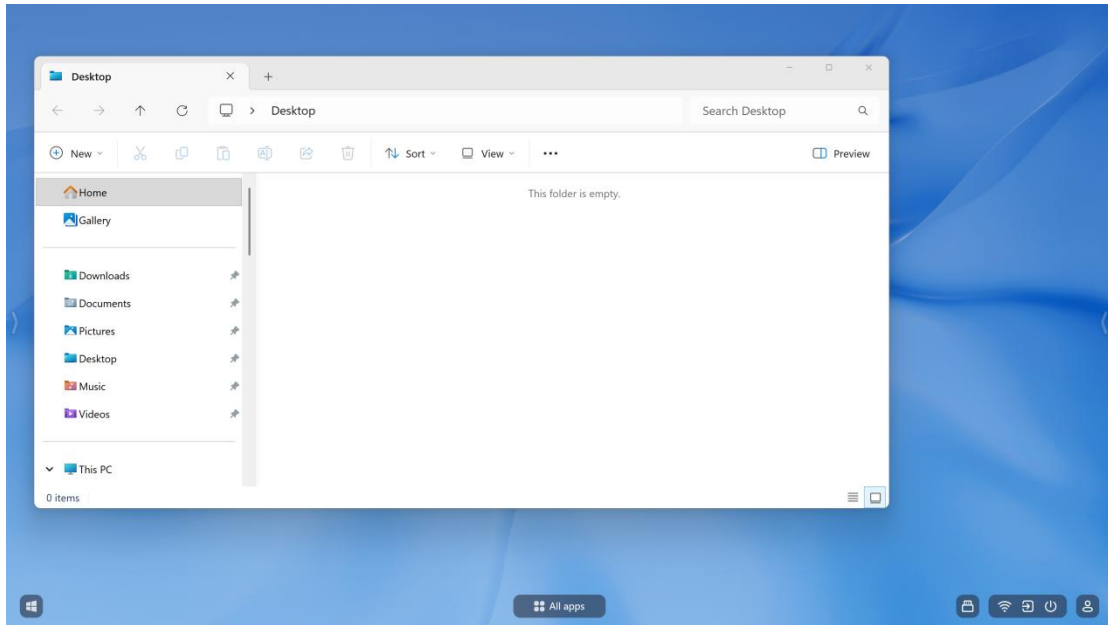
Hình 2-47 Ổ đĩa USB – Mở nhanh các thư mục trên ổ đĩa USB



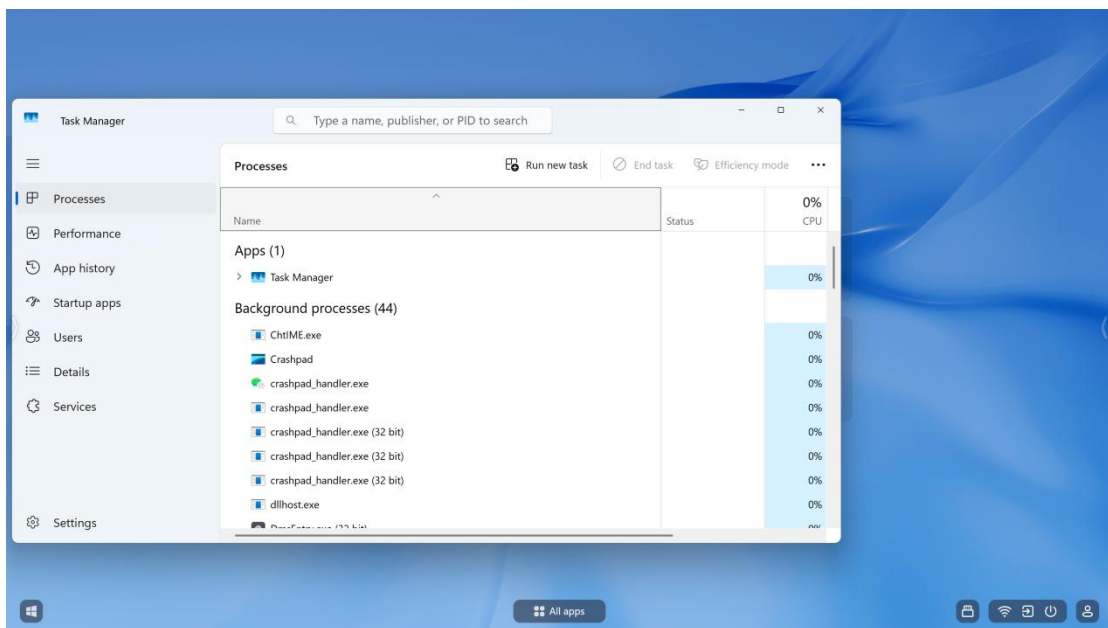
Hình 2-48 Kết thúc tác vụ - Quay lại màn hình nền Windows



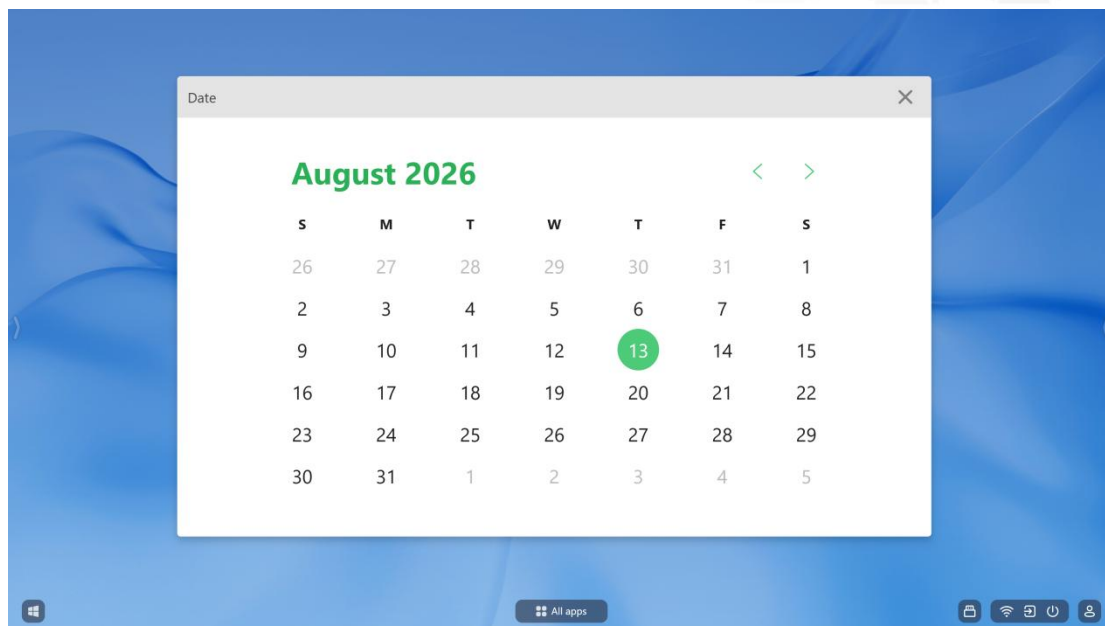
Hình 2-49 Chạy - Mở hộp thoại Chạy



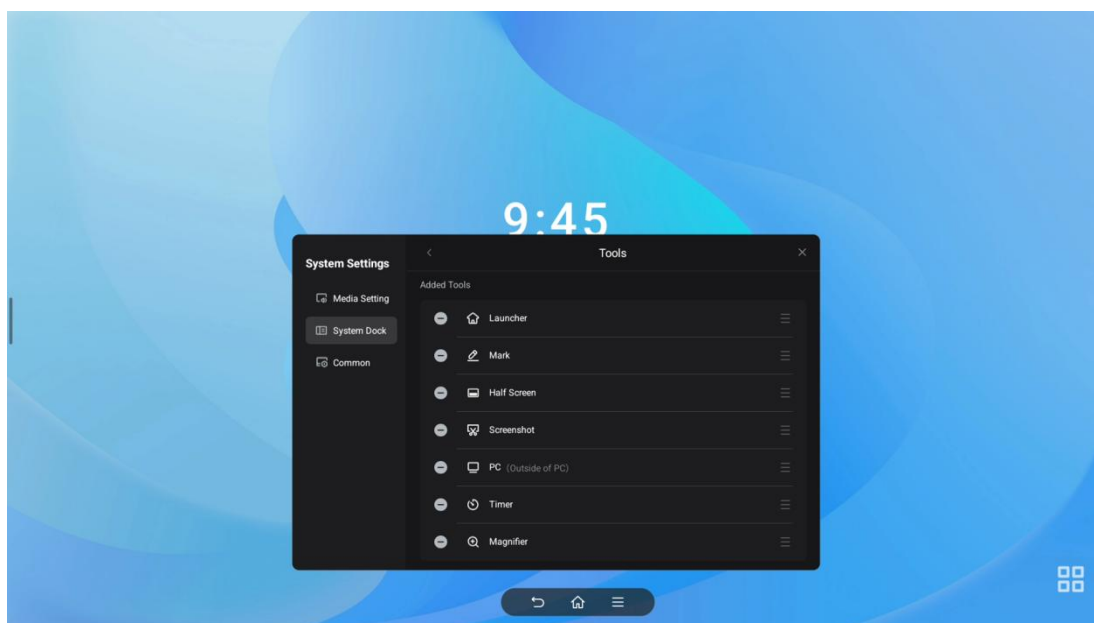
Hình 2-50 **Trình quản lý tập tin - Mở Trình quản lý tập tin**



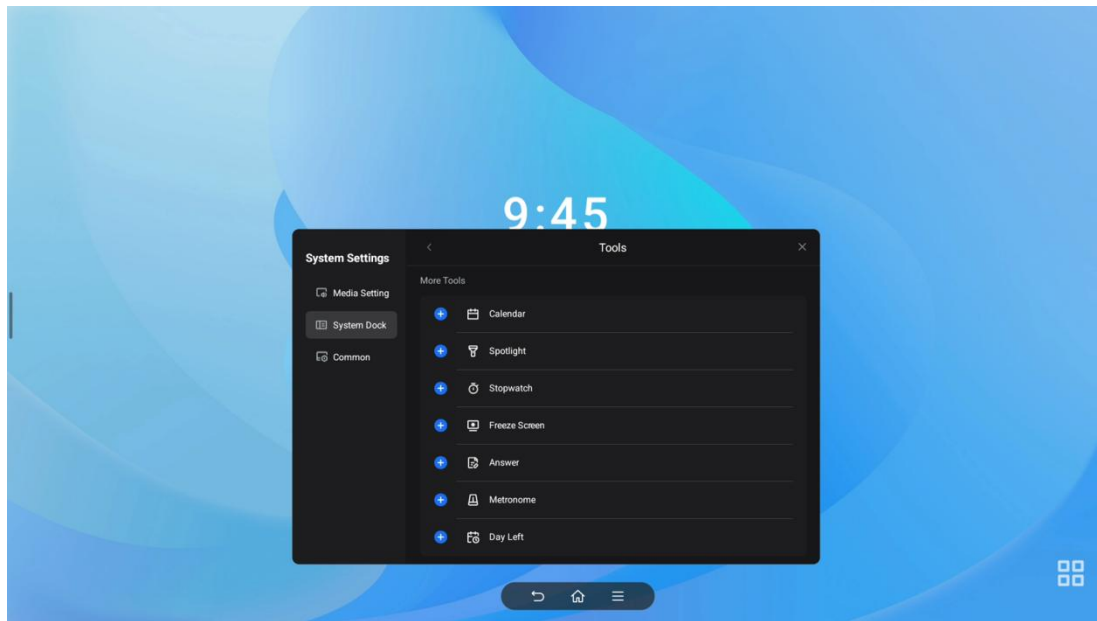
Hình 2-51 **Quản lý - Mở Trình quản lý tác vụ**



Hình 2-52 Ngày - Mở công cụ Lịch



Hình 2-53 Công cụ thanh bên — thêm, xóa và sắp xếp lại



Hình 2-54 Thanh bên — thêm nhiều ứng dụng hơn

2.5 MAXHUB Connect

MAXHUB Connect là phần mềm chia sẻ màn hình không dây được cài đặt sẵn trên...

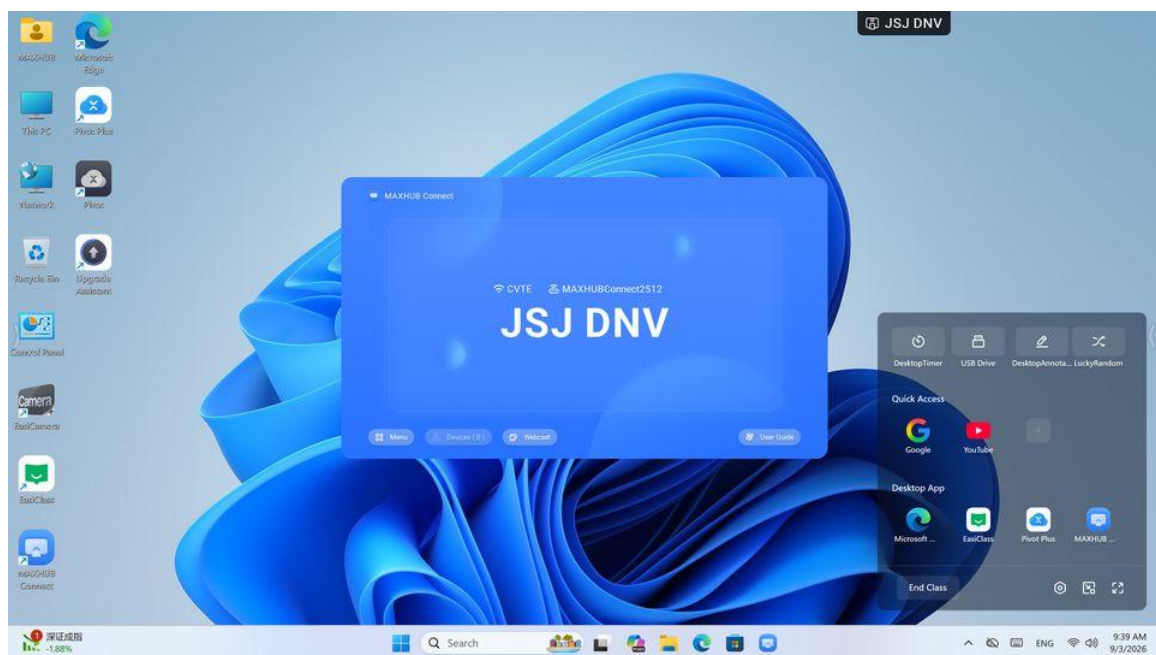
Màn hình phẳng tương tác dòng F5/B5. Màn hình này cho phép người tham gia cuộc họp và sinh viên sử dụng.

Chiếu màn hình máy tính xách tay, máy tính bảng hoặc điện thoại thông minh lên bảng điều khiển chỉ trong vài giây —

Bằng cách sử dụng ứng dụng gửi thư hoặc trực tiếp từ trình duyệt mà không cần cài đặt bất cứ thứ gì.

2.5.1 Khởi chạy ứng dụng

Nhấp đúp vào biểu tượng MAXHUB Connect trên màn hình chính của bảng điều khiển để khởi chạy ứng dụng.



Hình 2-55 Cửa sổ chính của MAXHUB Connect

Cửa sổ chính hiển thị mọi thứ mà người gửi cần để kết nối:

Tên Wi-Fi (SSID) — mạng mà bảng điều khiển hiện đang kết nối (ví dụ: CVTE).

Tên thiết bị — tên bộ thu của bảng điều khiển này (ví dụ: MAXHUBConnect2512).

Mã màn hình — mã PIN (ví dụ: JSJ DNV) mà người gửi nhập để chia sẻ thông tin của họ.

màn hình.

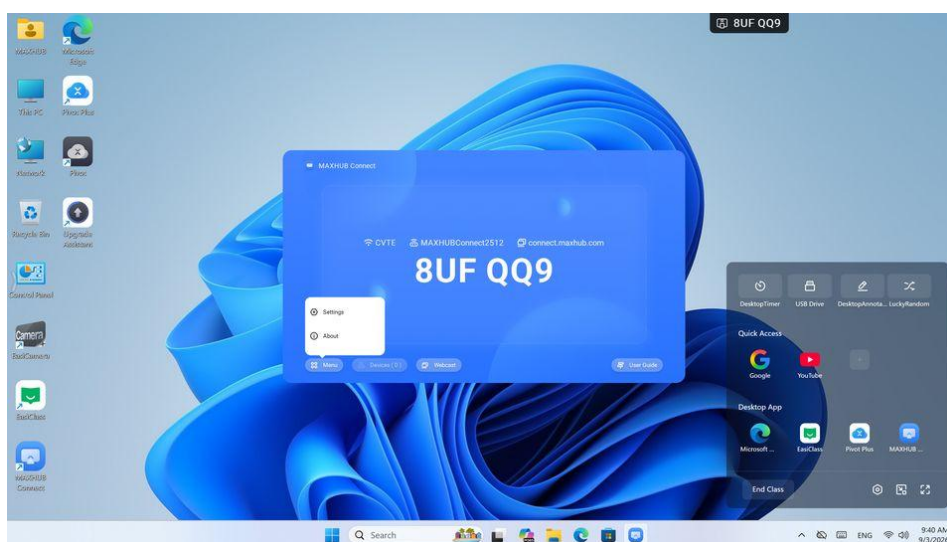
Thanh dưới cùng của cửa sổ có bốn nút: Menu, Thiết bị (số lượng)

(thiết bị kết nối), Hội thảo trực tuyến và Hướng dẫn sử dụng.

2.5.2 Menu và Giới thiệu

Nhấp vào Menu ở thanh dưới cùng để mở menu, menu này có hai mục:

- Cài đặt — mở trang cài đặt đầy đủ (xem Mục 2.5.5).
- Giới thiệu — hiển thị phiên bản phần mềm và các thông tin liên quan.



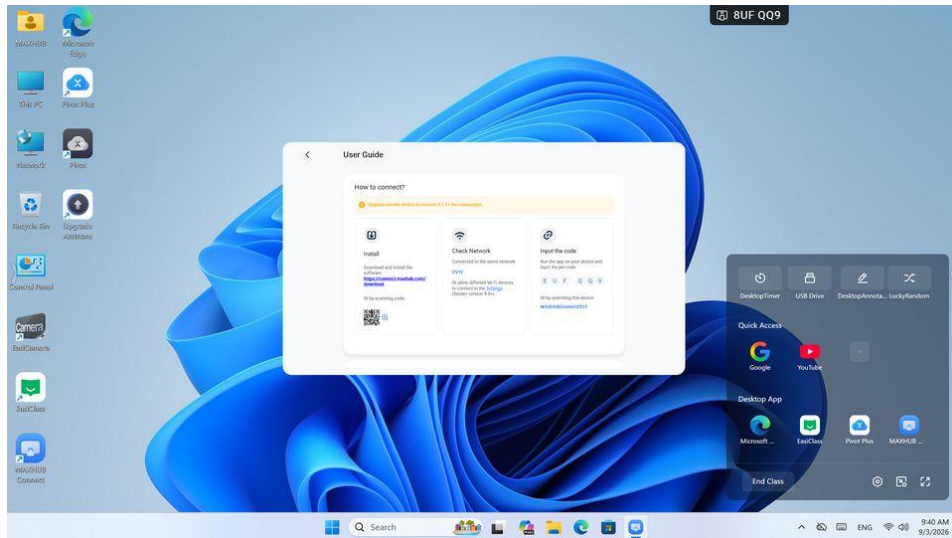
Hình 2-56 Các tùy chọn menu: Cài đặt và Giới thiệu

2.5.3 Chia sẻ màn hình của bạn với ứng dụng Connect Client

Nhấp vào Hướng dẫn sử dụng ở thanh dưới cùng để mở hướng dẫn kết nối tích hợp sẵn.

bảng điều khiển. Nó tự động phản ánh mã mạng và màn hình hiện tại, vì vậy bạn

Có thể trình chiếu nó cho cả phòng vào đầu buổi họp hoặc tiết học.



Hình 2-57 Hướng dẫn sử dụng tích hợp: cách kết nối

Cách được khuyến nghị để chia sẻ màn hình là cài đặt MAXHUB Connect.

Ứng dụng gửi tin nhắn trên thiết bị của bạn.

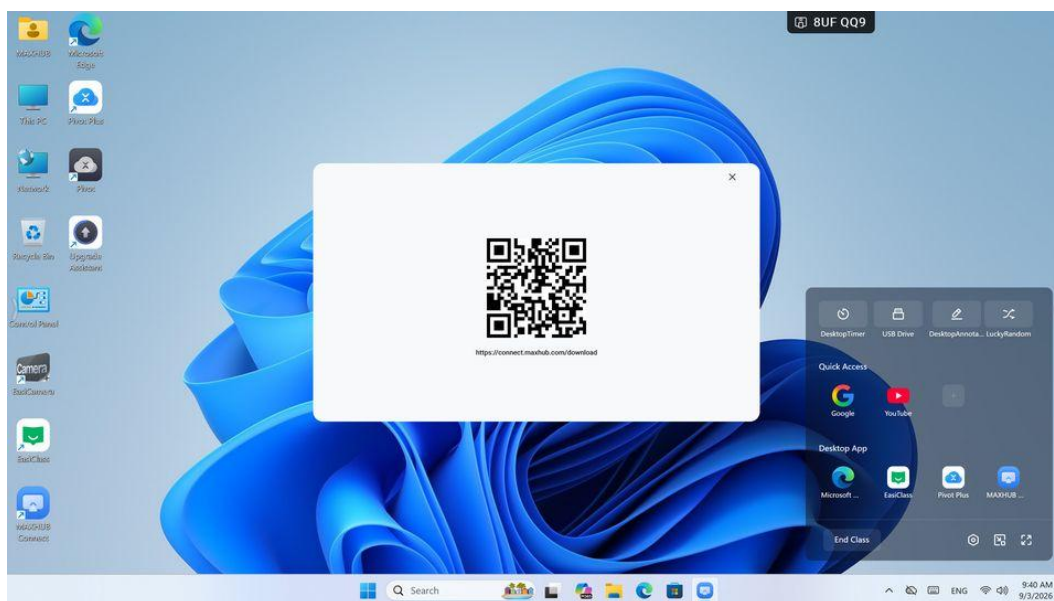
Quy trình gồm ba bước: Cài đặt → Kiểm tra mạng → Nhập mã.

Bước 1: Cài đặt ứng dụng khách gửi

Tải xuống ứng dụng gửi thư cho nền tảng của bạn từ

<https://connect.maxhub.com/download>.

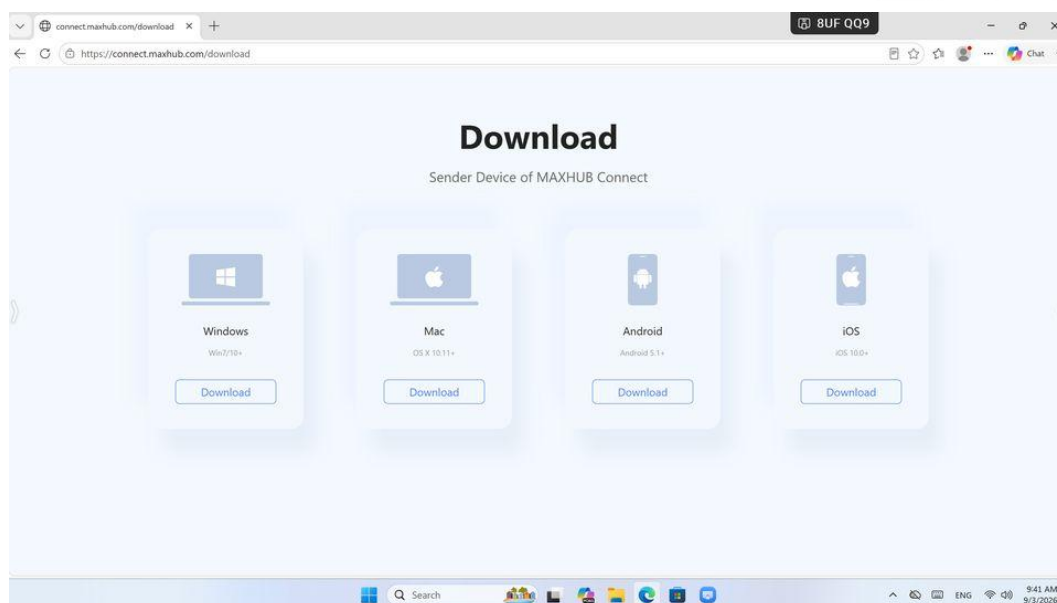
Bạn có thể nhập trực tiếp URL hoặc quét mã QR hiển thị trên bảng điều khiển.



Hình 2-58 Quét mã QR để mở trang tải xuống

Trang tải xuống cung cấp các ứng dụng gửi email cho tất cả các nền tảng chính:

Nền tảng	Yêu cầu
Windows	Windows 7 / 10 trở lên
Máy Mac	Hệ điều hành OS X 10.11 trở lên
Android	Android 5.1 trở lên
iOS	iOS 10.0 trở lên



Hình 2-59 Trang tải xuống: ứng dụng gửi tin nhắn cho Windows, Mac, Android và iOS

Bước 2: Kiểm tra mạng

Hãy đảm bảo thiết bị của bạn được kết nối với cùng mạng với bảng điều khiển (SSID là...)

(hiển thị trong cửa sổ Kết nối). Các thiết bị thuộc cùng một bộ định tuyến nhưng ở các vị trí khác nhau.

Các băng tần Wi-Fi cũng được hỗ trợ với phiên bản sender 7.4.0 trở lên; sender của

Cần phiên bản 7.3.1 trở lên để thiết lập kết nối.

Bước 3: Nhập mã và chuyển đổi

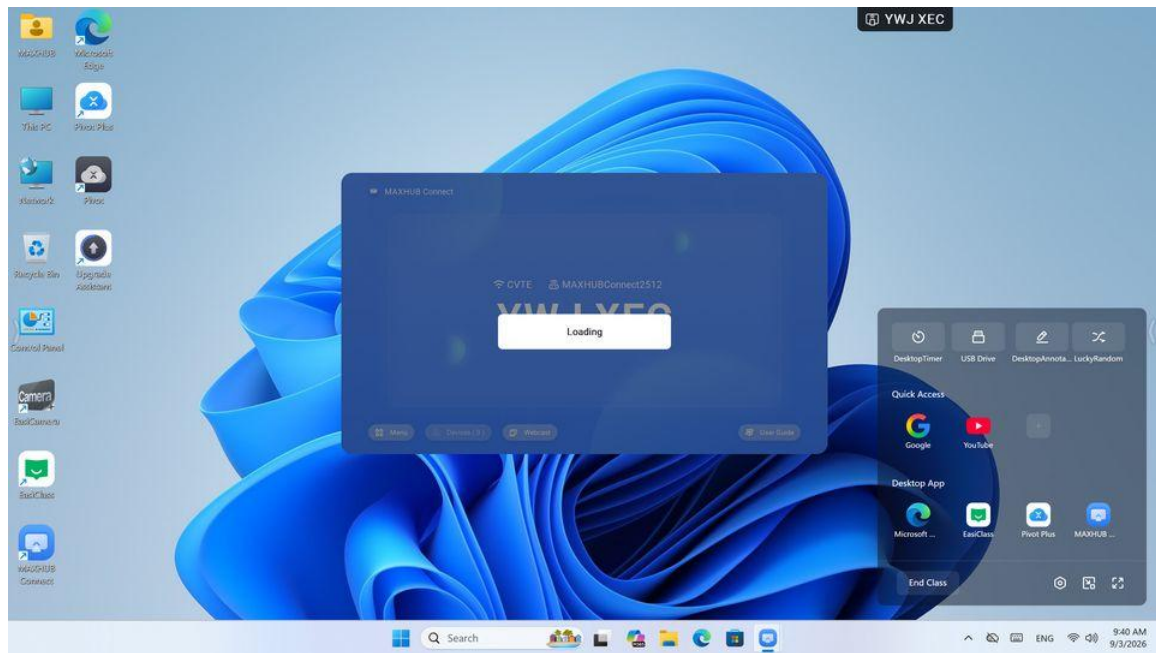
Mở ứng dụng gửi, nhập mã hiển thị trên màn hình (ví dụ: 8UF)

QQ9), và xác nhận.

Tên thiết bị của bảng điều khiển mục tiêu (ví dụ: MAXHUBConnect2512) được hiển thị cho

Xác minh.

Trong khi quá trình kết nối đang được thiết lập, bảng điều khiển sẽ hiển thị thông báo đang tải.



Hình 2-60 Quá trình tải trong khi người gửi thiết lập kết nối

Sau khi kết nối, màn hình của bạn sẽ hiển thị trên bảng điều khiển và số lượng thiết bị sẽ được hiển thị.

Thanh dưới cùng tăng dần. Nhiều thiết bị có thể được kết nối đồng thời trong khi đang sử dụng.

Lớp dành cho việc chuyển đổi và so sánh màn hình.

2.5.4 Chia sẻ màn hình mà không cần phần mềm khách hàng

Hướng dẫn sử dụng tích hợp sẵn cũng bao gồm một tab riêng, "Cách chia sẻ màn hình".

Không cần phần mềm khách?, với ba phương pháp: Phát sóng web (Trình duyệt), AirPlay và Chromecast.

2.5.4.1 Phương pháp 1: Truyền màn hình qua trình duyệt web

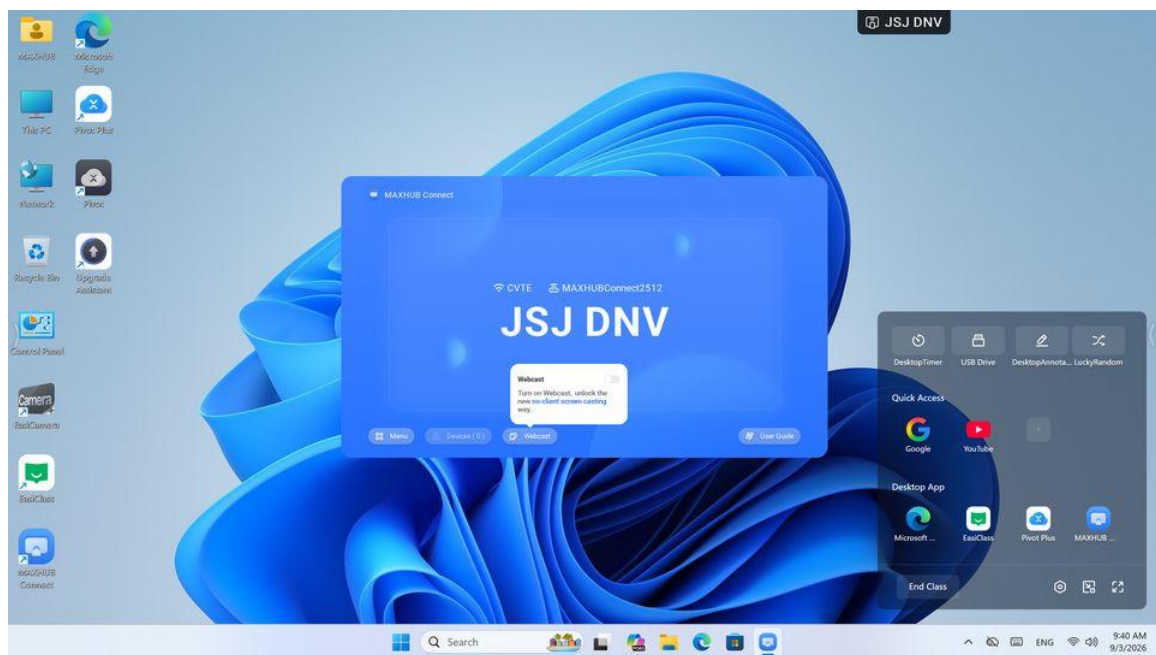
Trên máy tính, mở trình duyệt và truy cập connect.maxhub.com, sau đó nhập mã PIN.

Hiện thị trên bảng điều khiển để chia sẻ màn hình. Hãy đảm bảo rằng Webcast đã được bật và

Thiết bị đã được kết nối với Internet.

Di chuột qua nút Phát sóng trực tuyến để xem phần giới thiệu, sau đó bật Phát sóng trực tuyến.

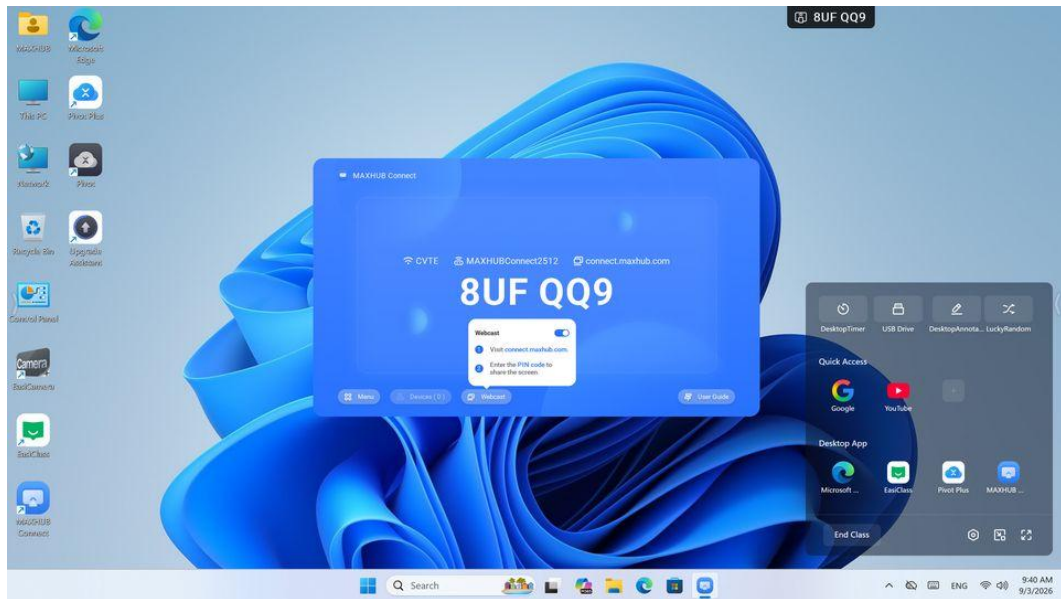
Bật tính năng này để mở khóa các tính năng chia sẻ màn hình không cần cài đặt phần mềm.



Hình 2-61 Di chuột qua Webcast để xem phần giới thiệu về tính năng phát trực tuyến không cần máy khách.

Khi chức năng Webcast được bật, bảng điều khiển sẽ hiển thị địa chỉ truyền phát.

Truy cập connect.maxhub.com và nhập mã PIN (ví dụ: 8UF QQ9) để chia sẻ mà không cần cài đặt phần mềm.

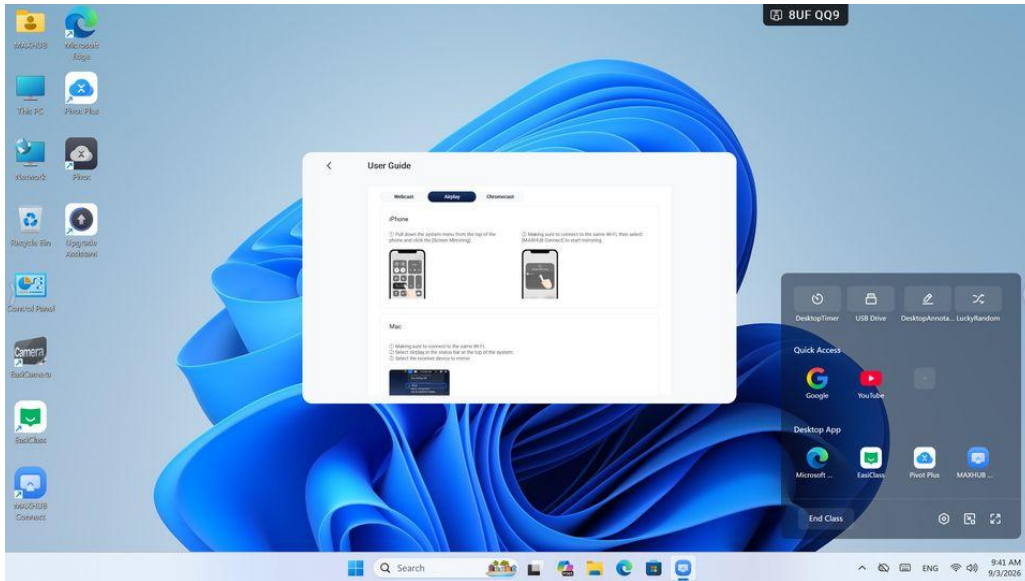


Hình 2-62 Phát trực tuyến đã được kích hoạt: Tính năng phát bằng mã PIN đã sẵn sàng

2.5.4.2 Phương pháp 2: AirPlay (iPhone / Mac)

Đối với các thiết bị Apple, hãy sử dụng tính năng Phản chiếu màn hình tích hợp sẵn:

- iPhone: Kéo xuống Trung tâm điều khiển từ phía trên màn hình, đảm bảo
Nếu điện thoại đang kết nối cùng mạng Wi-Fi với màn hình, hãy nhấn vào Phản chiếu màn hình và
Chọn bảng điều khiển.
- Máy Mac: Đảm bảo máy Mac đang kết nối cùng mạng Wi-Fi, mở Trung tâm điều khiển từ...
Trên thanh menu, sau đó chọn thiết bị nhận để truyền phát.



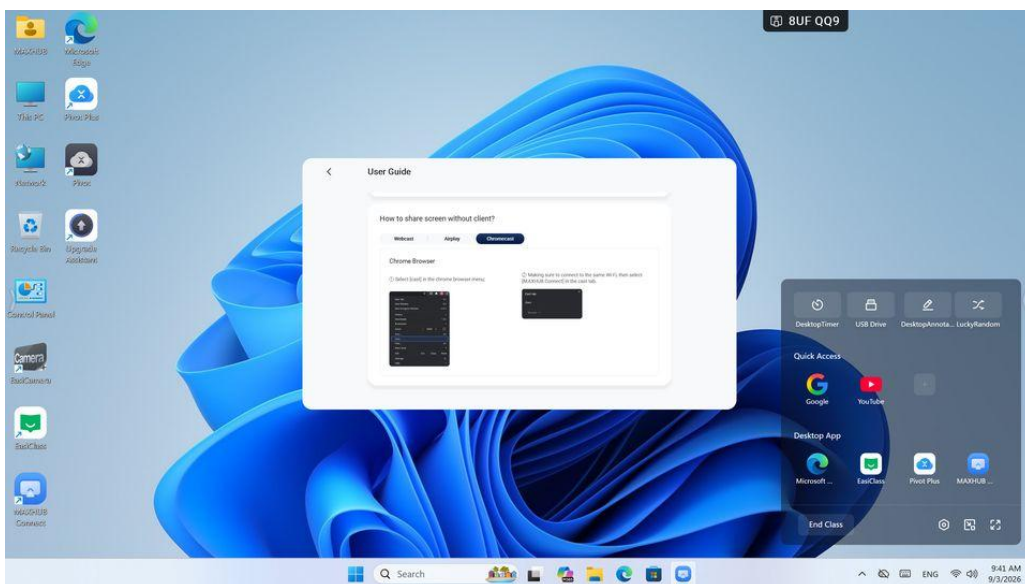
Hình 2-63 AirPlay: phản chiếu màn hình từ iPhone và Mac

2.5.4.3 Phương pháp 3: Chromecast (Trình duyệt Chrome)

Trong trình duyệt Google Chrome, chọn Truyền phát, lưu và chia sẻ từ trình duyệt.

Trong menu, hãy đảm bảo thiết bị được kết nối cùng mạng Wi-Fi với bảng điều khiển, sau đó chọn

MAXHUB Connect trong tab truyền phát.



Hình 2-64 Chromecast: truyền phát từ trình duyệt Chrome

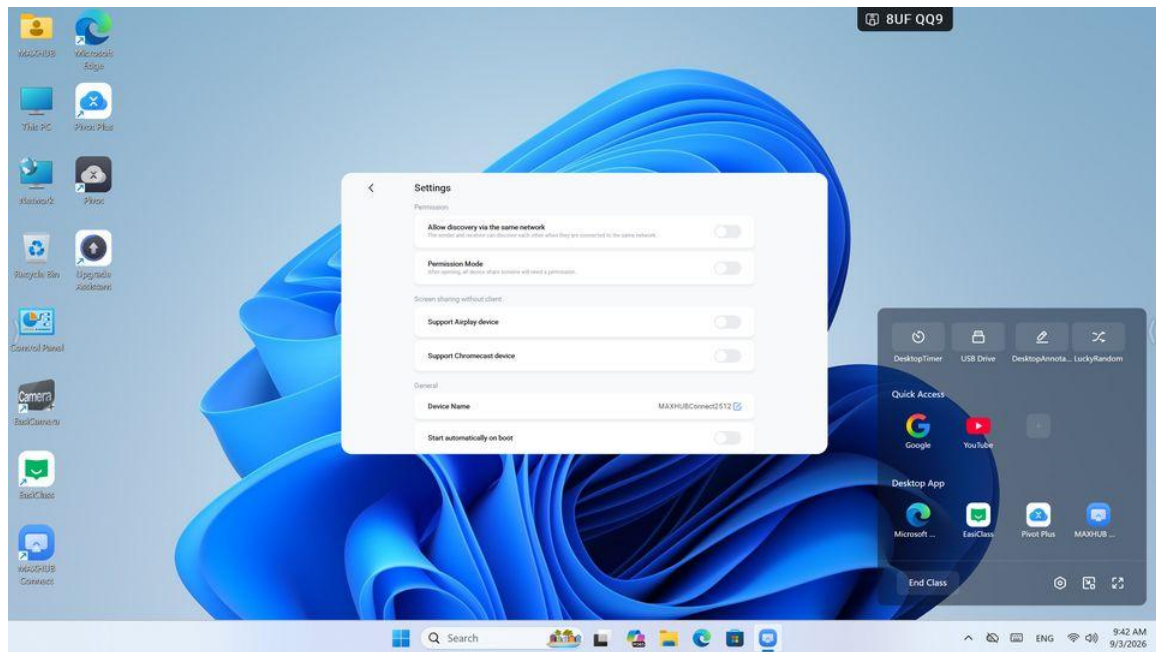
Lưu ý: Tính năng truyền phát không cần cài đặt trên máy khách yêu cầu phải bật các công tắc tương ứng trong

Cài đặt — xem Mục 2.5.5.2.

2.5.5 Cài đặt

Mở Menu > Cài đặt để cấu hình ứng dụng. Trang cài đặt được tổ chức thành các mục sau:

Ba nhóm: Cấp phép, Chia sẻ màn hình không cần phần mềm khách và Chung.



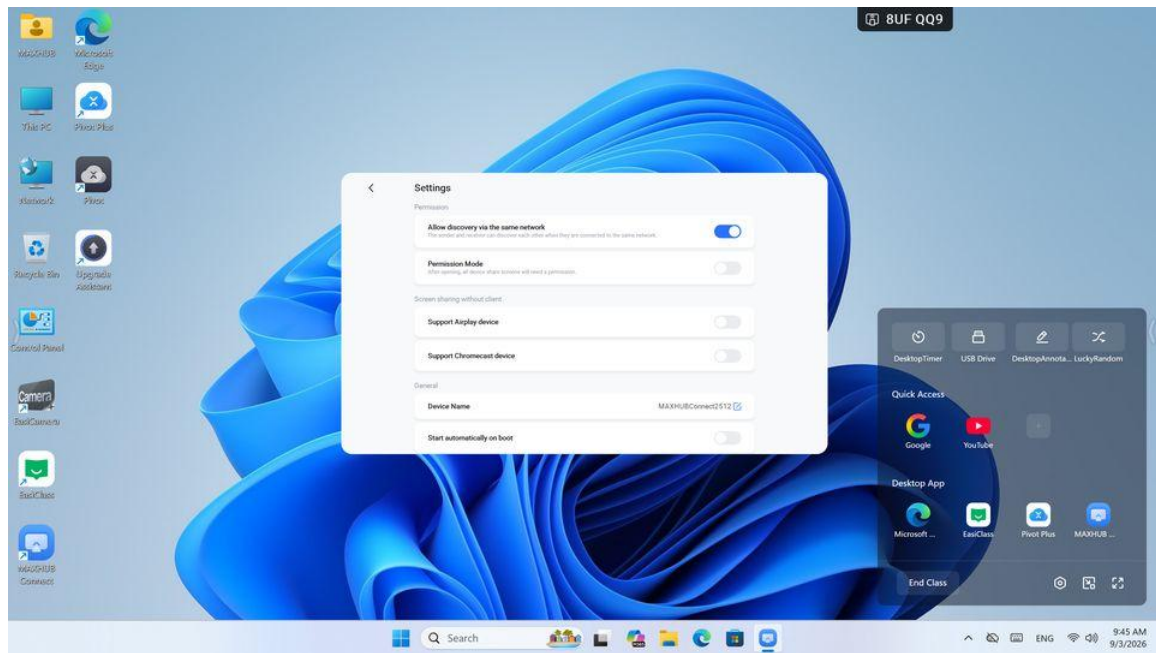
Hình 2-65 Tổng quan trang cài đặt

2.5.5.1 Quyền hạn

Cho phép phát hiện thông qua cùng một mạng — khi được bật, người gửi trên cùng một mạng sẽ được phát hiện.

Mạng có thể phát hiện bằng điều khiển và truyền trực tiếp mà không cần vào màn hình.

mã số.

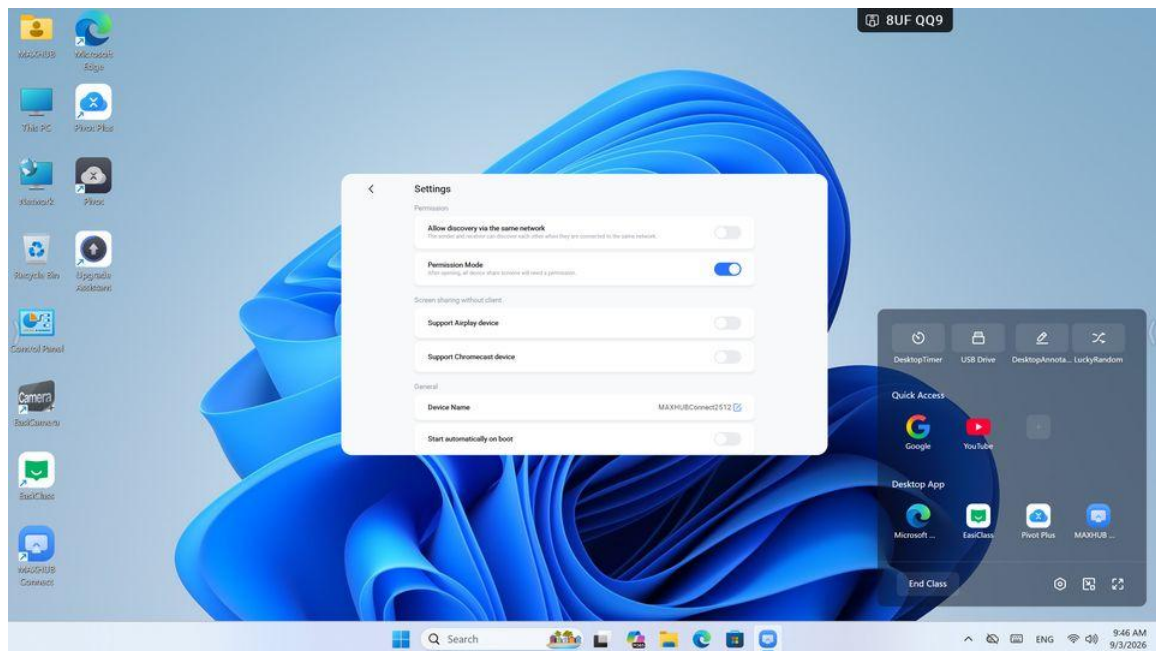


Hình 2-66 Cho phép khám phá thông qua cùng một mạng: BẬT

Chế độ cấp phép — khi được bật, mọi yêu cầu truyền phát phải được thực hiện thủ công.

đã được phê duyệt trên bảng điều khiển, giúp ngăn chặn việc chia sẻ màn hình một cách độc hại hoặc vô tình.

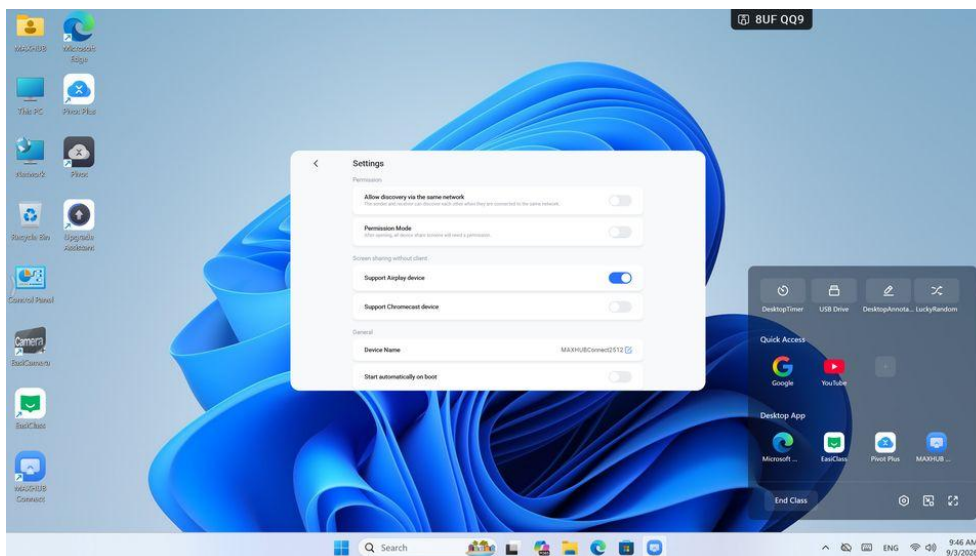
không gian công cộng.



Hình 2-67 Chế độ cấp phép: BẬT — mỗi yêu cầu truyền phát cần được phê duyệt trên bảng điều khiển

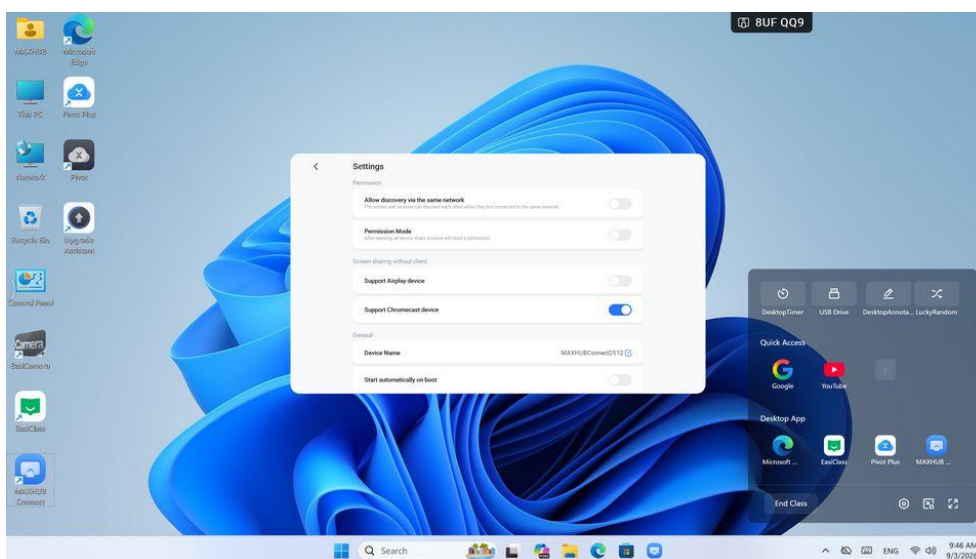
2.5.5.2 Chia sẻ màn hình không cần phần mềm khách

Hỗ trợ thiết bị hiển thị — cho phép phương thức truyền phát qua trình duyệt/mã PIN.
được mô tả trong Mục 2.4.4.1.



Hình 2-68 Thiết bị hỗ trợ hiển thị: BẬT

Hỗ trợ thiết bị Chromecast — cho phép phương thức truyền phát Chromecast như đã mô tả.
trong Mục 2.4.4.3.



Hình 2-69 Hỗ trợ thiết bị Chromecast: BẬT

2.5.5.3 Tổng quan

Nhóm General kiểm soát danh tính và hành vi của cửa sổ Connect:

Tên thiết bị — tên thiết bị nhận hiển thị cho người gửi. Nhấp vào biểu tượng chỉnh sửa để đổi tên.

Sau đó xác nhận bằng OK.

Tự động khởi chạy khi bật nguồn — tự động mở MAXHUB Connect khi...

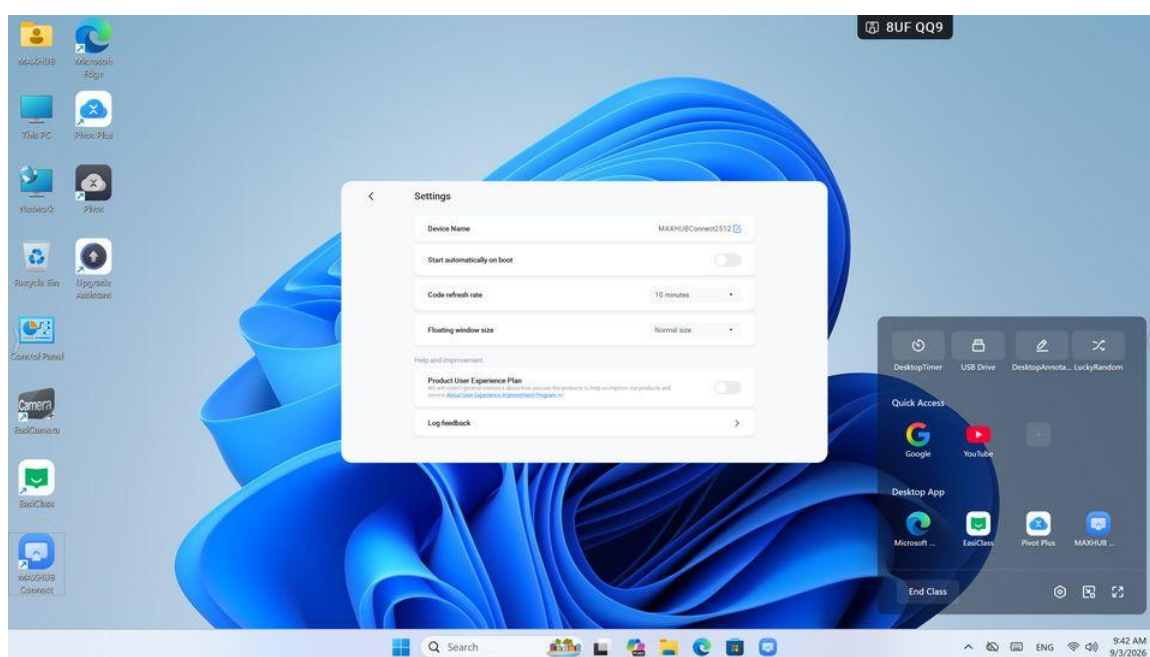
Bảng điều khiển khởi động.

Tần suất làm mới mã — mức độ thường xuyên mã trên màn hình thay đổi: 10, 20, 30 hoặc 60 phút.

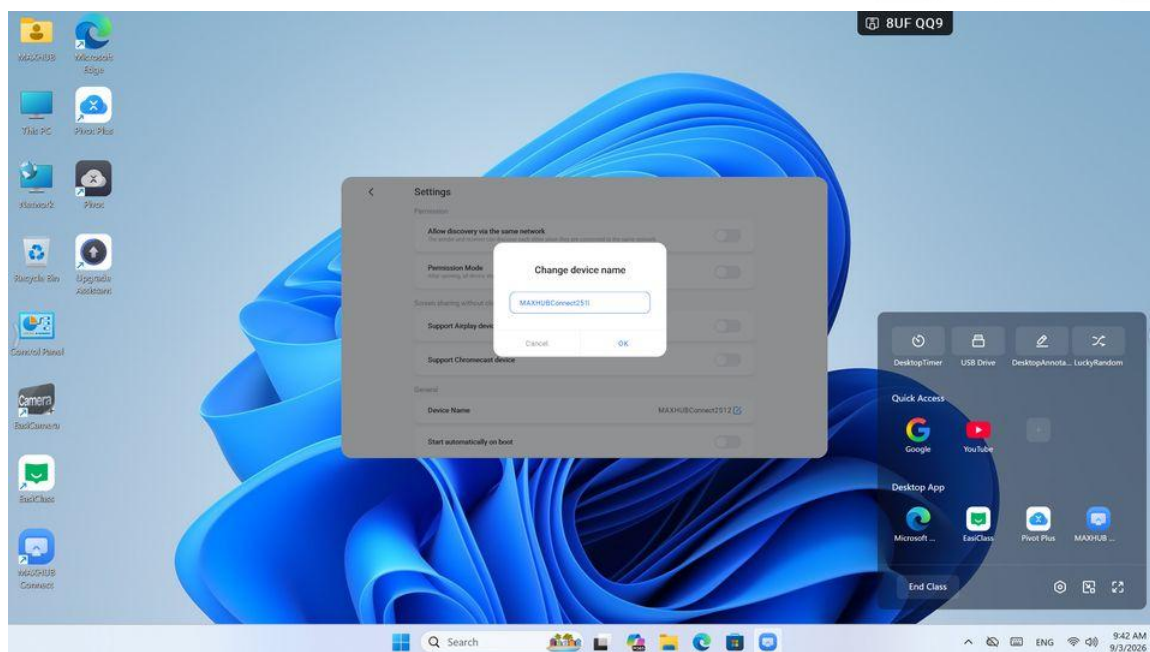
Hoặc không bao giờ.

Kích thước cửa sổ nổi — kích thước của cửa sổ Connect nổi: Kích thước bình thường, Kích thước nhỏ,

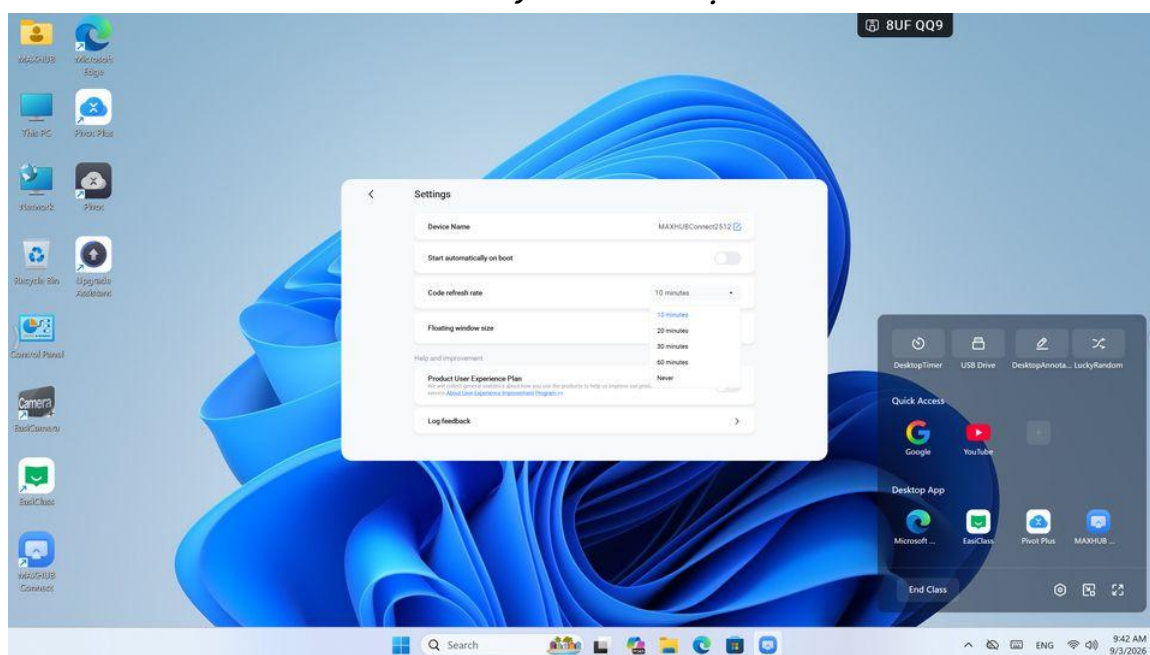
hoặc Đóng (ẩn).



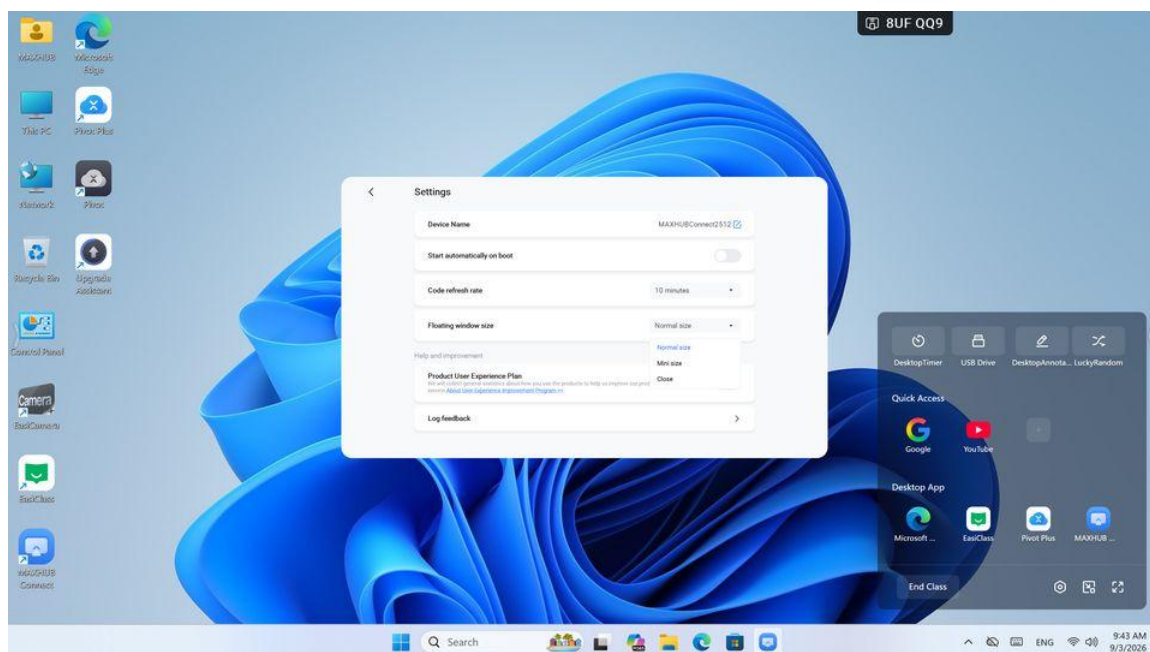
Hình 2-70 Cài đặt chung



Hình 2-71 Thay đổi tên thiết bị



Hình 2-72 Tốc độ làm mới mã: 10 / 20 / 30 / 60 phút hoặc Không bao giờ



Hình 2-73 Kích thước cửa sổ nổi: Bình thường / Thu nhỏ / Đóng

2.5.5.4 Trợ giúp và Cải tiến

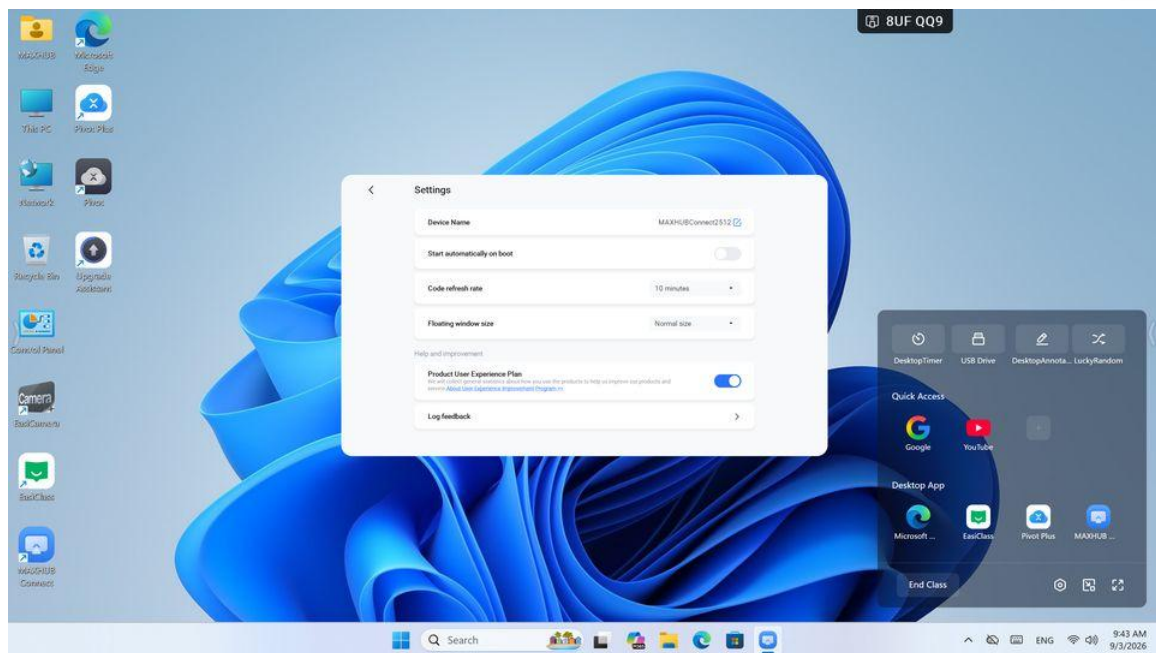
Kế hoạch Trải nghiệm Người dùng Sản phẩm — chương trình tự nguyện tham gia giúp cải thiện sản phẩm

trải nghiệm. Việc tham gia là tùy chọn.

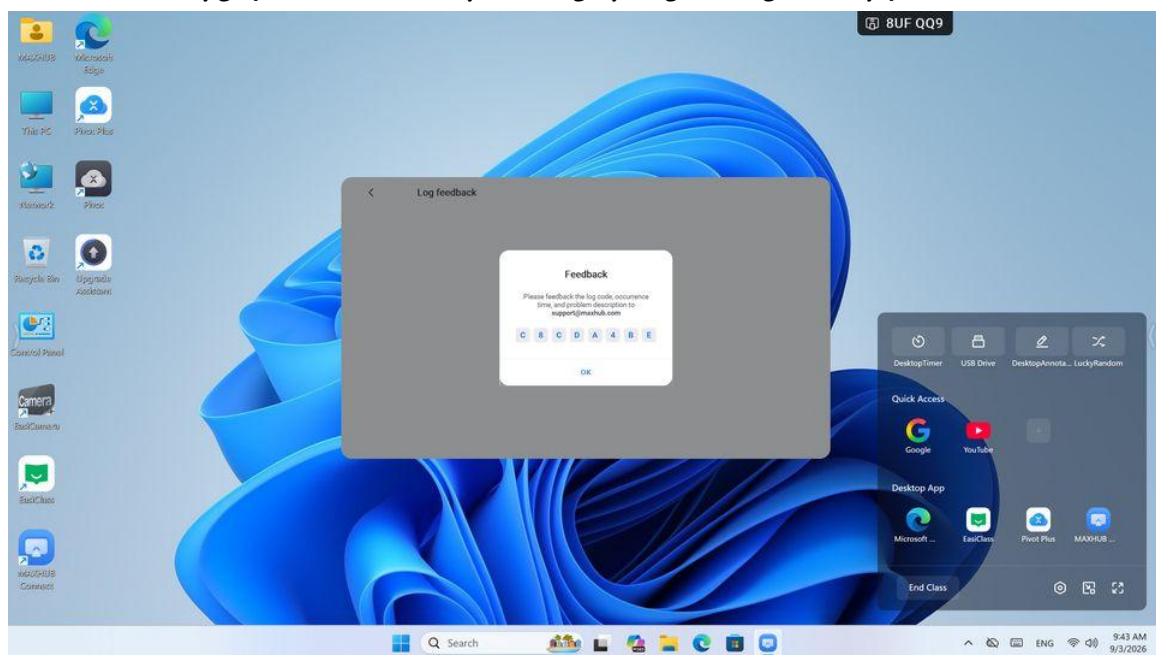
Gửi phản hồi về sự cố — gửi phản hồi về sự cố kèm theo mã phản hồi gồm 8 chữ số.

Hộp thoại nhắc bạn mô tả thời gian và vấn đề, cũng như gửi thông tin chi tiết.

Gửi đến support@maxhub.com .



Hình 2-74 Trợ giúp và Cải tiến: Kế hoạch Trải nghiệm Người dùng và Ghi lại phản hồi



Hình 2-75 Hộp thoại phản hồi với mã 8 chữ số

2.6 Lớp Easi

Easi Class là một ứng dụng giáo dục tích hợp các bài học được hỗ trợ bởi trí tuệ nhân tạo.

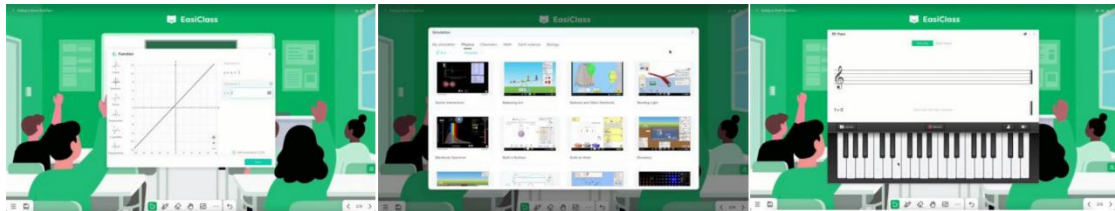
lập kế hoạch, phương pháp giảng dạy hiệu quả và các công cụ hướng dẫn tương tác, giúp

Giáo viên tạo ra một lớp học thông minh hiệu quả, hấp dẫn và cá nhân hóa.

Để phục vụ việc giảng dạy, Easi Class có thể được khởi chạy trực tiếp từ màn hình máy tính.

Màn hình phẳng tương tác MAXHUB. Cho phép giáo viên viết lên bảng, tiến hành các hoạt động giảng dạy.

Thảo luận và sử dụng các công cụ giảng dạy chuyên biệt theo từng môn học trong giờ học.



2.6.1 Hướng dẫn nhanh

Trong giờ học, giáo viên có thể dễ dàng sử dụng Màn hình phẳng tương tác MAXHUB.

lớp học. Chỉ cần chạm để mở Easi Class, và bạn sẽ ngay lập tức được vào bên trong phần giảng dạy.

của nền tảng, sẵn sàng sử dụng tất cả các công cụ.



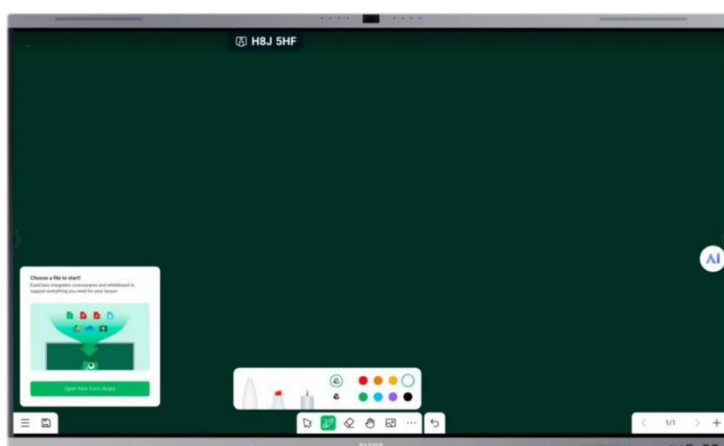
Hình 2-76 Khởi chạy ứng dụng từ màn hình máy tính

Easi Class cung cấp bút viết bảng trắng, bút dạ và bút laser.

Bạn có thể chọn công cụ bút phù hợp nhất với mình để viết, sử dụng bút đánh dấu để

Dùng bút laser để làm nổi bật các điểm chính và khoanh tròn nội dung quan trọng.

Khi nhấp vào công cụ bút, bạn cũng có thể điều chỉnh màu sắc và độ dày của bút.



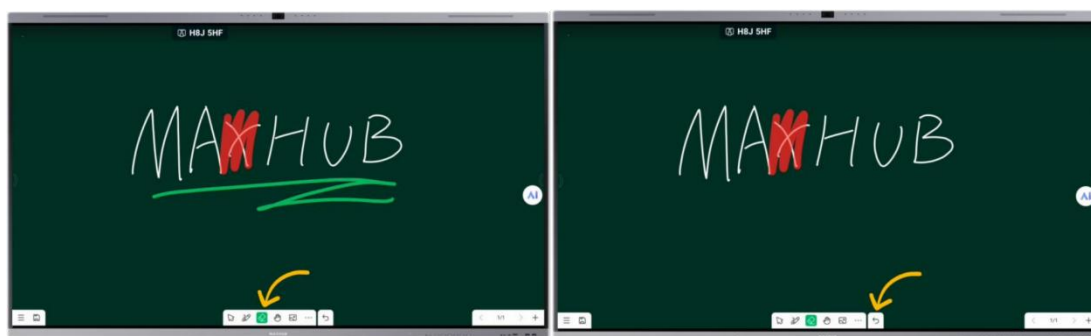
Hình 2-77 **Màn hình viết EasyClass**

Nếu bạn mắc lỗi khi viết hoặc cần xóa nội dung nào đó, chỉ cần...

Chuyển sang công cụ tẩy — bạn có thể dễ dàng xóa bỏ những phần không cần thiết.

Nếu bạn vô tình thực hiện một bước đi sai lầm, hoặc nếu bạn không hài lòng với những gì mình vừa làm...

Bạn có thể sử dụng chức năng hoàn tác để quay lại trạng thái trước đó.

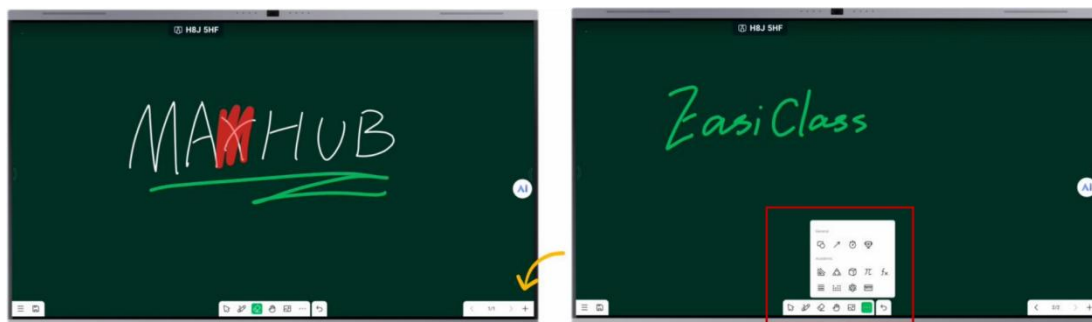


Hình 2-78 **Xóa và Hoàn tác**

Nếu bạn muốn thêm trang mới, chỉ cần nhấp vào dấu cộng ở góc dưới bên phải.

góc để tiếp tục viết trên một trang mới. Bạn cũng có thể thử các công cụ chủ đề trong

Phần “Các công cụ khác” — chúng ta sẽ tìm hiểu về phần đó trong bài học tiếp theo.



Hình 2-79 Thêm trang viết mới và công cụ chủ đề

Chúng tôi khuyến nghị giáo viên nên đăng ký tài khoản trước tại

teacherpro.maxhub.com. Sau khi đăng nhập, bạn sẽ mở khóa thêm nhiều tính năng mà bạn có thể sử dụng.

trong các bài học của bạn — bao gồm các công cụ AI và các chức năng khác giúp cho các lớp học của bạn hiệu quả hơn.

Tương tác hơn. Trong các buổi học sắp tới, chúng tôi sẽ hướng dẫn bạn từng bước cách thức thực hiện.

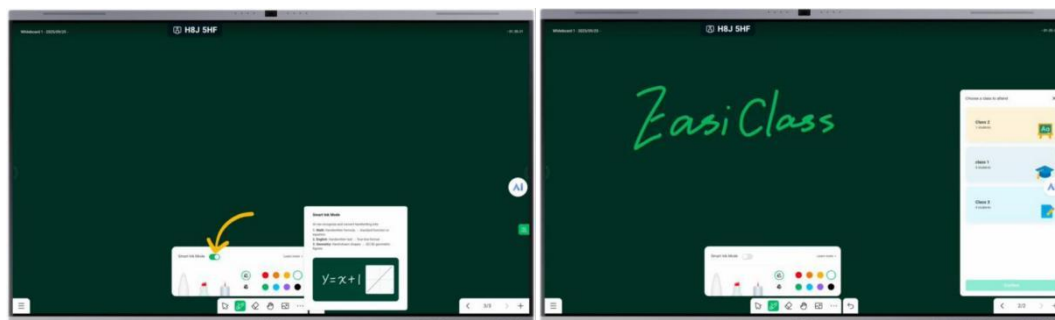
Hãy sử dụng chúng.



Hình 2-80 Đăng nhập vào EasiClass

Sau khi đăng nhập vào Easi Class, bạn có thể bật Chế độ mực thông minh trong công cụ bút. AI

Sẽ nhận dạng và chuyển đổi chữ viết tay của bạn.

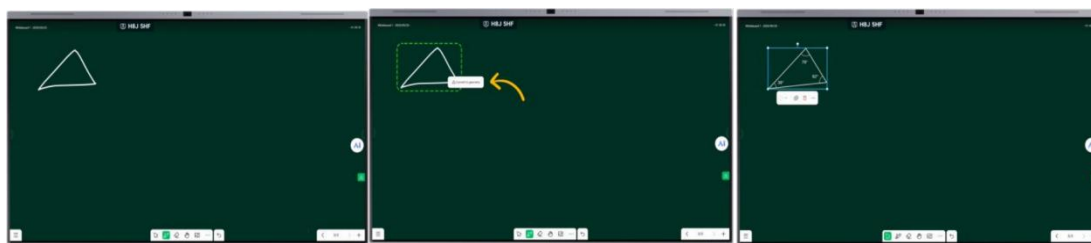


Hình 2-81 Bật Chế độ mực thông minh

Ví dụ, nếu bạn vẽ một hình tam giác, hệ thống sẽ tự động phát hiện nó. Sau một thời gian...

Nhấp nháy nhanh, bạn có thể nhấn giữ hình dạng và chọn Chuyển đổi thành

Hình học—nó sẽ ngay lập tức biến thành một hình tam giác chính xác và thậm chí hiển thị góc.



Hình 2-82 Nhận dạng hình dạng bằng AI

Bạn cũng có thể vẽ một hình lập phương, và sau khi hình lập phương biến mất, nhấn giữ và chọn Chuyển đổi thành

Sử dụng hình học để biến nó thành một khối lập phương 3D, sau đó bạn có thể mở ra để giảng dạy.



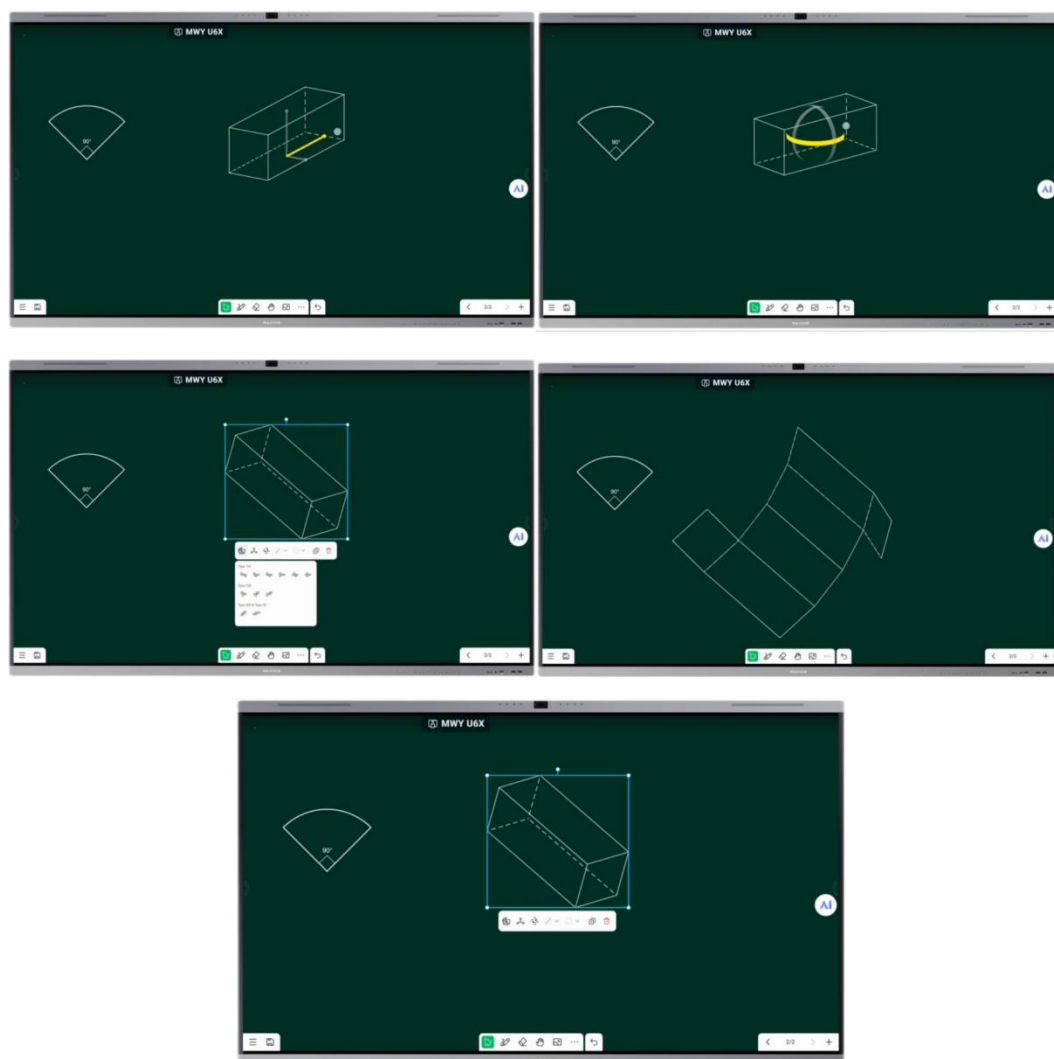
Hình 2-83 Nhận dạng khối lập phương bằng AI

Bạn cũng có thể sử dụng công cụ hình học 3D. Easi Class có các mô hình như hình lập phương,

Hình trụ, hình nón, và nhiều hình dạng khác nữa. Ví dụ, bạn có thể vẽ một hình lập phương—sau đó bạn có thể

Điều chỉnh chiều dài, chiều rộng và chiều cao, xoay 360 độ hoặc mở ra.

có nhiều cách khác nhau. Và nếu muốn, bạn cũng có thể biến nó trở lại thành hình lập phương.



Hình 2-84 Vẽ các hình dạng hình học 3D

EasiClass có nhiều chức năng hỗ trợ giáo viên trong suốt bài học. Nếu bạn là

Nếu bạn quan tâm, vui lòng đăng nhập vào learn.maxhub.com. Chúng tôi đã chuẩn bị bài hướng dẫn trực tuyến.

Các video này sẽ giúp bạn bắt đầu sử dụng EasiClass một cách dễ dàng.

3. Sử dụng hệ thống Android

Khi bật nguồn F5 / B5 mà không có mô-đun OPS Windows hoạt động, thì

Thiết bị khởi động vào màn hình chính Android. Chương này đề cập đến màn hình máy tính để bàn,

Điều hướng, cài đặt hệ thống, Bảng trắng, Trình quản lý tập tin, Trình duyệt.

3.1 Kiến thức cơ bản về máy tính để bàn

3.1.1 Bố cục màn hình chính

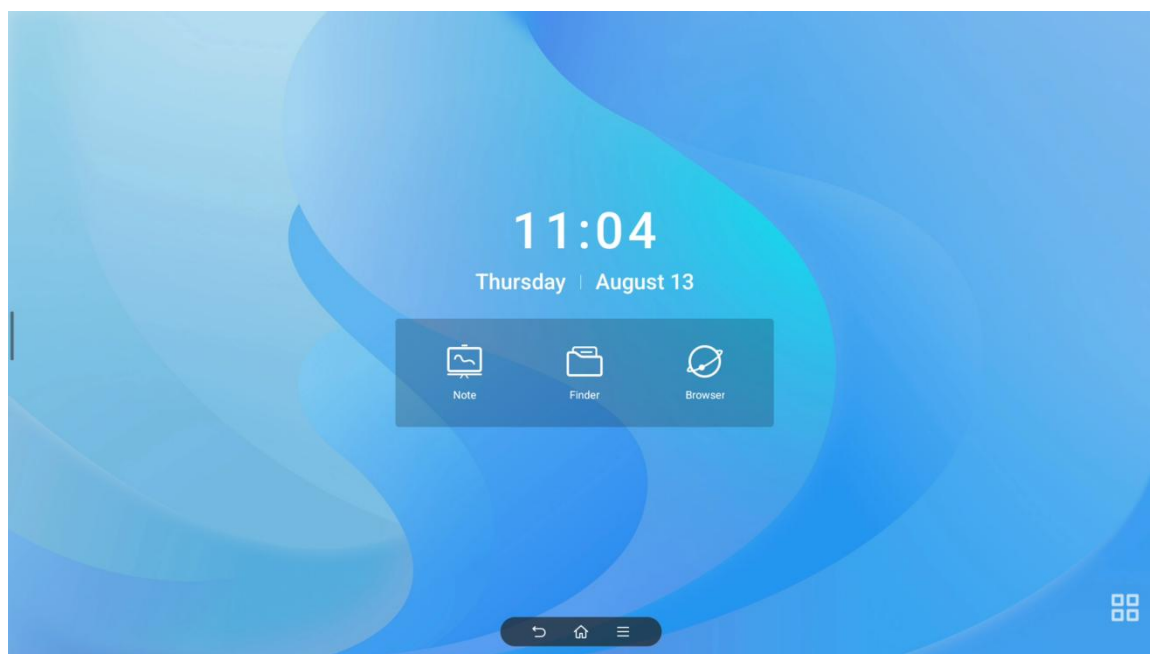
Màn hình chính của Android hiển thị thời gian và ngày tháng hiện tại ở giữa.

Màn hình, với khay truy cập nhanh gồm ba phím tắt ngay bên dưới: Lưu ý,

Finder và Browser. Thanh điều hướng cố định được neo ở cuối.

Màn hình với ba nút — Quay lại, Trang chủ và Tác vụ gần đây — và một lưới

Biểu tượng ở góc dưới bên phải sẽ mở ngăn kéo ứng dụng.



Hình 3-1 Màn hình chính Android trên F5 / B5

3.1.2 Nhấn giữ để chỉnh sửa màn hình nền

Nhấn giữ bất kỳ ô trống nào Vùng màn hình nền để vào chế độ chỉnh sửa. Hai phím tắt

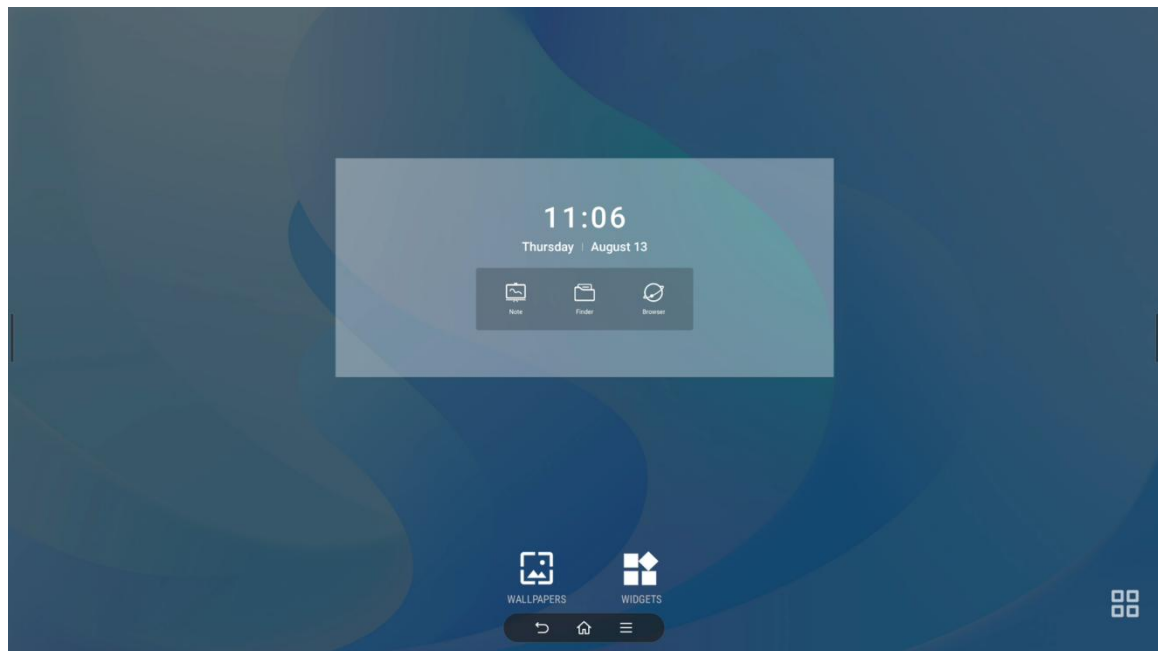
Các nút xuất hiện ở cuối màn hình: HÌNH NỀN và TIỆN ÍCH.

-Nhấn vào HÌNH NỀN để mở trình chọn chủ đề và chọn một chủ đề mới.

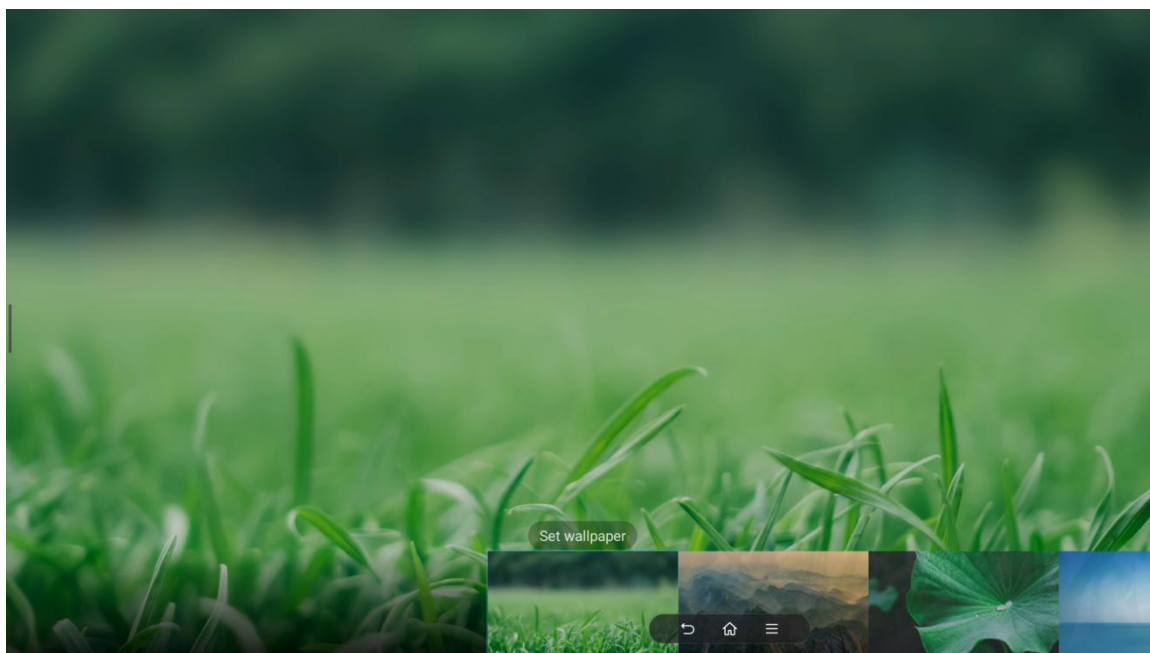
ảnh nền.

-Chạm vào TIỆN ÍCH để thêm đồng hồ, lịch, tiện ích thời tiết hoặc các tiện ích khác.

Thêm ô tương tác vào màn hình chính.



Hình 3-2 Nhấn giữ màn hình nền: Tùy chọn Hình nền và Tiện ích



Hình 3-3 Công cụ chọn hình nền — các chủ đề tích hợp sẵn

3.1.3 Thêm và xóa ứng dụng

Mở ngăn ứng dụng bằng cách chạm vào biểu tượng lưới ở góc dưới bên phải.

Tìm ứng dụng bạn muốn sử dụng, nhấn giữ biểu tượng của ứng dụng đó, rồi kéo nó ra màn hình chính.

Tạo lối tắt. Thả chuột để xác nhận. Để xóa lối tắt trên màn hình,

Nhấn giữ lâu và kéo nó vào mục tiêu Xóa.

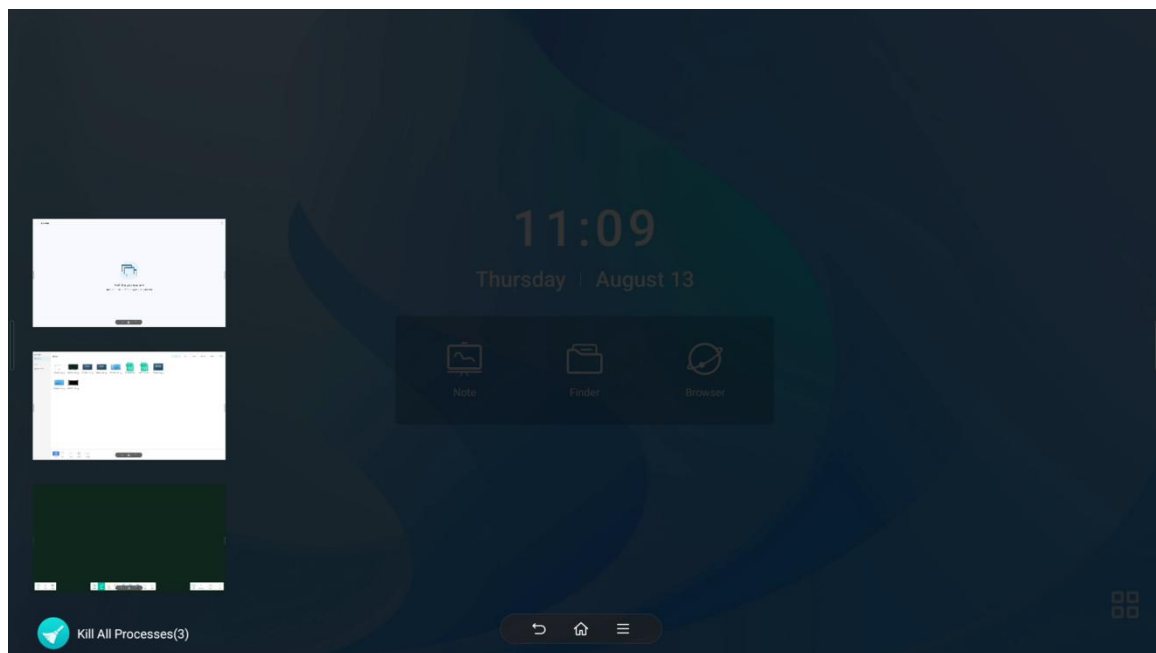
3.1.4 Trình quản lý tác vụ gần đây

Nhấn vào nút "Tác vụ gần đây" trên thanh điều hướng để xem tất cả các ứng dụng đang chạy.

Thẻ. Vuốt thẻ sang trái hoặc phải để đóng một ứng dụng, hoặc chạm vào Tắt tất cả tiến trình.

Nhấp vào nút ở góc dưới bên trái để đóng tất cả các ứng dụng chạy nền cùng một lúc. Xóa

Các ứng dụng chạy nền giúp giải phóng bộ nhớ và cải thiện khả năng phản hồi.



Hình 3-4 Trình quản lý tác vụ gần đây với chức năng Kết thúc tất cả tiến trình

3.2 Cài đặt hệ thống

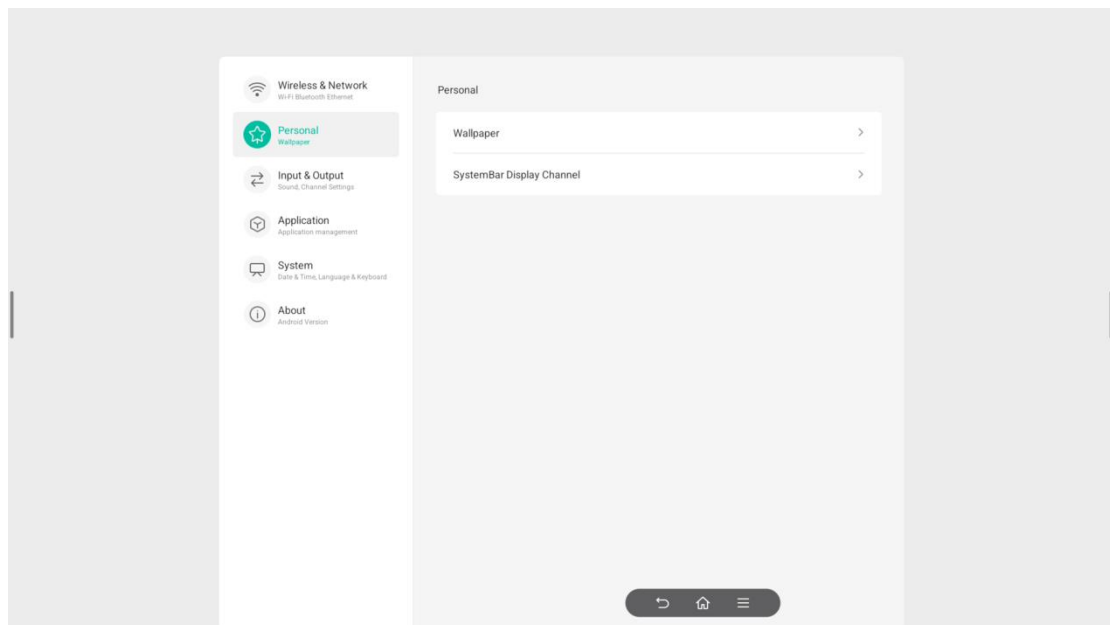
Từ ngăn kéo ứng dụng, chạm vào Cài đặt để mở bảng cài đặt Android.

Cột bên trái liệt kê các danh mục chính; cột bên phải hiển thị các tùy chọn cho danh mục đã chọn.

3.2.1 Cá nhân — Hình nền

Thay đổi hình nền màn hình chính. Chọn từ các chủ đề có sẵn hoặc

Chọn hình ảnh tùy chỉnh từ ổ USB hoặc tệp cục bộ.



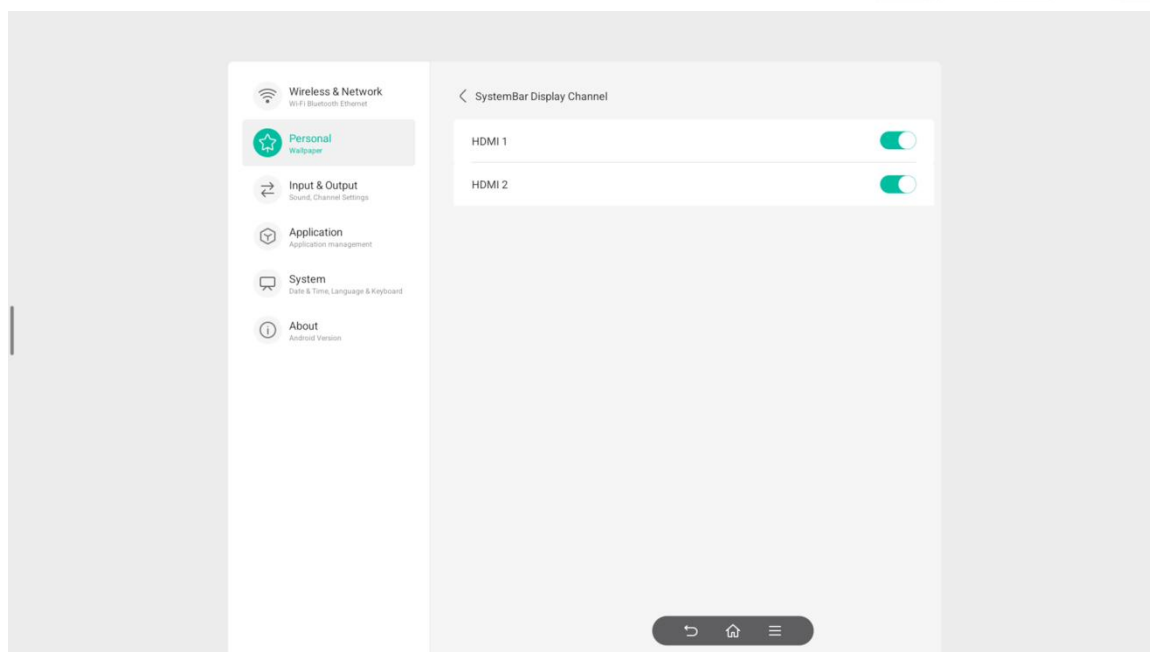
Hình 3-5 Hình nền cá nhân

3.2.2 Cá nhân — Kênh hiển thị SystemBar

Bật/tắt các mục HDMI 1 và HDMI 2 để chúng hiển thị (hoặc) trong hệ thống.

Menu nhanh Chuyển đổi danh sách kênh. Vô hiệu hóa đầu vào HDMI không sử dụng để giữ nguyên...

Danh sách kênh đã được làm sạch.



Hình 3-6 Kênh hiển thị SystemBar — chuyển đổi HDMI 1 và HDMI 2

3.2.3 Đầu vào & Đầu ra

-Âm thanh cảm ứng — bật hoặc tắt âm thanh nhấp chuột khi chạm vào màn hình.

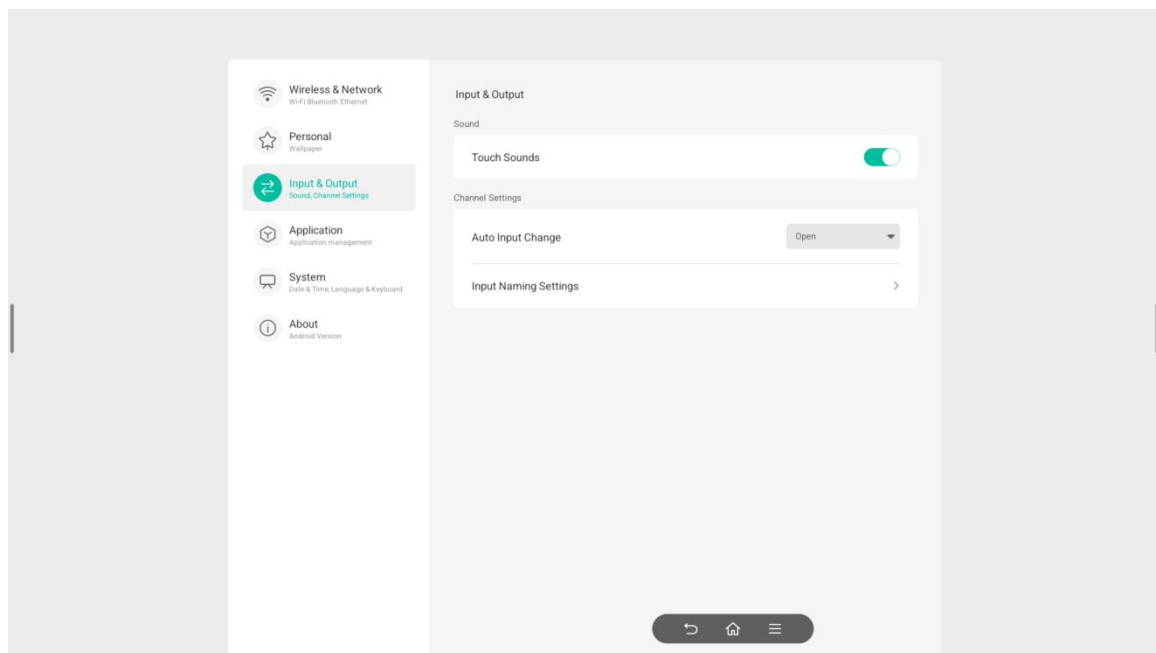
-Tự động chuyển đổi đầu vào — khi cắm nguồn ngoài (HDMI /

Cổng Type-C), thiết bị sẽ tự động chuyển sang cổng này. Tùy chọn: Đóng / Mở /

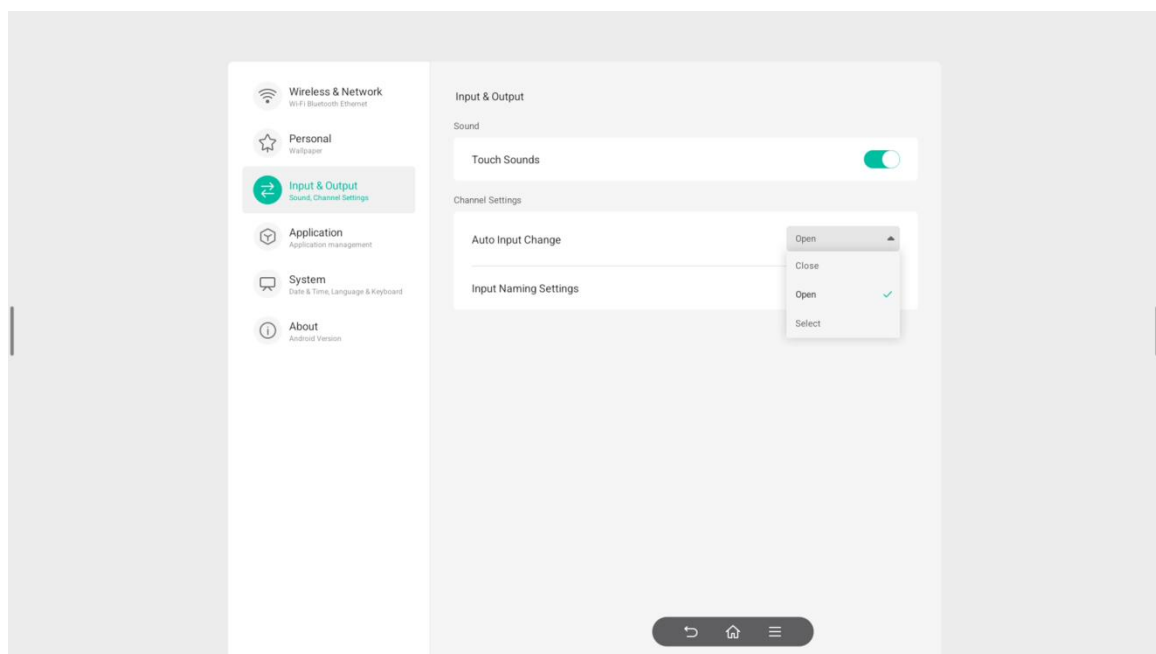
Chọn (hỏi mỗi lần).

-Cài đặt đặt tên đầu vào — đổi tên từng nguồn đầu vào (ví dụ: "HDMI 1 →

Máy chiếu



Hình 3-7 Đầu vào & Đầu ra — Âm thanh cảm ứng và Thay đổi đầu vào tự động



Hình 3-8 Các tùy chọn thay đổi đầu vào tự động — Đóng / Mở / Chọn

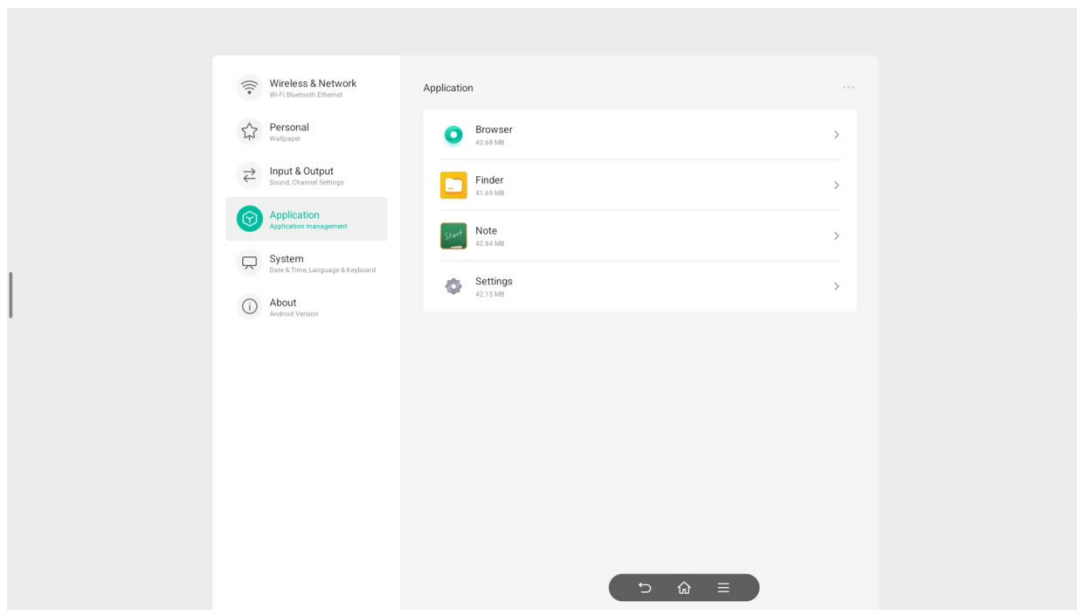
3.2.4 Quản lý ứng dụng

Liệt kê các ứng dụng đã cài đặt cùng với kích thước gói của chúng. Chạm vào bất kỳ ứng dụng nào để xem hoặc quản lý.

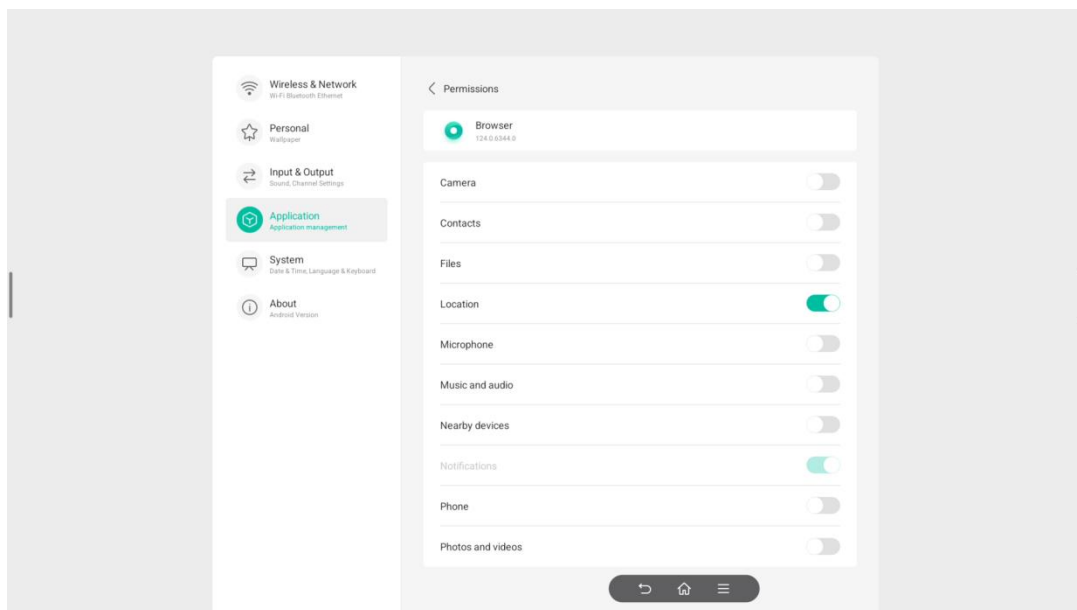
Vô hiệu hóa, Buộc dừng, Thông báo ứng dụng, Quyền truy cập, Bộ nhớ, Mở mặc định.

Mức sử dụng bộ nhớ và lựa chọn ứng dụng mặc định. Trong cài đặt nâng cao, cho phép hoặc

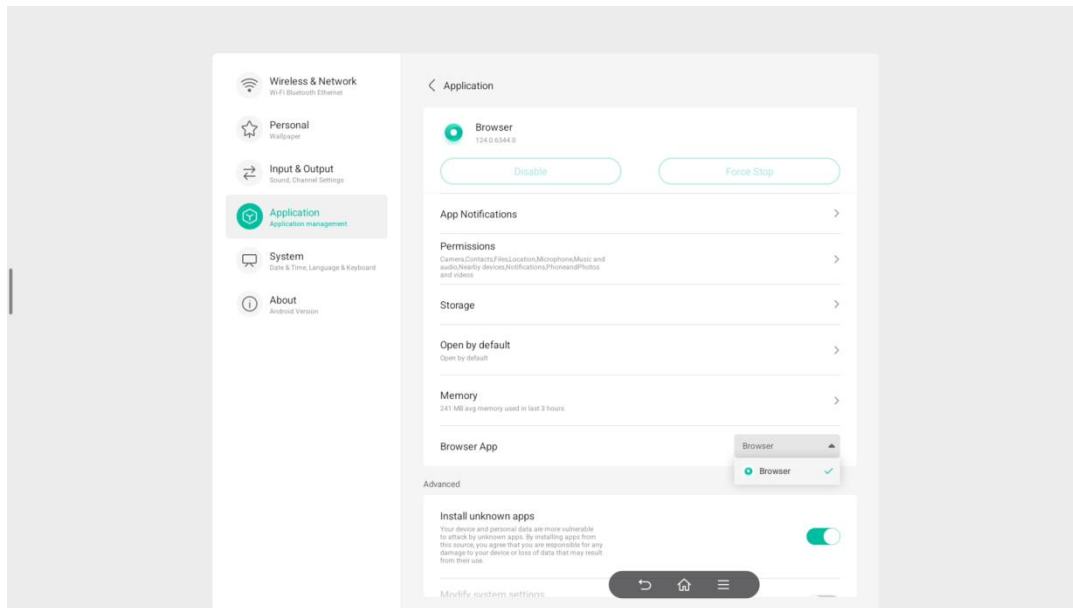
Chặn cài đặt ứng dụng không rõ nguồn gốc từ các nguồn bên thứ ba.



Hình 3-9 Danh sách ứng dụng — Trình duyệt, Finder, Ghi chú, Cài đặt



Hình 3-10 Bảng quyền ứng dụng



Hình 3-11 Chi tiết ứng dụng — Vô hiệu hóa, Buộc dừng, ứng dụng mặc định, cài đặt ứng dụng không rõ nguồn gốc

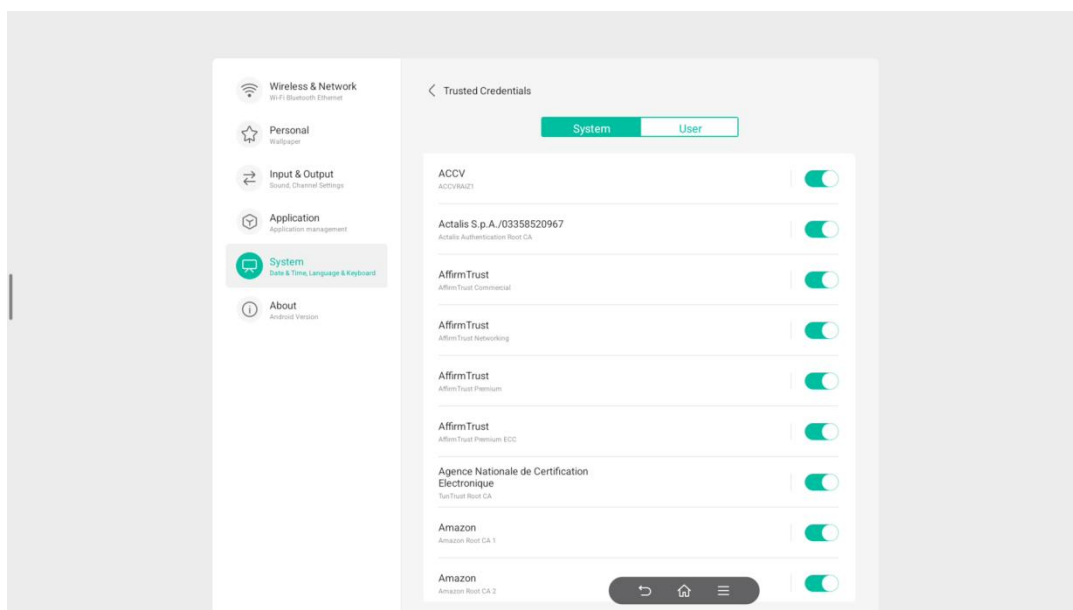
3.2.5 Hệ thống — Ngày & Giờ, Ngôn ngữ & Bàn phím, Tin cậy

Thông tin xác thực

Thiết lập đồng hồ hệ thống và múi giờ, chuyển đổi ngôn ngữ hệ thống và nhập liệu.

phương pháp, và xem xét các chứng chỉ CA đáng tin cậy trong phạm vi Hệ thống hoặc Người dùng.

Thông thường, các quản trị viên mạng không cần phải sửa đổi những thiết lập này.



Hình 3-12 Hệ thống — Thông tin xác thực đáng tin cậy (Hệ thống / Người dùng)

Ứng dụng Android phổ biến

Chương này giới thiệu ba ứng dụng Android được sử dụng nhiều nhất.

Thường thấy trên dòng F5 / B5: Bảng trắng điện tử để ghi chú trực tiếp,

Quản lý tập tin để duyệt bộ nhớ cục bộ và USB, và trình duyệt web.

truy cập.

3.3 Bảng trắng điện tử

3.3.1 Bố cục

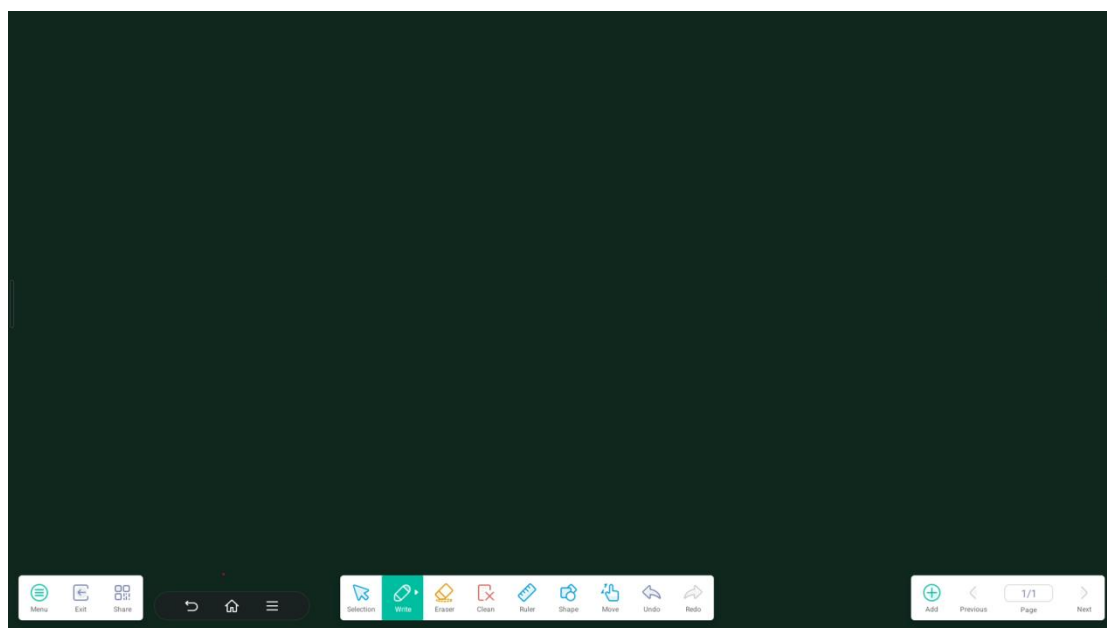
Bảng trắng điện tử chiếm toàn bộ màn hình để viết. Phần chính

Thanh công cụ chạy dọc theo phía dưới màn hình. Phía bên trái của thanh công cụ

Bao gồm các nút Menu, Thoát và Chia sẻ. Phần trung tâm cung cấp chức năng vẽ và...

công cụ chỉnh sửa. Phía bên phải cung cấp các điều khiển điều hướng trang: trang trước, trang tiếp theo

chỉ báo, tiếp theo, thêm trang và di chuyển/cuộn trang.



Hình 3-13 Bố cục bảng trắng điện tử

3.3.2 Chức năng cơ bản

-Bút / Viết — chọn màu bút và độ dày ngòi, sau đó viết hoặc vẽ lên.

bức tranh.

-Công cụ tẩy — kéo công cụ tẩy lên các nét vẽ để xóa chúng. Chạm để chuyển đổi các chế độ tẩy.

-Chọn — Chuyển sang Chế độ Chọn để chọn bất kỳ đối tượng nào; điều này cho phép bạn

Di chuyển, thay đổi kích thước hoặc xoay đối tượng đã chọn.

-Hoàn tác/Làm lại — quay lại hoặc tiến lên trong các thao tác trước đó.

-Di chuyển/Kéo — kéo khung vẽ để điều hướng trên một trang lớn có thể mở rộng

Vượt ra ngoài màn hình.

-Thêm trang — chèn một trang mới sau trang hiện tại.

-Điều hướng trang — sử dụng các nút Trước / Số trang / Tiếp theo để chuyển giữa các trang.
trang.

-Chia sẻ — gửi bảng trắng qua email, mã QR hoặc lưu trữ đám mây.

3.3.3 Công cụ

- Thước kẻ — hiển thị một đường thẳng để vẽ các đường chính xác.

- Hình dạng — chèn các hình dạng được xác định trước như hình chữ nhật, hình tròn và mũi tên.

3.3.4 Menu

- Mới — tạo một bảng trắng trống.

- Mở — tải bảng trắng đã lưu trước đó.

- Lưu — lưu bảng trắng hiện tại vào bộ nhớ cục bộ.
 - Nhập khẩu — đưa hình ảnh hoặc tệp PDF vào khung vẽ.
 - Xuất — lưu bảng trắng dưới dạng hình ảnh hoặc PDF.
 - Thay đổi hình nền — chọn một mẫu khác hoặc màu nền đơn sắc.
- Cài đặt nâng cao — điều chỉnh điều khiển cử chỉ, hành vi của bút và cài đặt mặc định định dạng.

3.4 Trình quản lý tập tin (Finder)

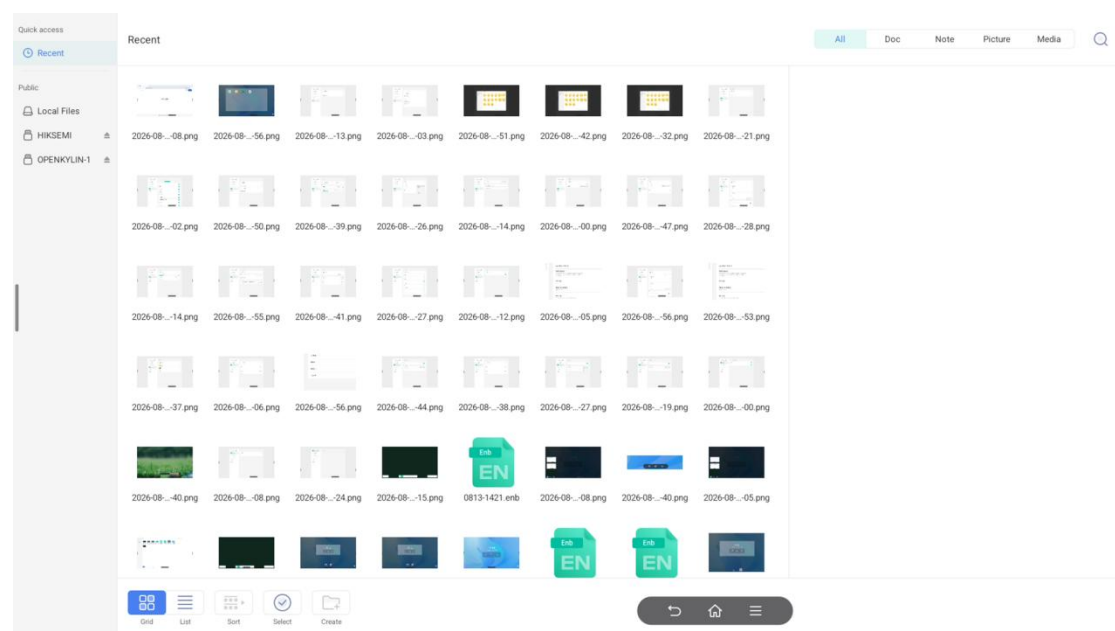
3.4.1 Bố cục

Trình quản lý tập tin sắp xếp các tập tin theo danh mục và vị trí. Thanh bên trái

Hiển thị các vị trí lưu trữ (Tập cục bộ, ổ USB, chia sẻ mạng). Phần chính

Khu vực này hiển thị các thư mục và tập tin. Thanh công cụ ở phía dưới cung cấp các tùy chọn xem và chỉnh sửa.

Các chức năng điều khiển: Lưới, Danh sách, Sắp xếp, Chọn và Tạo.



Hình 3-14 Trình quản lý tập tin — Các tập tin gần đây ở dạng lưới

3.4.2 Các thao tác thông thường

- Mở — chạm một lần vào tệp để mở tệp đó bằng ứng dụng mặc định.
- Sao chép/Dán — chọn tệp hoặc thư mục, nhấn Sao chép, điều hướng đến thư mục đích.

Sau đó nhấn Dán.

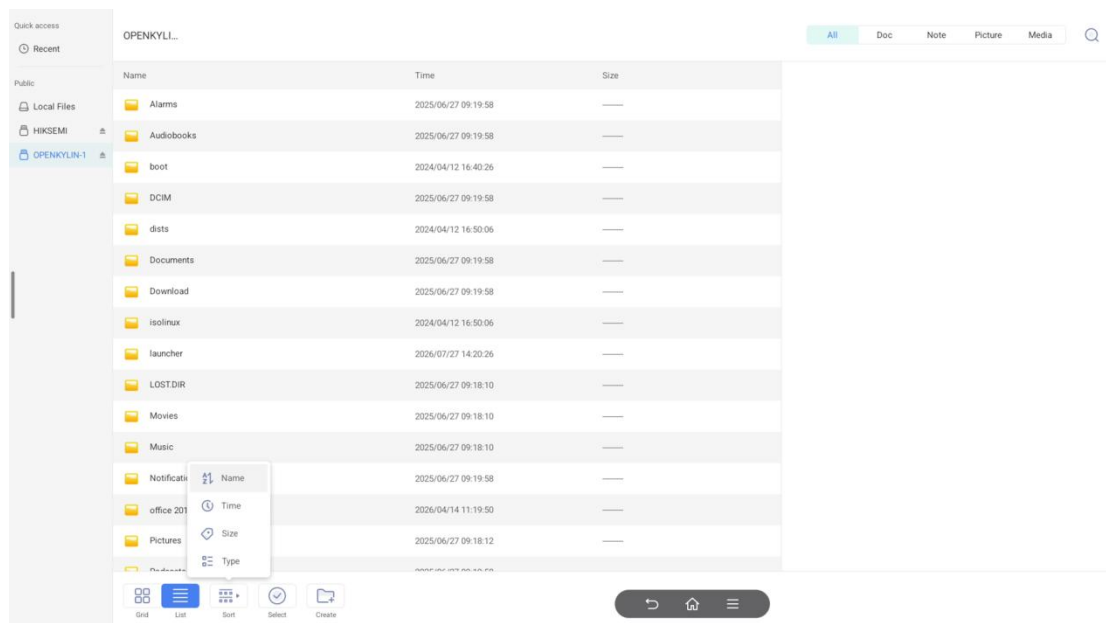
-Chọn hàng loạt — chạm vào biểu tượng chọn nhiều mục, sau đó chọn nhiều mục để

Sao chép, di chuyển hoặc xóa.

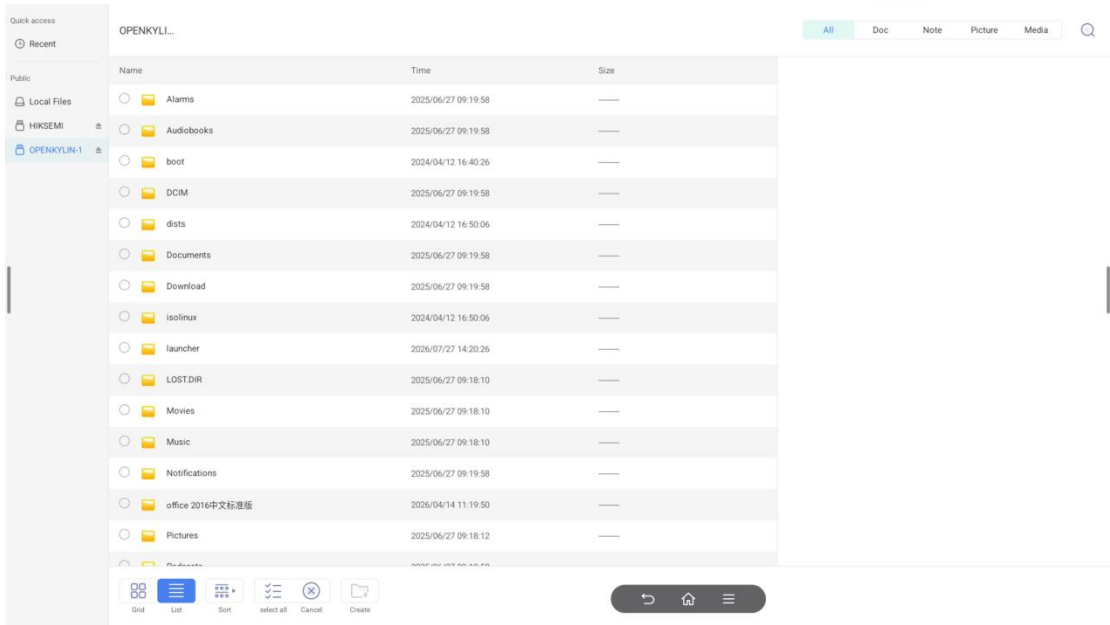
-Chế độ xem — chuyển đổi giữa chế độ xem dạng lưới (biểu tượng) và dạng danh sách.

-Danh mục — lọc nhanh các tệp theo loại (Hình ảnh, Video, Tài liệu,

Âm thanh).

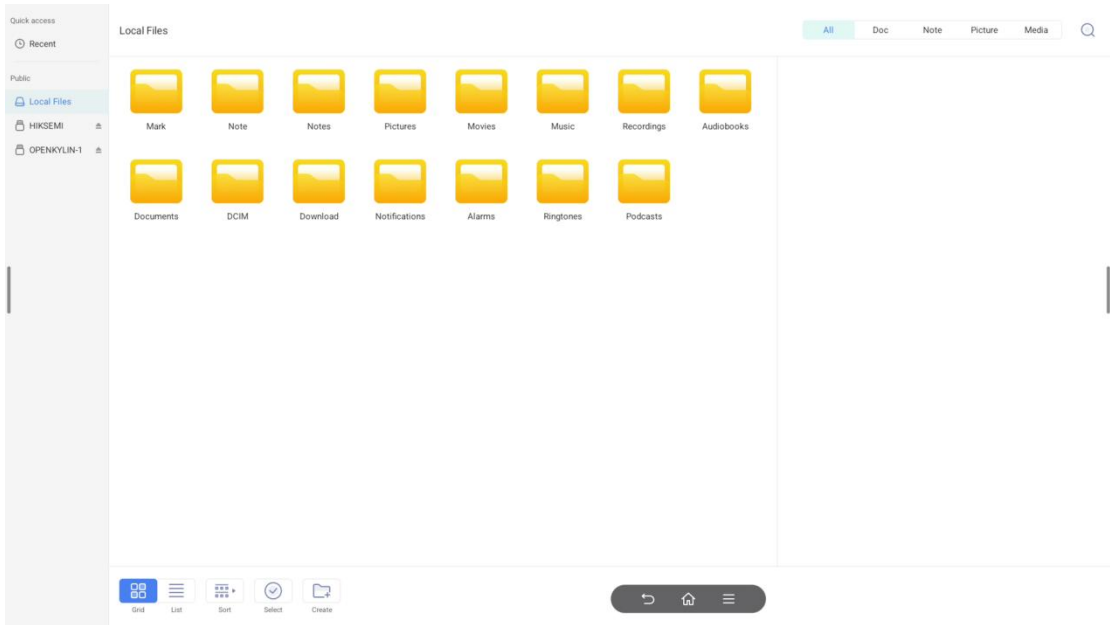


Hình 3-15 Trình quản lý tập tin —chọn một tệp hoặc thư mục

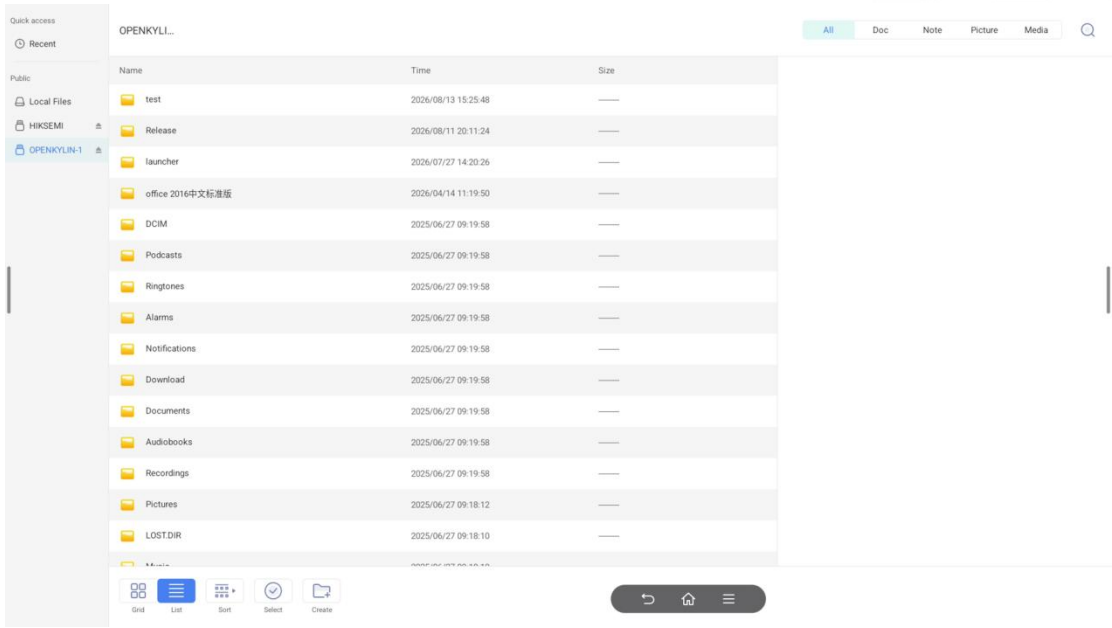


Hình 3-16 Trình quản lý tập tin —Nhấn Sao chép, Điều hướng đến điểm đến, sau đó chạm vào

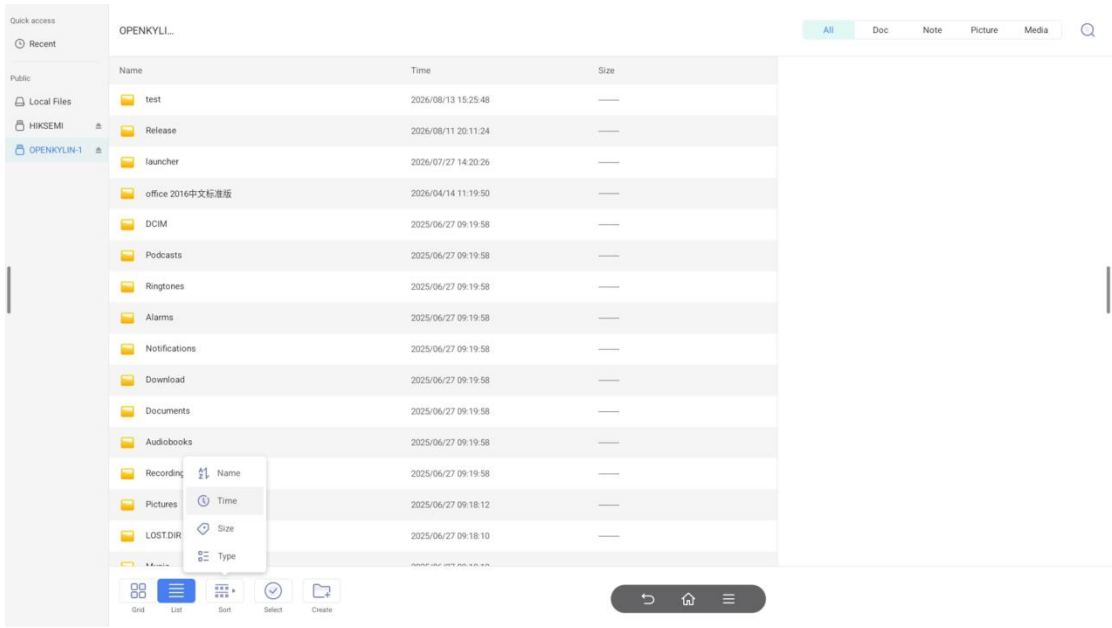
Dán.



Hình 3-17 Trình quản lý tập tin — Bạn có thể chọn Chế độ xem dạng lưới hoặc Chế độ xem dạng danh sách (Dạng lưới) bên dưới.



Hình 3-18 Trình quản lý tập tin — Bạn có thể chọn Chế độ xem dạng lưới hoặc Chế độ xem dạng danh sách
Dưới đây (Dạng danh sách).



Hình 3-19 Trình quản lý tập tin — Chọn cách sắp xếp hiển thị khác nhau

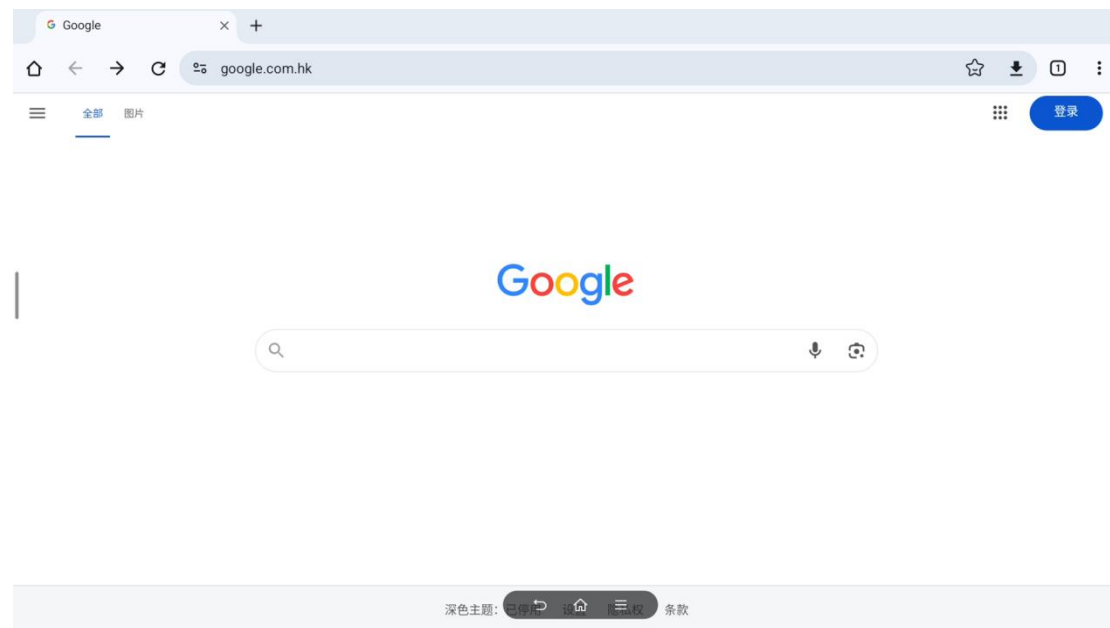
3.5 Trình duyệt

Trình duyệt web tích hợp cho phép bạn truy cập trực tiếp vào các tài nguyên trực tuyến trên máy tính của mình.

Hiển thị. Nhập URL hoặc cụm từ tìm kiếm vào thanh địa chỉ, sau đó nhấn Go. Sử dụng

Các nút quay lại, tiến lên và tải lại trên màn hình để điều hướng. Dấu trang và

Bạn có thể tải xuống từ menu của trình duyệt.



Hình 3-20 Giao diện trình duyệt

4. Cài đặt và sử dụng chức năng thiết bị

Thiết bị này đi kèm với nhiều cài đặt chức năng chung được tích hợp sẵn, bao gồm:

cài đặt đa phương tiện, thanh công cụ bên, các nút chức năng phía trước, cài đặt cử chỉ và hơn.

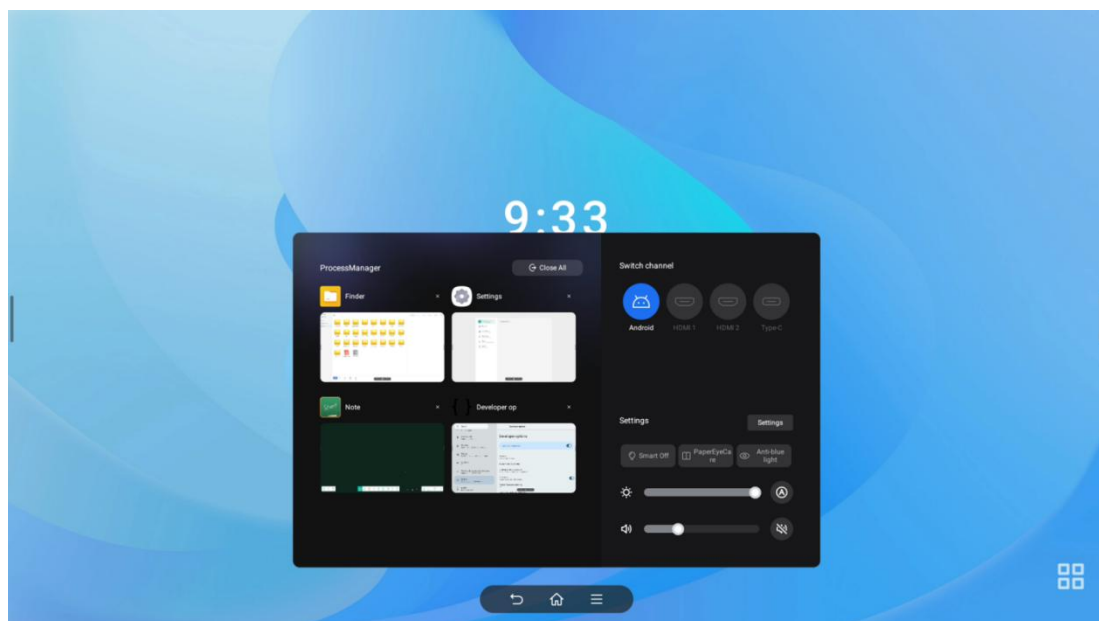
4.1 Menu nhanh toàn cầu

Vuốt lên từ cạnh dưới màn hình để mở hệ thống toàn cầu.

Menu nhanh. Menu nhanh được hiển thị chồng lên màn hình hiện tại và được chia thành ba phần.

Các khu vực: Trình quản lý quy trình, Kênh chuyển mạch và Cài đặt. Nó cũng chứa các thanh trượt.

để điều chỉnh độ sáng và âm lượng.



Hình 4-1 Menu nhanh toàn cầu — Trình quản lý quy trình, Chuyển kênh, Cài đặt

4.1.1 Quản lý quy trình

Liệt kê các ứng dụng hiện đang chạy. Chạm vào Đóng tất cả để giải phóng bộ nhớ, hoặc chạm vào biểu tượng đóng để giải phóng bộ nhớ.

Nhấn nút đóng ở góc trên bên phải để đóng ứng dụng.

Chạm vào hình ảnh xem trước của ứng dụng để nhanh chóng chuyển đổi giữa các ứng dụng.

4.1.2 Chuyển kênh

Chuyển đổi đầu vào đang hoạt động giữa Android, HDMI 1, HDMI 2 và Type-C.

Nguồn đang hoạt động được tô sáng màu xanh lam.

4.2 Cài đặt đa phương tiện — Hình ảnh & Âm thanh

Menu hệ thống Android (mở từ màn hình chính hoặc thông qua menu nhanh)

Nút Cài đặt trong menu (nút Cài đặt) nhóm các tùy chọn điều khiển hình ảnh và âm thanh chuyên sâu hơn vào mục Phương tiện

Cài đặt và Thanh công cụ hệ thống. Phần này sẽ hướng dẫn chi tiết từng tùy chọn.

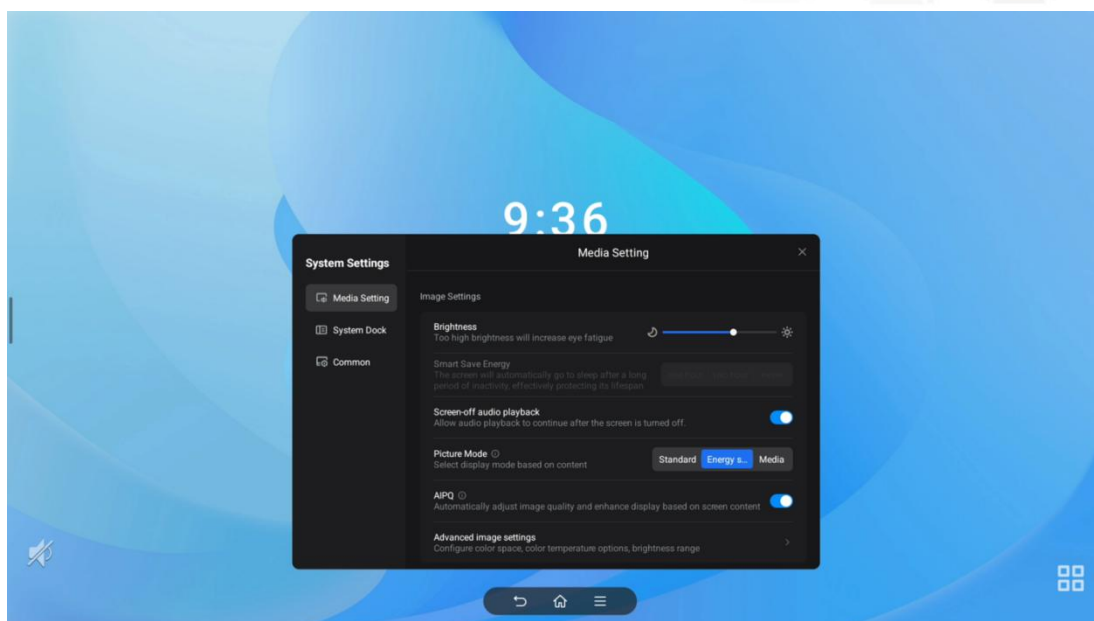
4.2.1 Cài đặt hình ảnh

Điều chỉnh độ sáng tổng thể của màn hình. Độ sáng cao hơn sẽ làm giảm chất lượng hình ảnh.

tuổi thọ; dòng chữ cảnh báo "Độ sáng quá cao sẽ làm tăng sự mỏi mắt"

Thông báo này hiện ra bên dưới thanh trượt để nhắc bạn cân bằng độ sáng với chất lượng hình ảnh.

an ủi.



Hình 4-4 Cài đặt hình ảnh — Thanh trượt độ sáng với lời nhắc chống mỏi mắt

4.2.2 Tiết kiệm năng lượng thông minh

Thiết lập hẹn giờ tự động tắt màn hình (một giờ, hai giờ hoặc không bao giờ).

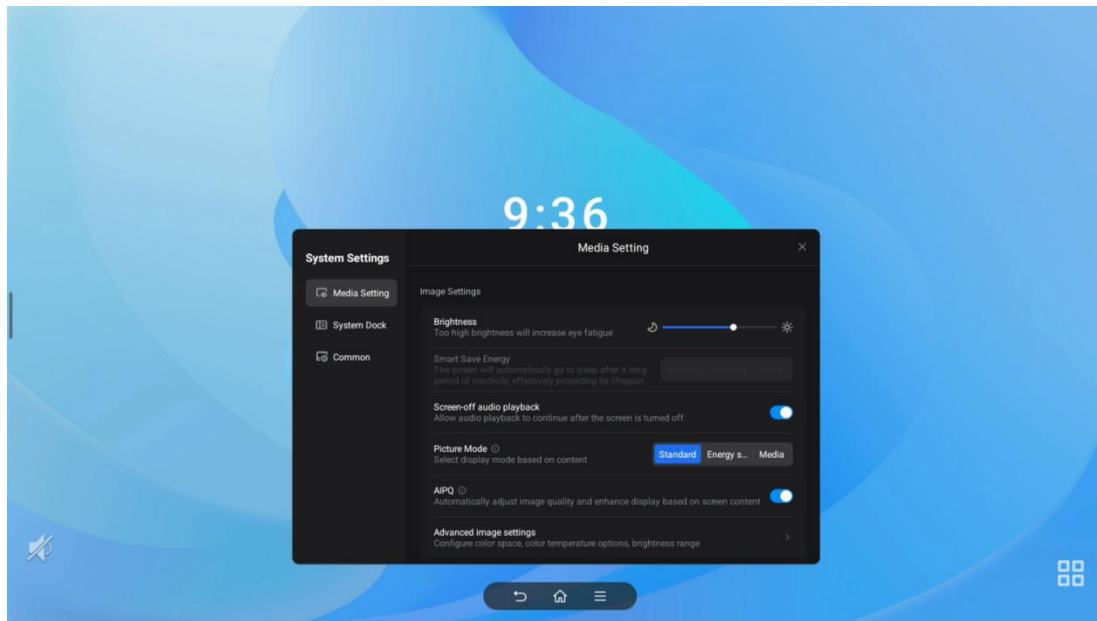
Màn hình tự động tắt sau một thời gian dài không hoạt động để mở rộng bảng điều khiển.

Tuổi thọ.

4.2.3 Phát lại âm thanh khi màn hình tắt

Khi được bật, âm thanh sẽ tiếp tục phát ngay cả khi màn hình tắt. Rất hữu ích.

Dùng để phát nhạc trong giờ giải lao cuộc họp hoặc làm nhạc nền trong các buổi họp dài.



Hình 4-5 Công tắc bật/tắt phát âm thanh khi màn hình tắt

4.2.4 Chế độ hình ảnh

Chọn chế độ hiển thị dựa trên loại nội dung đang được hiển thị.

-Chế độ tiêu chuẩn — chế độ cân bằng, phù hợp cho các bài thuyết trình thông thường và công việc văn phòng.

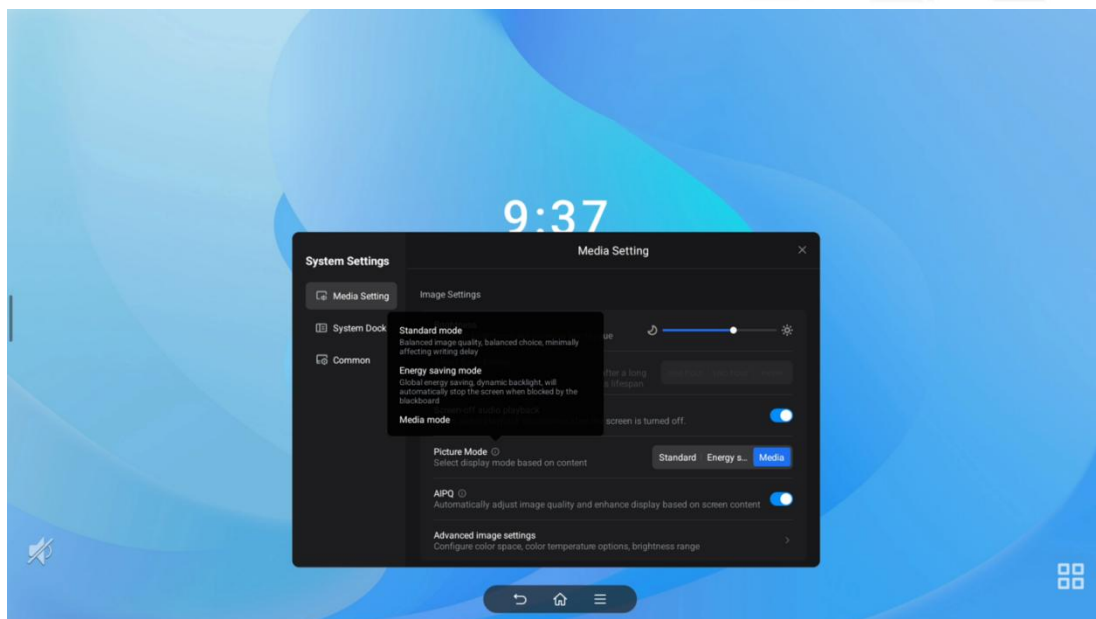
sử dụng.

-Tiết kiệm năng lượng — giảm độ sáng và cường độ đèn nền để tiết kiệm năng lượng.

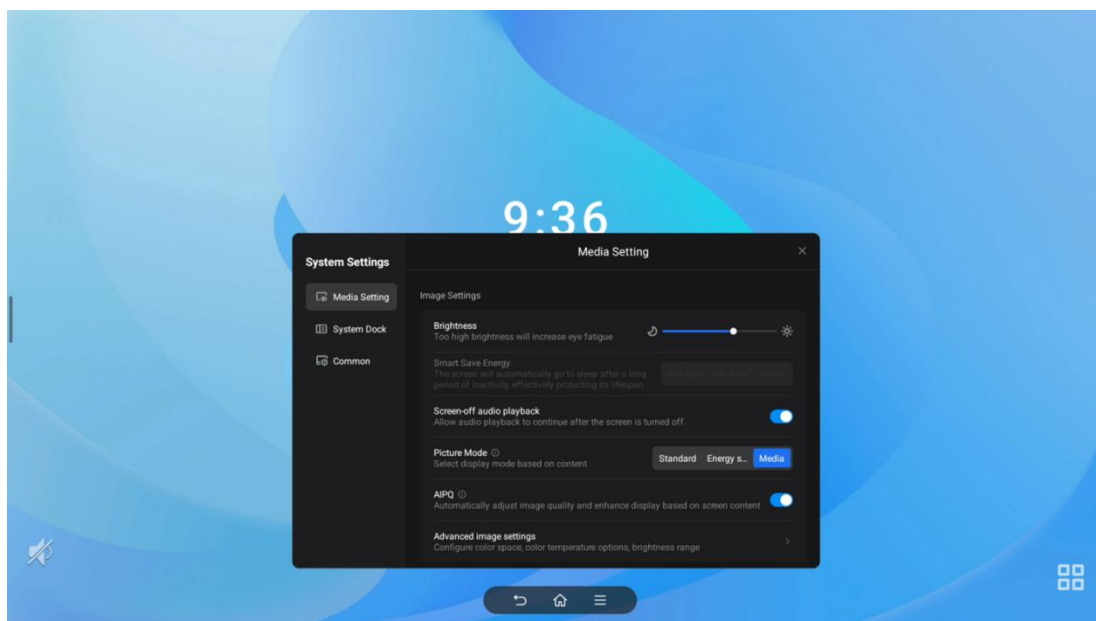
mức tiêu thụ điện năng.

-Chế độ đa phương tiện — tăng độ bão hòa màu sắc, độ sắc nét và độ tương phản cho video và

ảnh.



Hình 4-6 Chế độ hình ảnh — Chuẩn / Tiết kiệm năng lượng / Đa phương tiện



Hình 4-7 Chế độ hình ảnh — Đa phương tiện (màu sắc phong phú hơn cho video)

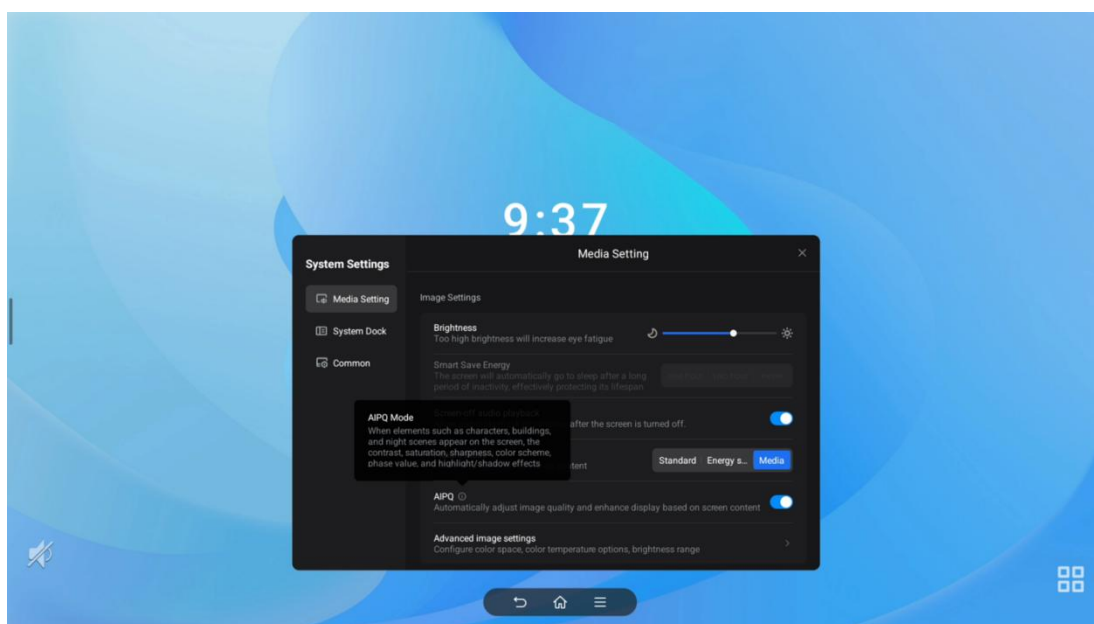
4.2.5 AIPQ — Chất lượng hình ảnh AI • AIPQ

Khi được kích hoạt, AIPQ sẽ tự động điều chỉnh chất lượng hình ảnh dựa trên...

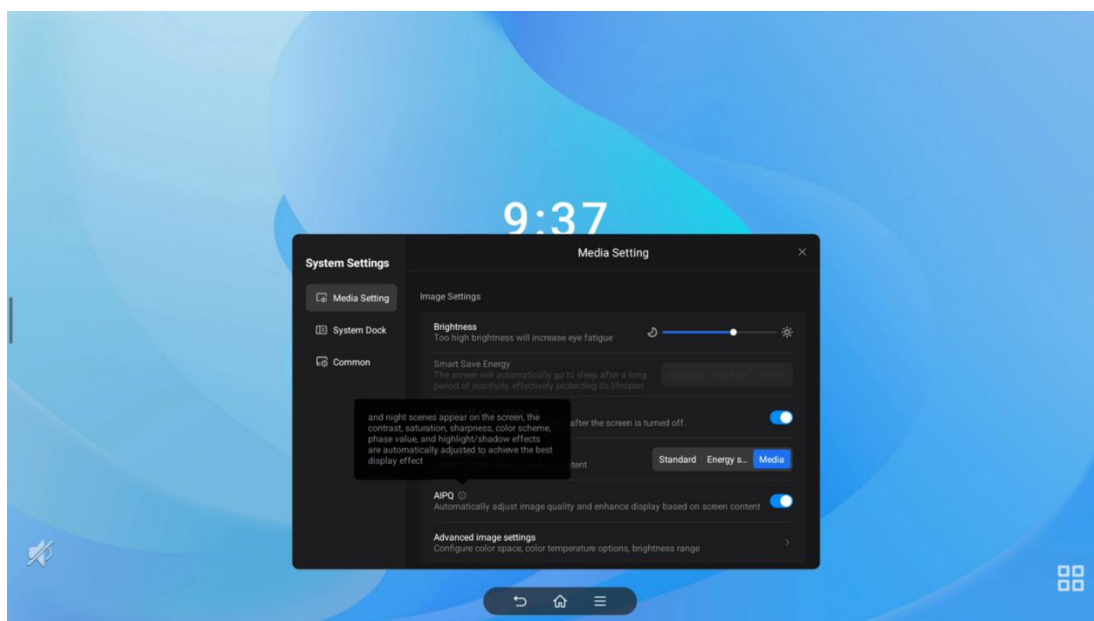
Nội dung đang hiển thị. Độ sáng, độ tương phản, độ bão hòa, độ sắc nét, màu sắc.

Các yếu tố như bố cục, pha và hiệu ứng vùng sáng/vùng tối được điều chỉnh theo thời gian thực.

Mang lại hiệu quả hiển thị tốt nhất.



Hình 4-8 Công tắc AIPQ — điều chỉnh chất lượng hình ảnh tự động



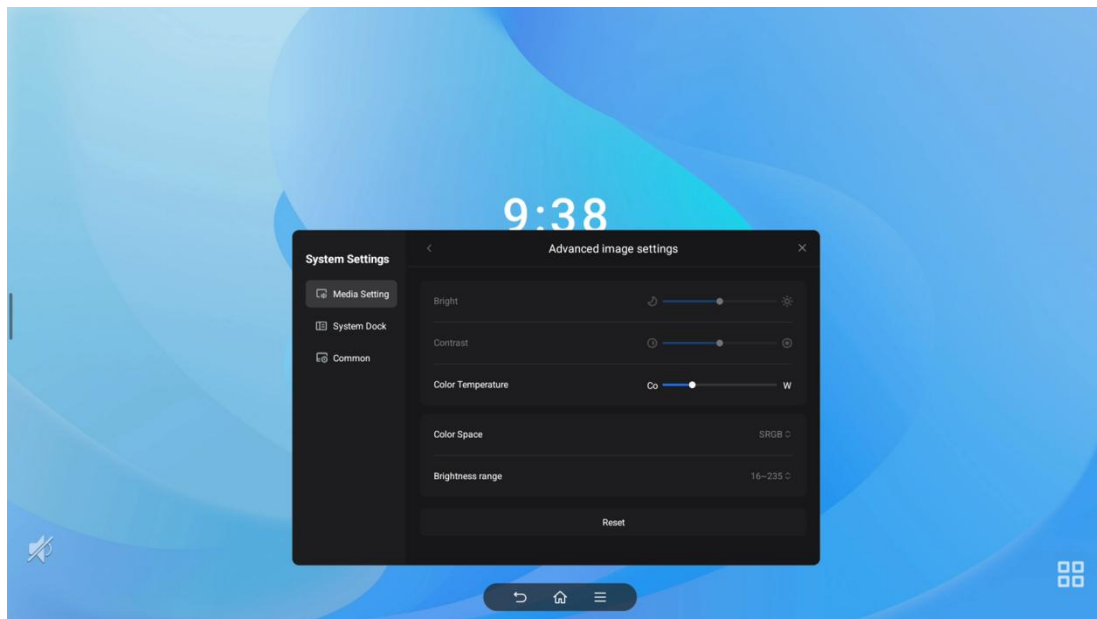
Hình 4-9 Thông tin chi tiết về AIPQ — giải thích đầy đủ về điều chỉnh tự động

4.2.6 Cài đặt hình ảnh nâng cao

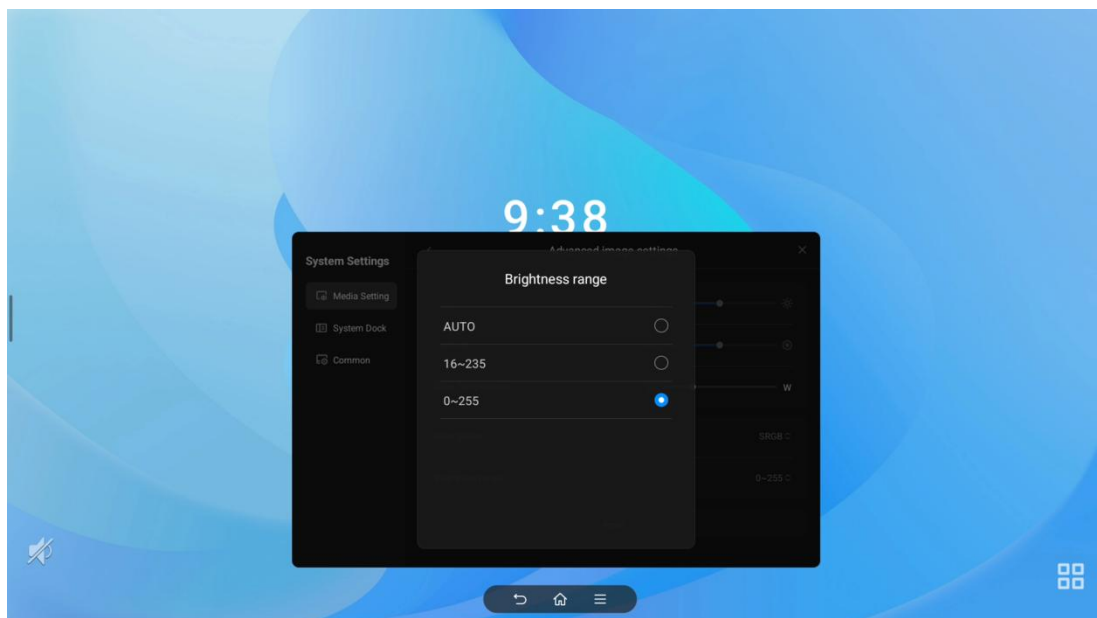
Cấu hình không gian màu, nhiệt độ màu và phạm vi độ sáng.

Có thể giới hạn phạm vi độ sáng để kéo dài tuổi thọ màn hình trong phòng họp.

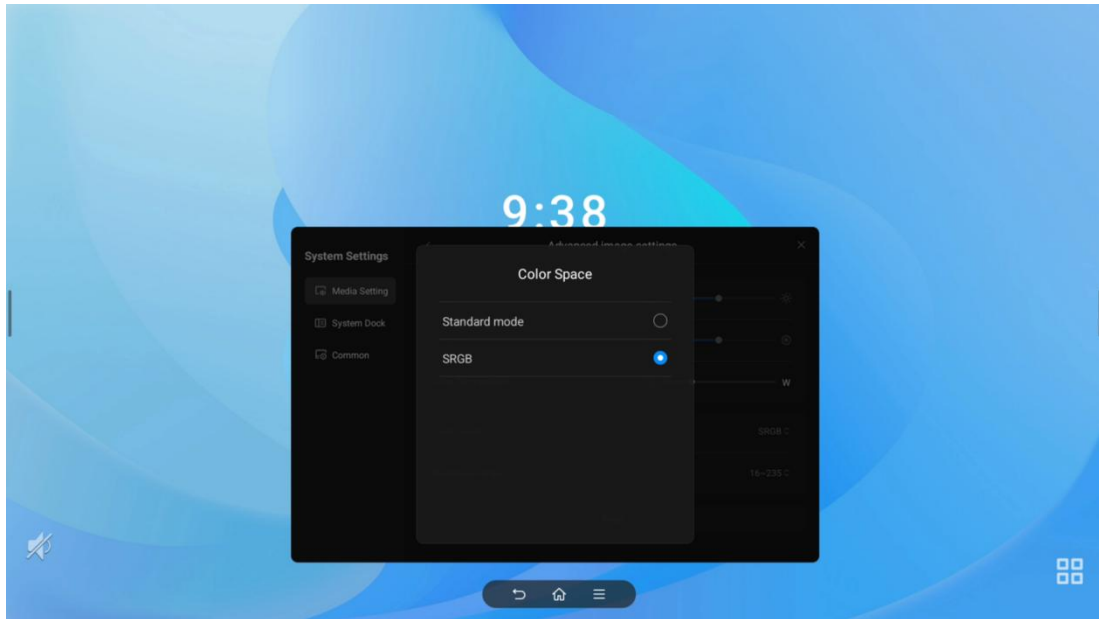
Điều đó không cần đến đèn nền toàn màn hình.



Hình 4-10 Cài đặt hình ảnh nâng cao — màu sắc, nhiệt độ, phạm vi độ sáng



Hình 4-11 Cấu hình phạm vi độ sáng



Hình 4-12 Cấu hình không gian màu

4.2.7 Cài đặt hiệu ứng âm thanh

Điều chỉnh âm lượng tổng và chọn Chế độ hiệu ứng âm thanh phù hợp với sở thích nghe.

kịch bản.

-Tiêu chuẩn — kiểu dáng phẳng, phù hợp với hầu hết các cuộc họp và lớp học.

-Khả năng nghe — tăng cường tần số giọng nói và giảm tiếng ồn xung quanh.

Nội dung được nói.

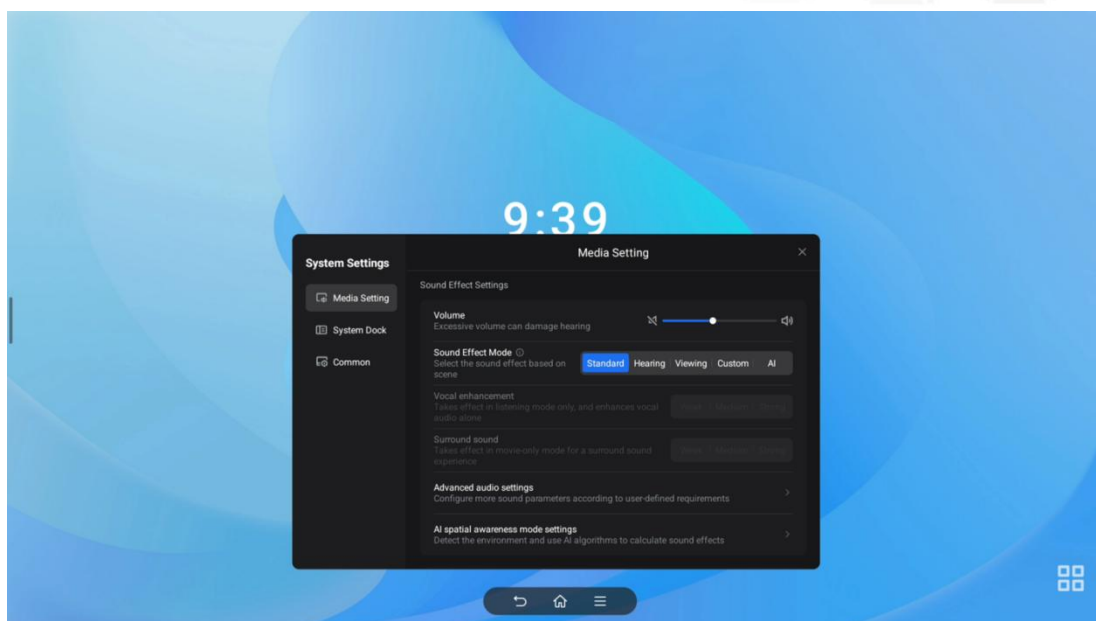
-Chế độ xem — tăng cường độ lan tỏa âm thanh nổi và hiệu ứng âm thanh vòm cho âm nhạc và

băng hình.

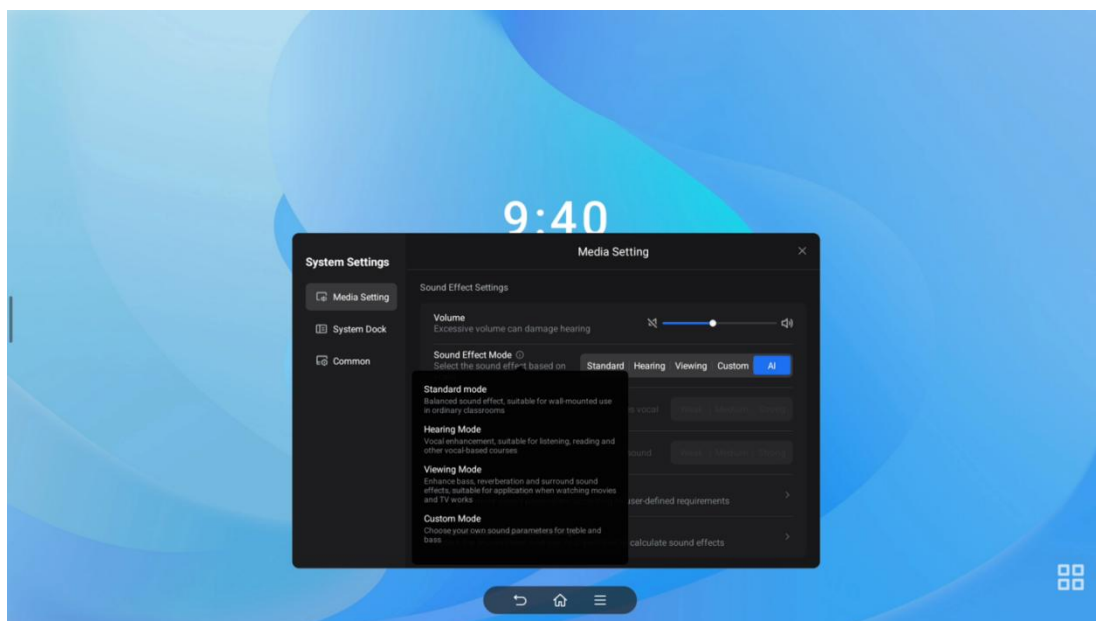
-Tùy chỉnh — EQ do người dùng định nghĩa; tăng cường giọng hát yếu / trung bình / mạnh

và bao vây.

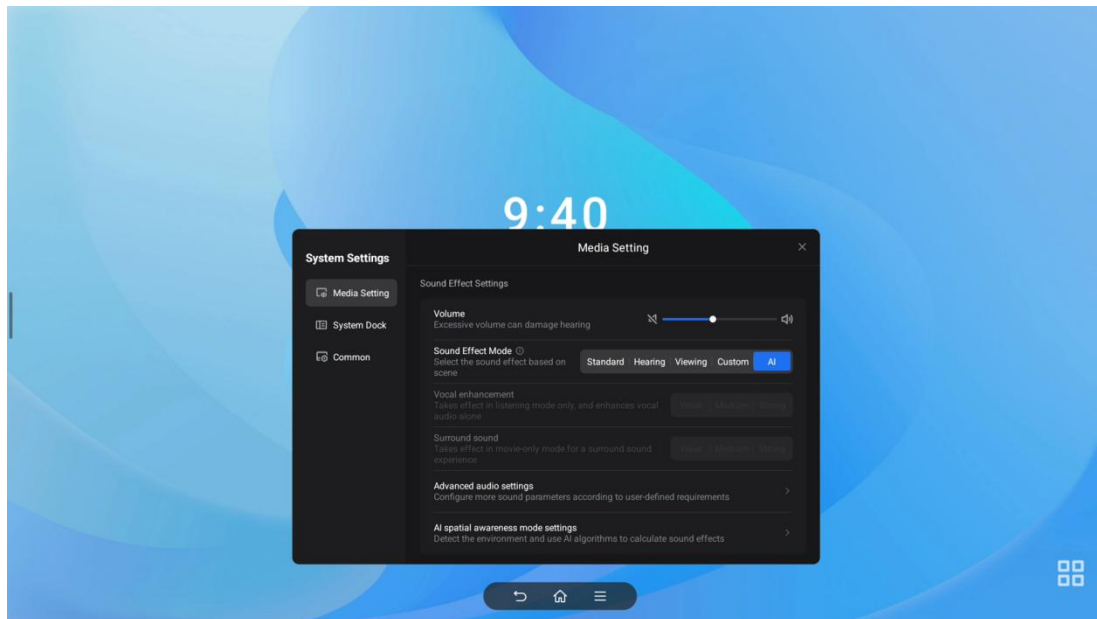
-AI — Hồ sơ được điều khiển bởi trí tuệ nhân tạo, tự động điều chỉnh theo nội dung xung quanh.



Hình 4-13 Cài đặt âm thanh — Chế độ hiệu ứng âm thanh và âm lượng tổng thể



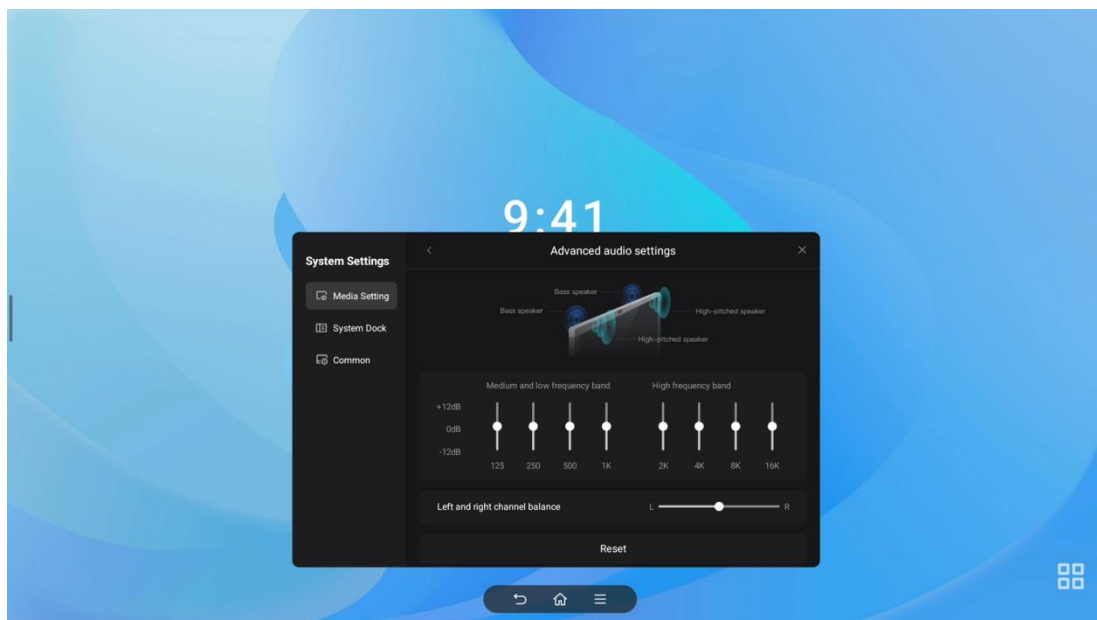
Hình 4-14 Chế độ âm thanh — Chuẩn / Nghe / Xem / Tùy chỉnh / AI



Hình 4-15 Cài đặt âm thanh — Chế độ AI (hồ sơ tự thích ứng)

4.2.8 Cài đặt âm thanh nâng cao

Thiết lập các thông số âm thanh chi tiết: âm trầm, âm bổng, cân bằng.



Hình 4-16 Cài đặt âm thanh nâng cao

4.2.9 Chế độ nhận thức không gian AI

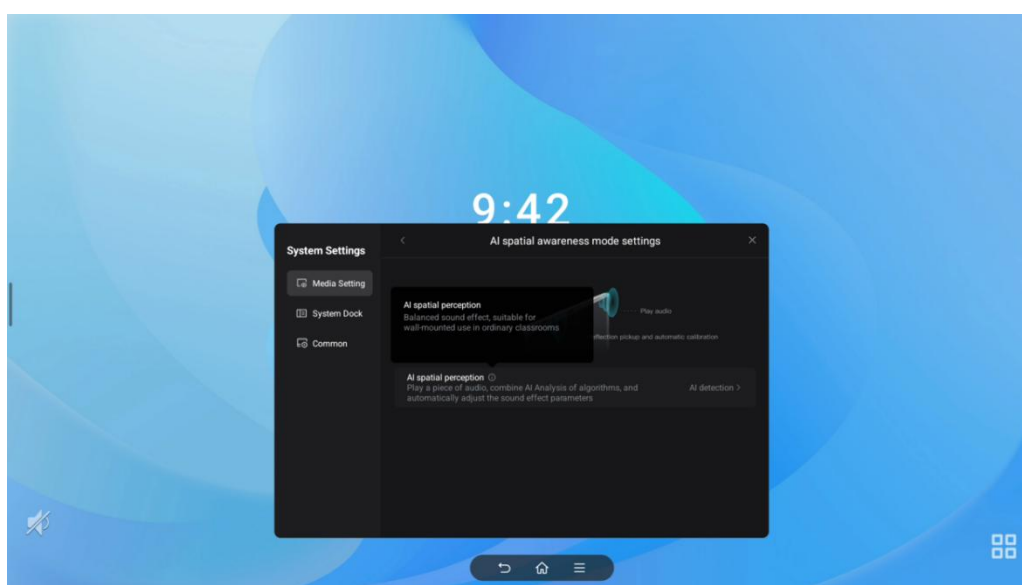
Phát một đoạn âm thanh thử nghiệm, kết hợp các thuật toán trí tuệ nhân tạo với khả năng thu âm thanh, và

Tự động điều chỉnh các thông số hiệu ứng âm thanh dựa trên thiết bị.

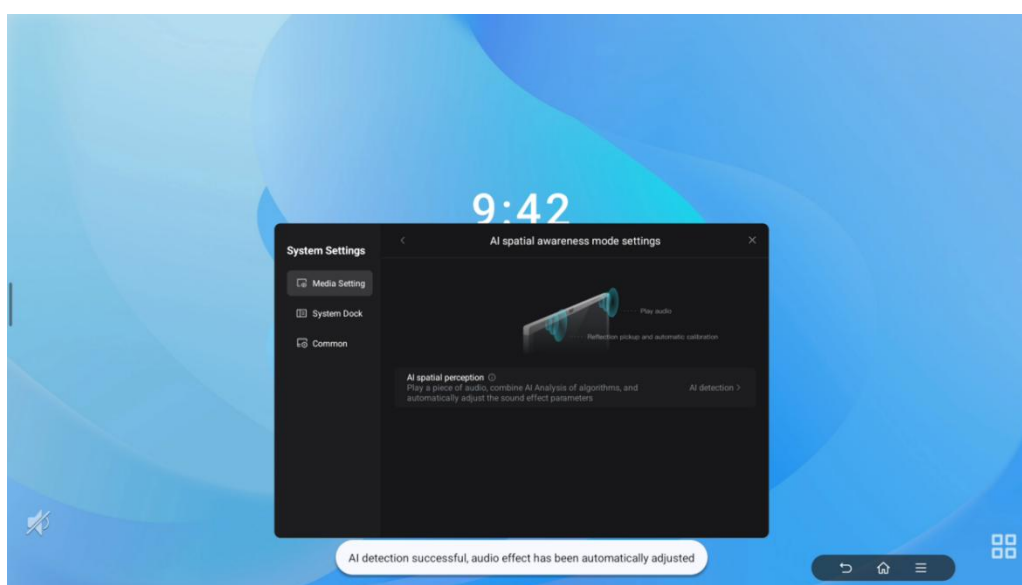
chiều cao lắp đặt và bố trí phòng. Cài đặt sẵn cân bằng "Âm thanh cân bằng"

có hiệu ứng đẹp, thích hợp để treo tường trong các lớp học thông thường.

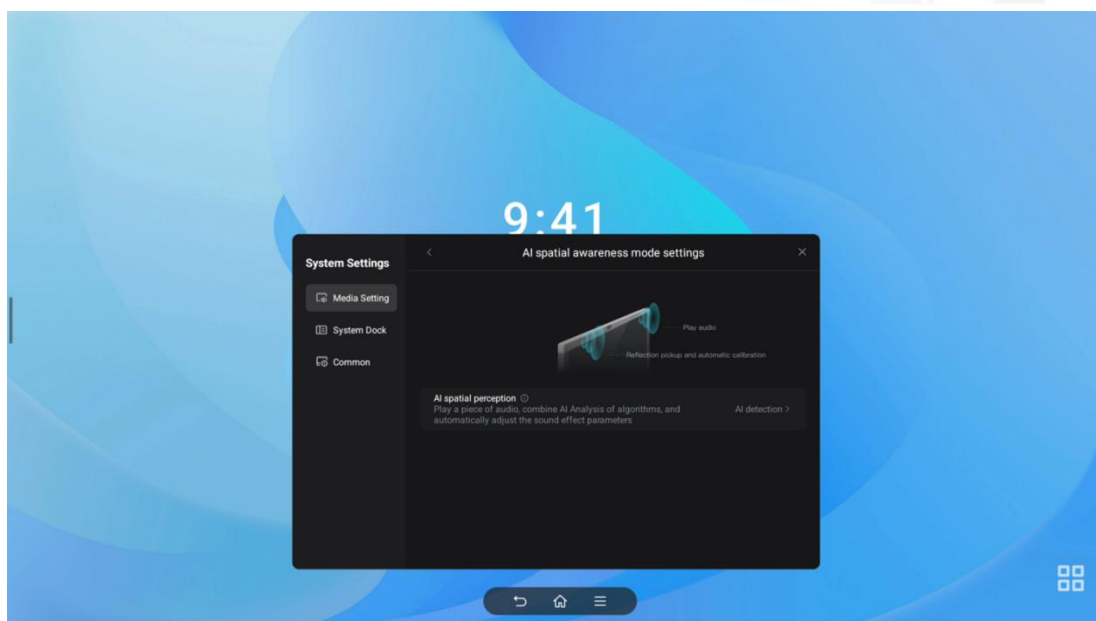
Được khuyến nghị cho hầu hết các trường hợp lắp đặt.



Hình 4-17 Nhận thức không gian của AI – tự động điều chỉnh âm thanh



Hình 4-18 Nhận thức không gian của AI – nhắc nhở thiết lập



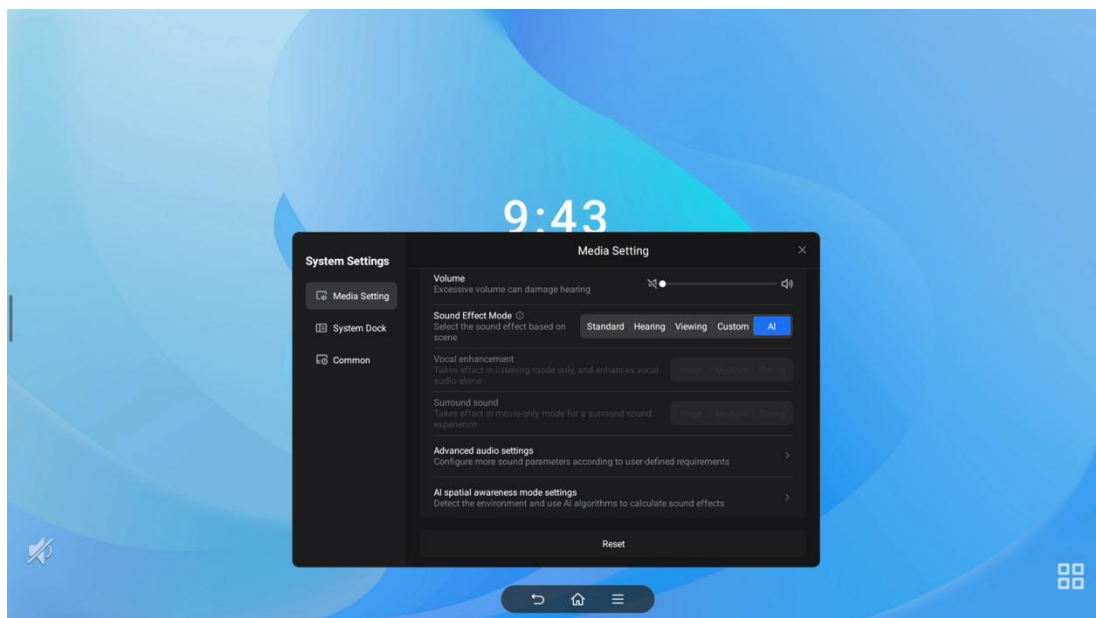
Hình 4-19 Nhận thức không gian của AI — phát hiện bằng một lần kích hoạt

4.2.10 Khôi phục cài đặt gốc chỉ với một cú nhấp chuột cho hình ảnh và âm thanh

Cả hai bảng điều khiển Hình ảnh và Âm thanh đều có tùy chọn Đặt lại, cho phép khôi phục mọi thứ về trạng thái ban đầu.

Tham số được đặt về mặc định của nhà sản xuất. Hữu ích nếu người dùng trước đó đã để lại các thiết lập bất thường.

các cài đặt đã được thiết lập.



Hình 4-20 Hình ảnh & Âm thanh — Khôi phục cài đặt mặc định chỉ với một cú nhấp chuột

4.3 Công cụ hệ thống và các cài đặt khác

Ngoài các cài đặt đa phương tiện, menu hệ thống còn cung cấp một Dock hệ thống cho...

Cấu hình thanh bên và menu Chung cho các điều khiển nâng cao.

4.3.1 Chung — HDMI CEC, Khóa cảm ứng màn hình

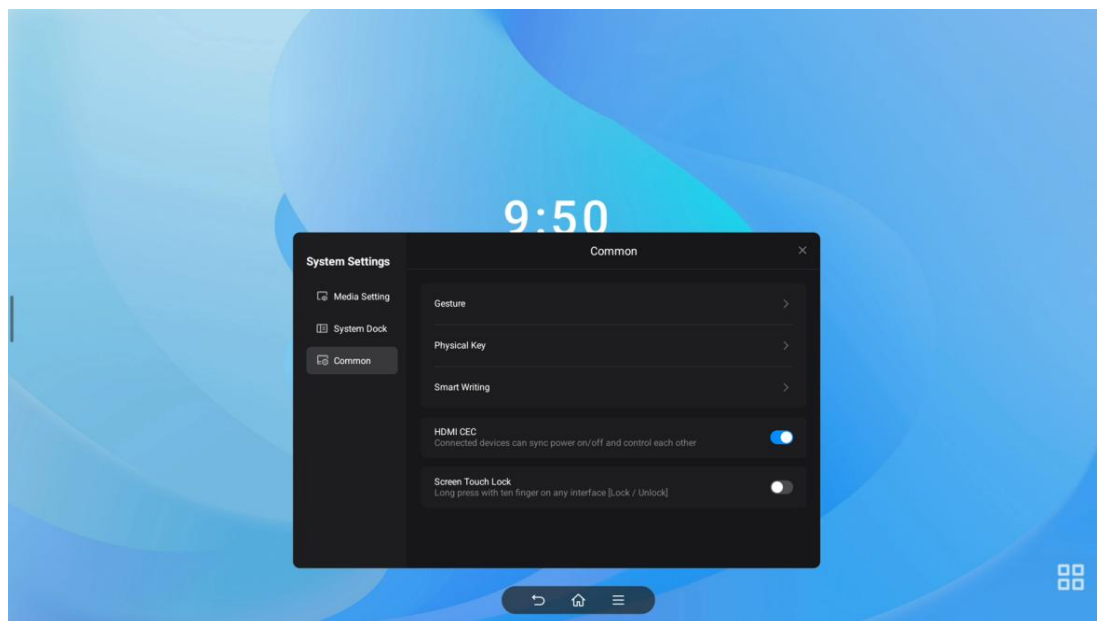
-HDMI CEC — khi được bật, các thiết bị HDMI được kết nối có thể đồng bộ hóa.

Bật/tắt nguồn và điều khiển lẫn nhau. Vô hiệu hóa nếu thiết bị được kết nối.

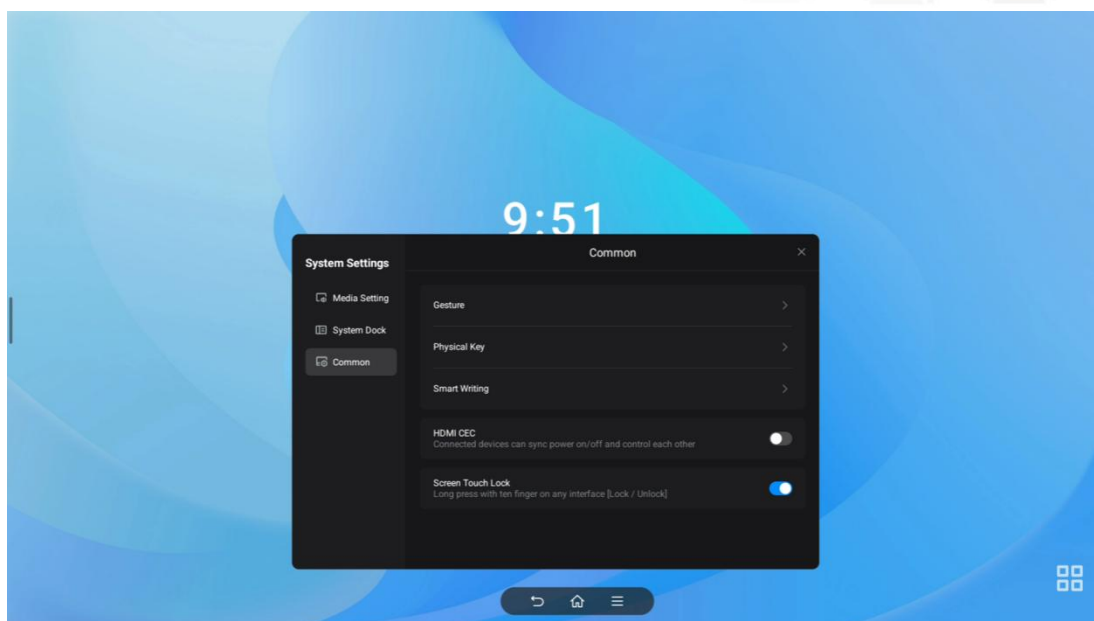
Cứ xử không đúng mực.

-Khóa cảm ứng màn hình — tạm thời vô hiệu hóa chức năng cảm ứng để ngăn chặn các thao tác vô tình.

đánh dấu. Nhấn giữ mười ngón tay trên bất kỳ giao diện nào để Khóa hoặc Mở khóa.



Hình 4-21 Các cài đặt thông dụng — HDMI CEC, Khóa cảm ứng màn hình



Hình 4-22 Cài đặt thông thường — Vô hiệu hóa cảm ứng

4.3.2 Thông dụng — Viết thông minh

Hỗ trợ viết khi nhấc bút và viết hai màu với một bút duy nhất.

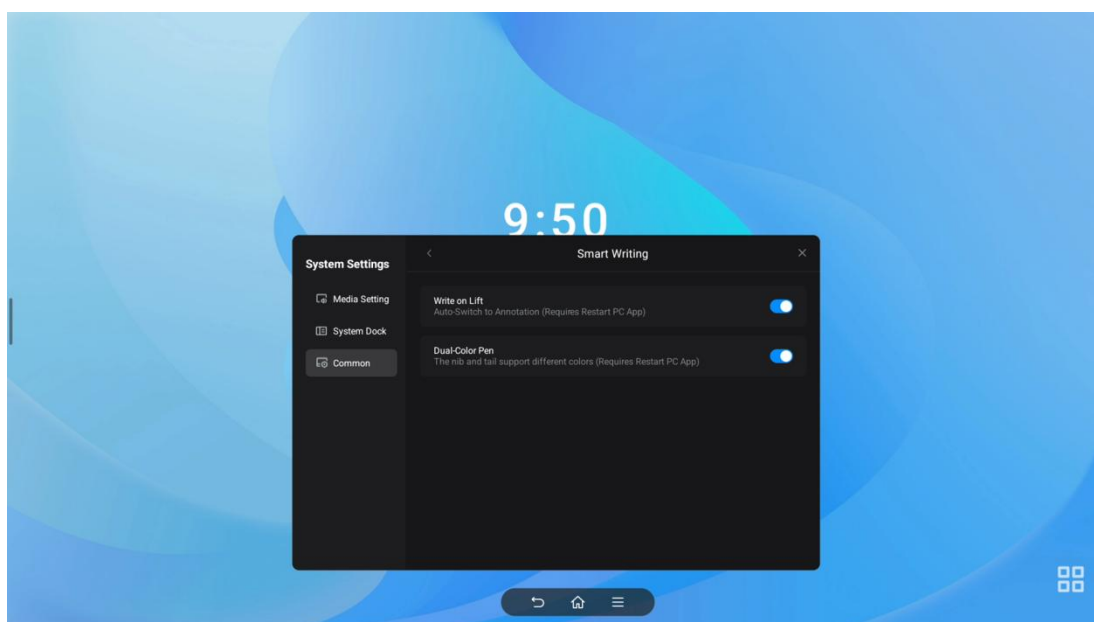
Khi bật chế độ Viết khi nhấc bút, việc nhấc bút cảm ứng từ tính sẽ tự động kích hoạt chức năng này.

Chế độ chú thích.

Với tính năng bút đơn hai màu được kích hoạt, hệ thống sẽ tự động nhận diện các nét vẽ nhỏ.

và đầu bút cảm ứng dày khi viết trên bảng trắng điện tử.

Cung cấp khả năng viết hai màu chỉ với một cây bút.



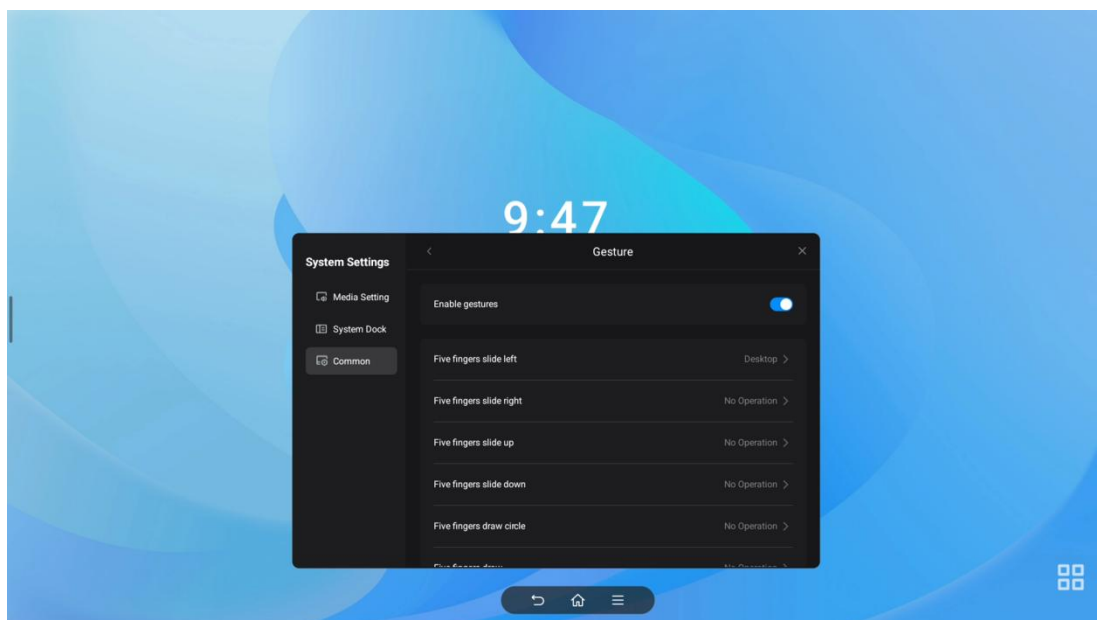
Hình 4-23 Các cài đặt thông dụng — Viết thông minh

4.3.3 Điều khiển bằng cử chỉ

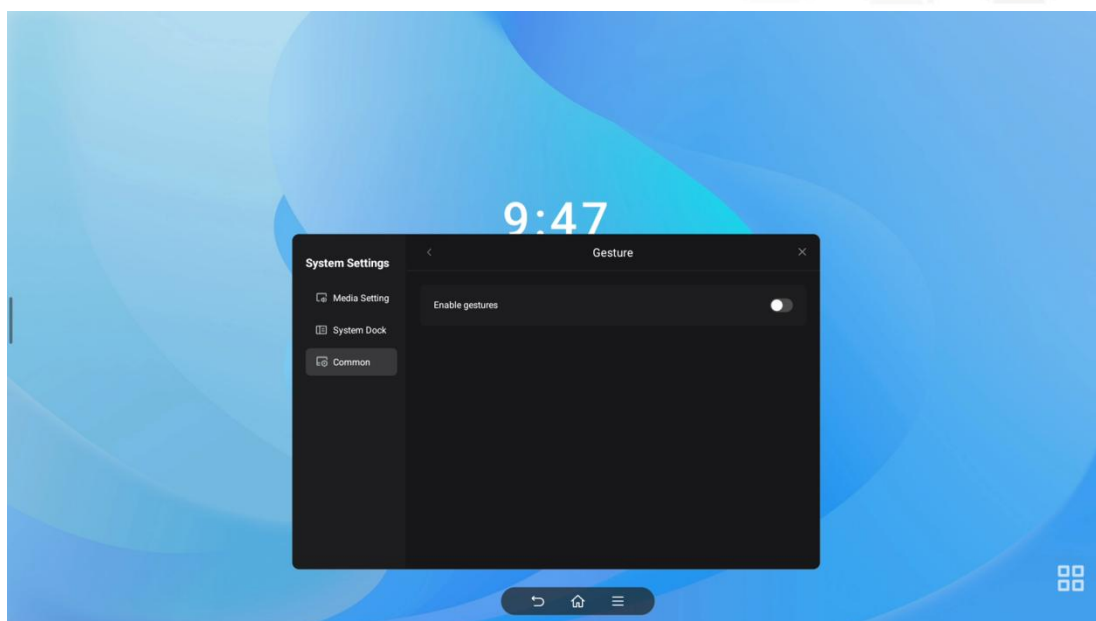
Hệ thống hỗ trợ cử chỉ năm ngón tay trên bảng điều khiển cảm ứng. Mỗi cử chỉ có thể được gán cho một hành động cụ thể, cho phép người thuyết trình vận hành thiết bị mà không cần phải mở thanh bên.

Các cử chỉ được hỗ trợ

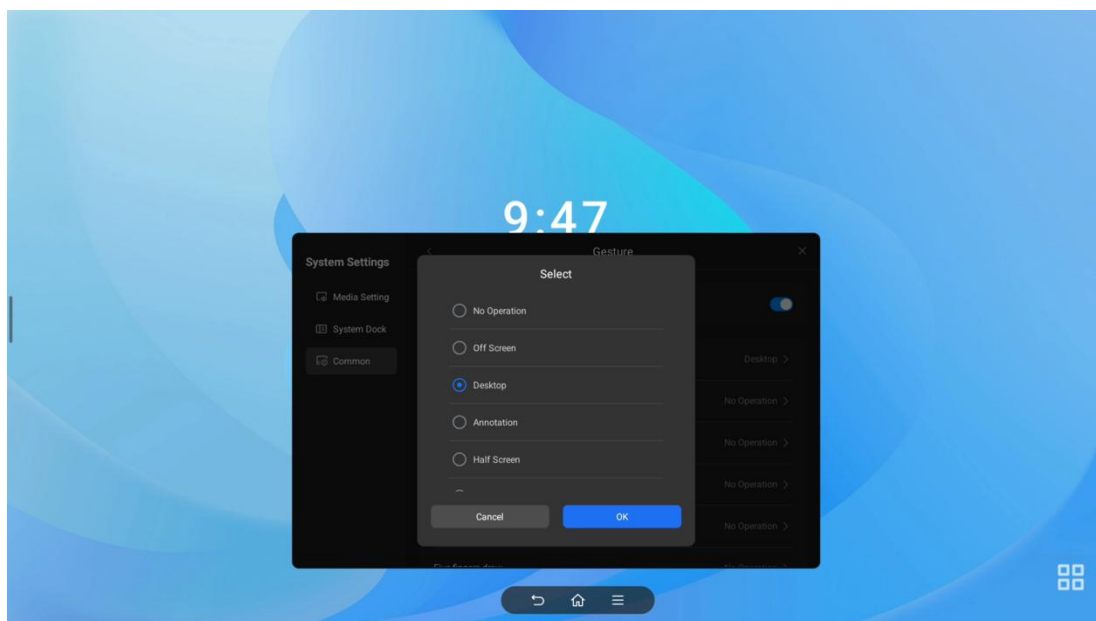
- Năm ngón tay trượt xuống
- Năm ngón tay vẽ hình tròn
- Dùng năm ngón tay vẽ mũi tên trái/mũi tên phải
- bắt tay năm ngón
- Năm ngón tay co lại
- Năm ngón tay xòe ra



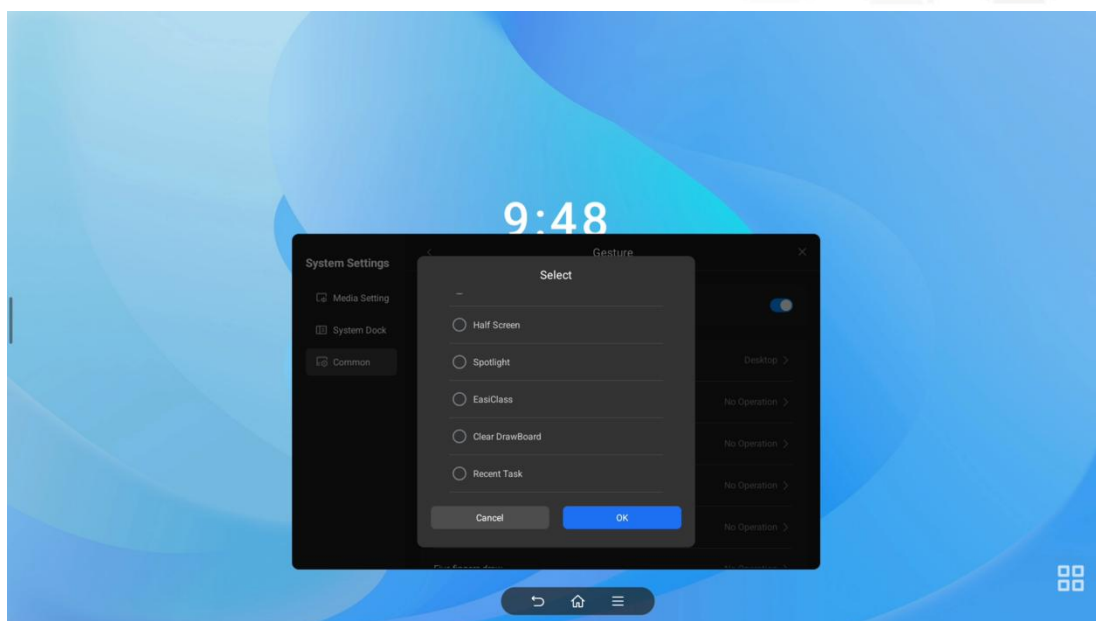
Hình 4-24 Bảng cấu hình cử chỉ



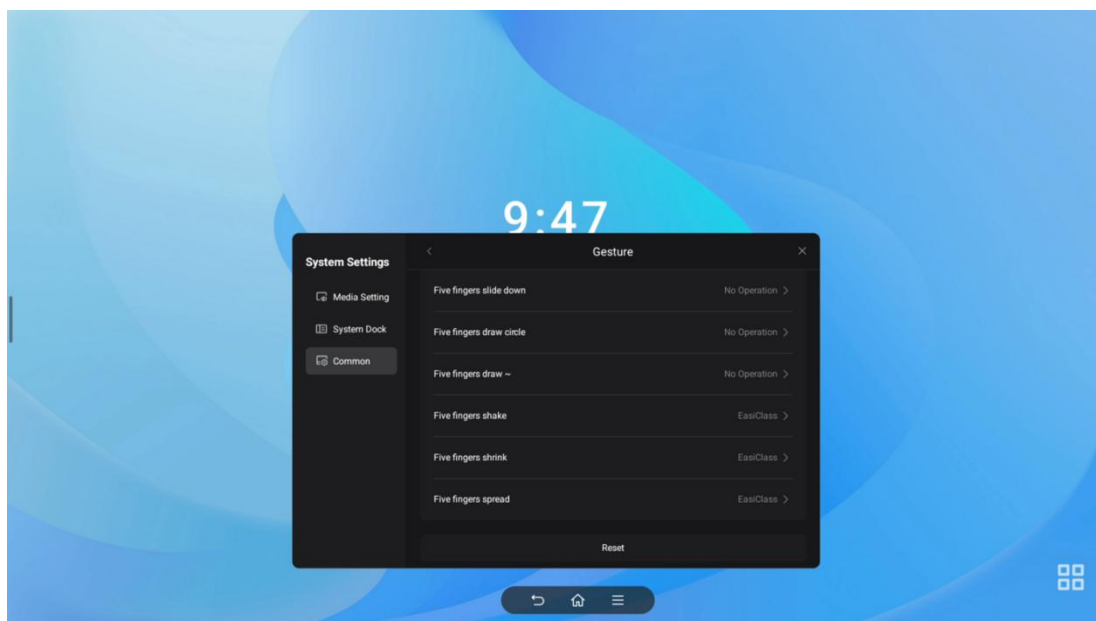
Hình 4-25 Công tắc bật/tắt cử chỉ



Hình 4-26 Các hành động có sẵn cho cử chỉ (1)



Hình 4-27 Các hành động có sẵn cho cử chỉ (2)



Hình 4-28 Cử chỉ năm ngón tay - Khôi phục cài đặt mặc định

4.3.4 Tùy chỉnh phím vật lý phía trước

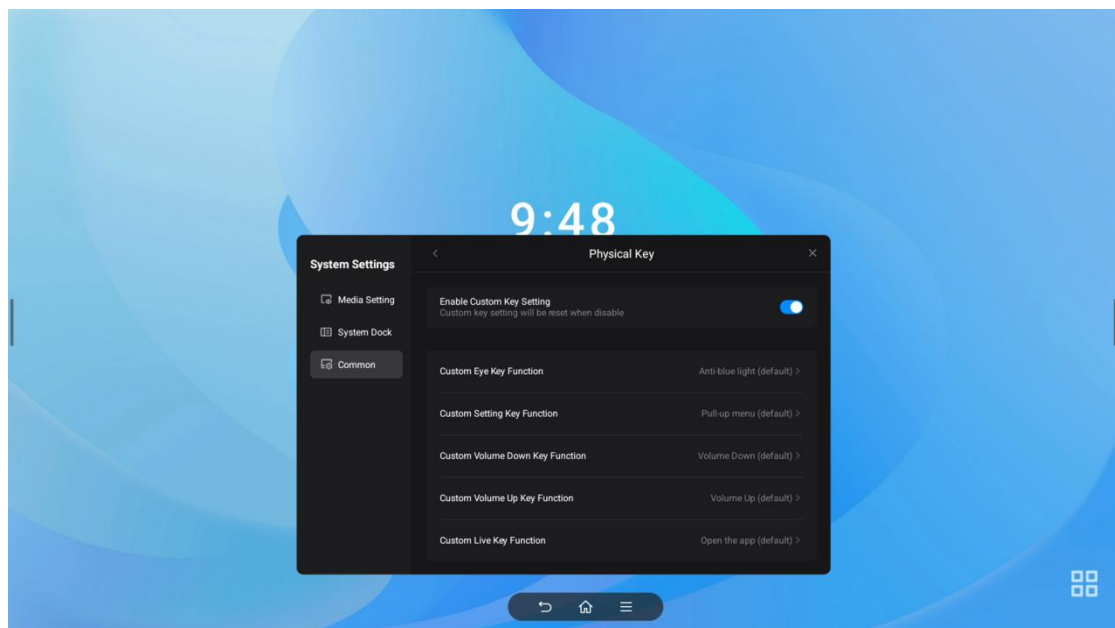
Mặt trước của bảng điều khiển F5 / B5 có các phím vật lý có thể được gán lại chức năng.

Các thao tác hữu ích nhất cho việc triển khai. Bật Cài đặt Khóa Tùy chỉnh, sau đó nhấn

Mỗi phím được gán một chức năng riêng.

4.3.4.1 Ảnh xạ phím mặc định

- Chức năng phím mắt tùy chỉnh — Chống ánh sáng xanh (mặc định).
- Chức năng phím cài đặt tùy chỉnh — Menu thả xuống (mặc định).
- Chức năng phím giảm âm lượng tùy chỉnh — Giảm âm lượng (mặc định).
- Chức năng phím tăng âm lượng tùy chỉnh — Tăng âm lượng (mặc định).
- Chức năng Phím Trực Tiếp Tùy Chỉnh — Mở ứng dụng (mặc định).

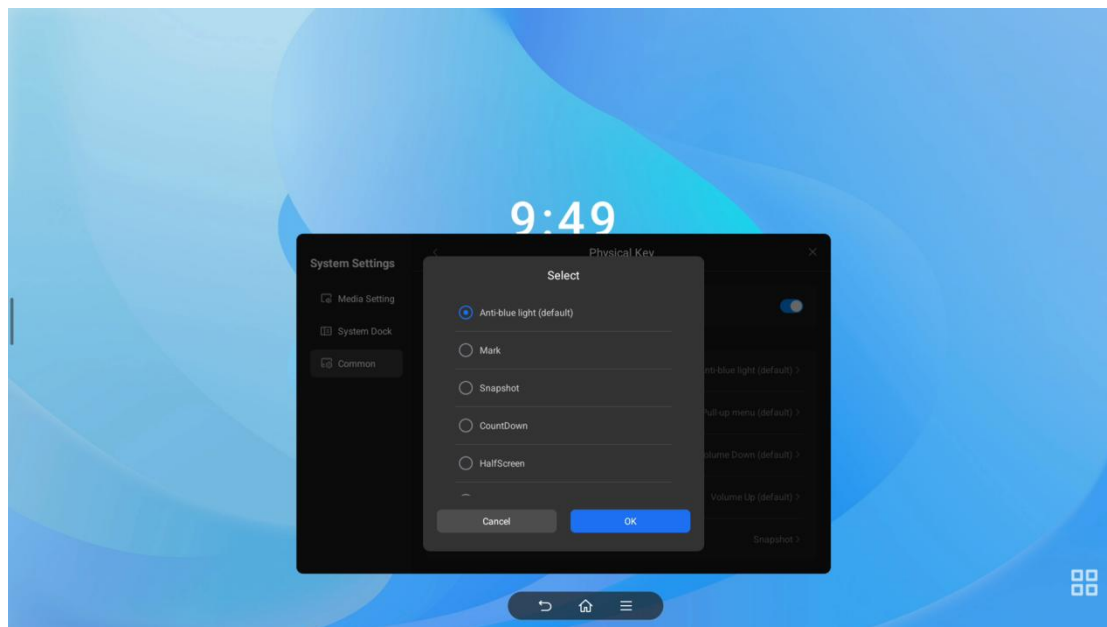


Hình 4-29 Phím vật lý — cho phép tùy chỉnh ánh xạ và gán chức năng

4.3.4.2 Tùy chỉnh chức năng hỗ trợ

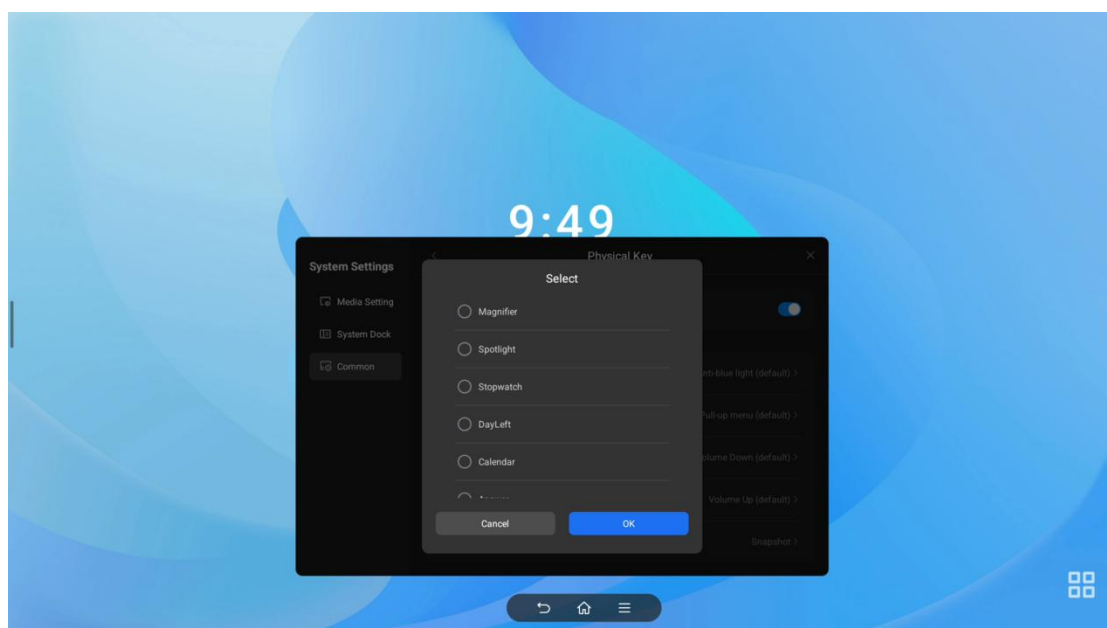
Mỗi phím trên bảng điều khiển phía trước đều hỗ trợ tùy chỉnh chức năng. Các phím được hỗ trợ

Các loại tùy chỉnh như sau:



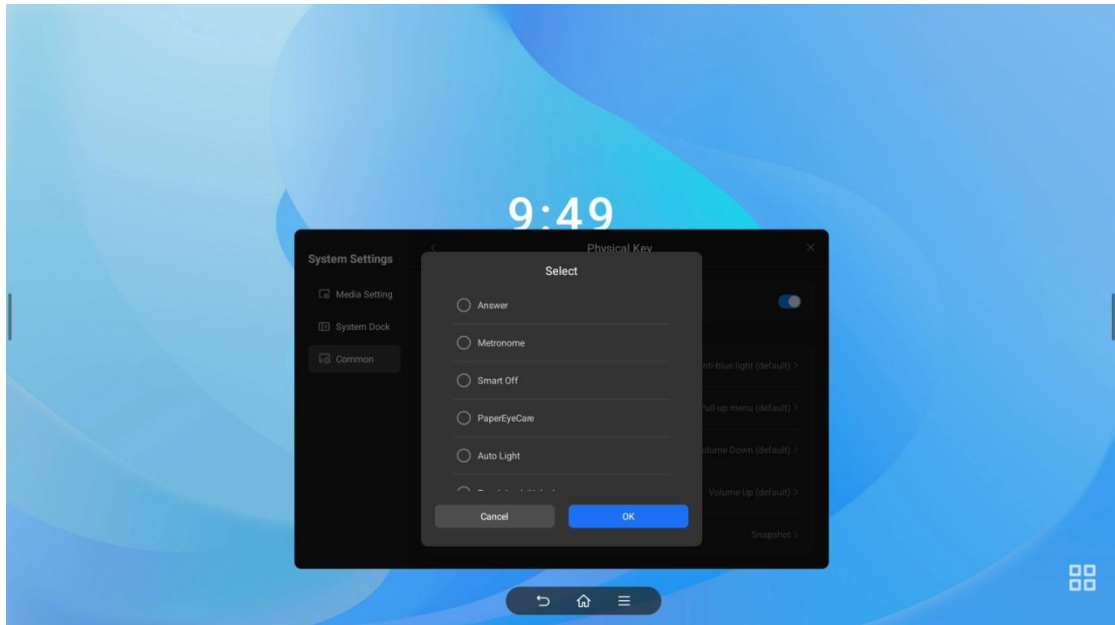
Hình 4-30 Các chức năng khả dụng 1

(Chống ánh sáng xanh, Đánh dấu, Chụp nhanh, Đếm ngược, Nửa màn hình)



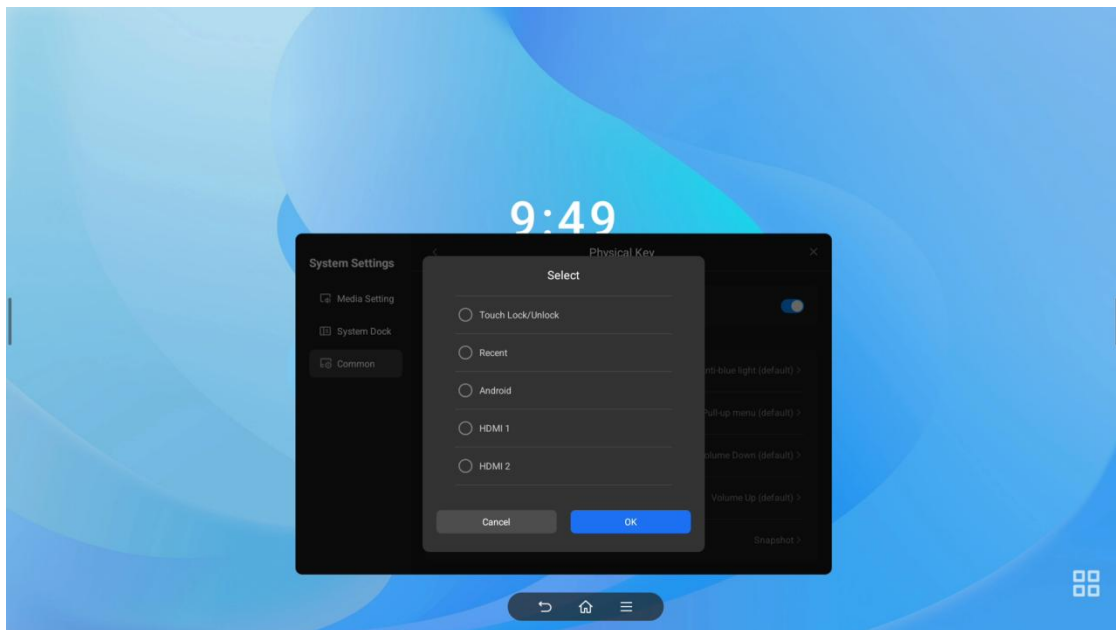
Hình 4-31 Các chức năng khả dụng 2

(Kính lúp), Điểm sáng, Đồng hồ bấm giờ, Ngày còn lại, Lịch)



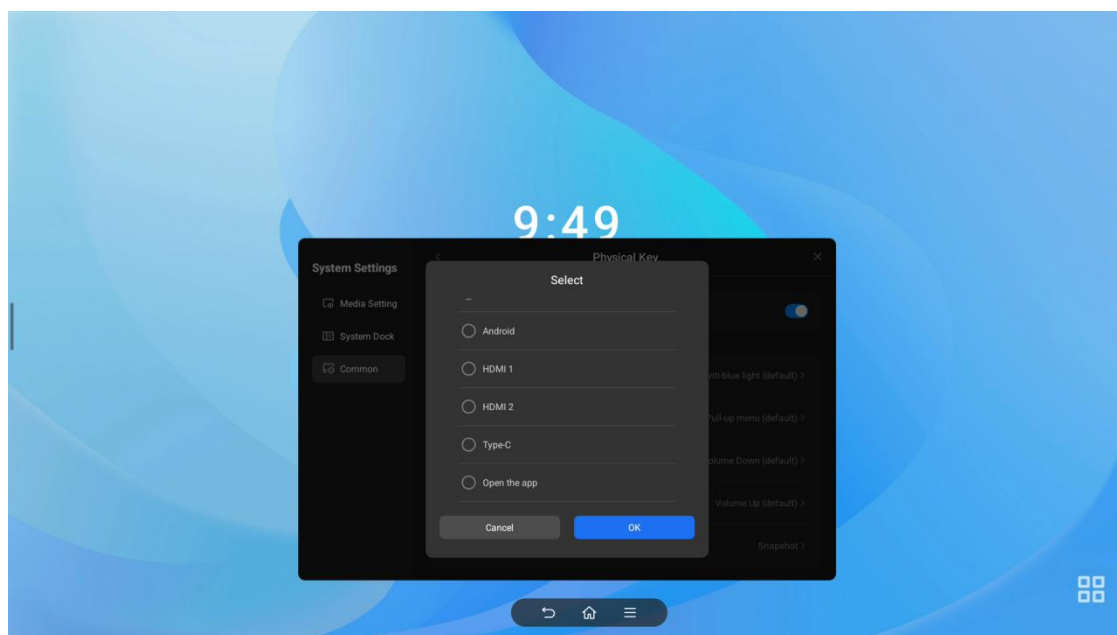
Hình 4-32 Các chức năng khả dụng 3

(Trả lời, Máy đếm nhịp, Thông minh, PaperEyeCare, (Đèn tự động))



Hình 4-33 Các chức năng khả dụng 4

(Khóa/Mở khóa cảm ứng, Ứng dụng gần đây, Android, HDMI 1, HDMI 2)

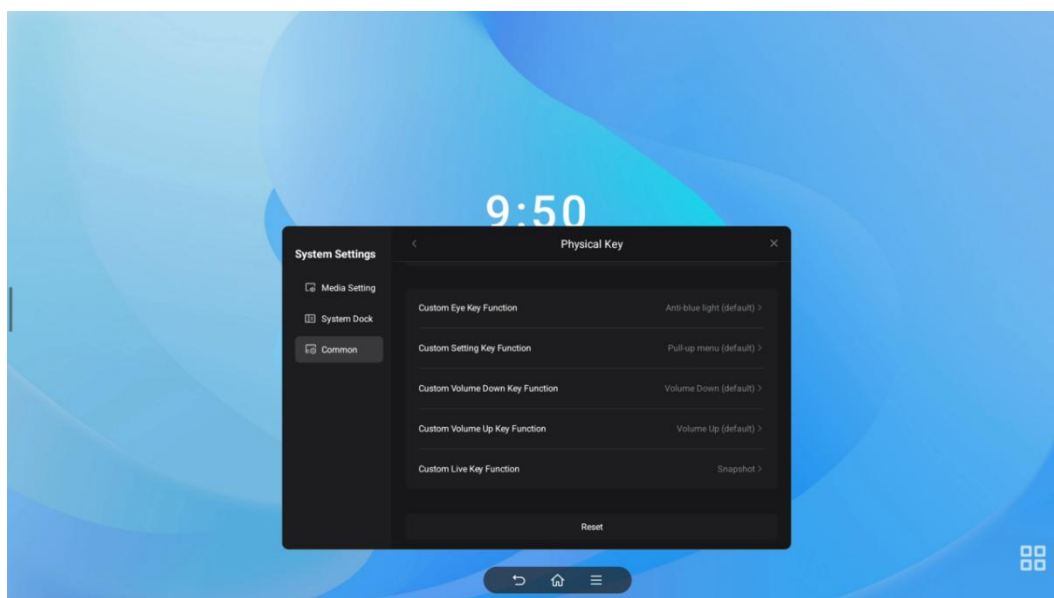


Hình 4-34 Các chức năng khả dụng 5
(Cổng Type-C, Mở ứng dụng)

4.3.4.3 Đặt lại các khóa tùy chỉnh

Nhấn nút Đặt lại ở cuối bảng Phím vật lý để khôi phục tất cả các phím về trạng thái ban đầu.

Lập bản đồ nhà máy.



Hình 4-35 Đặt lại — khôi phục mọi phím về cấu hình mặc định của nhà sản xuất

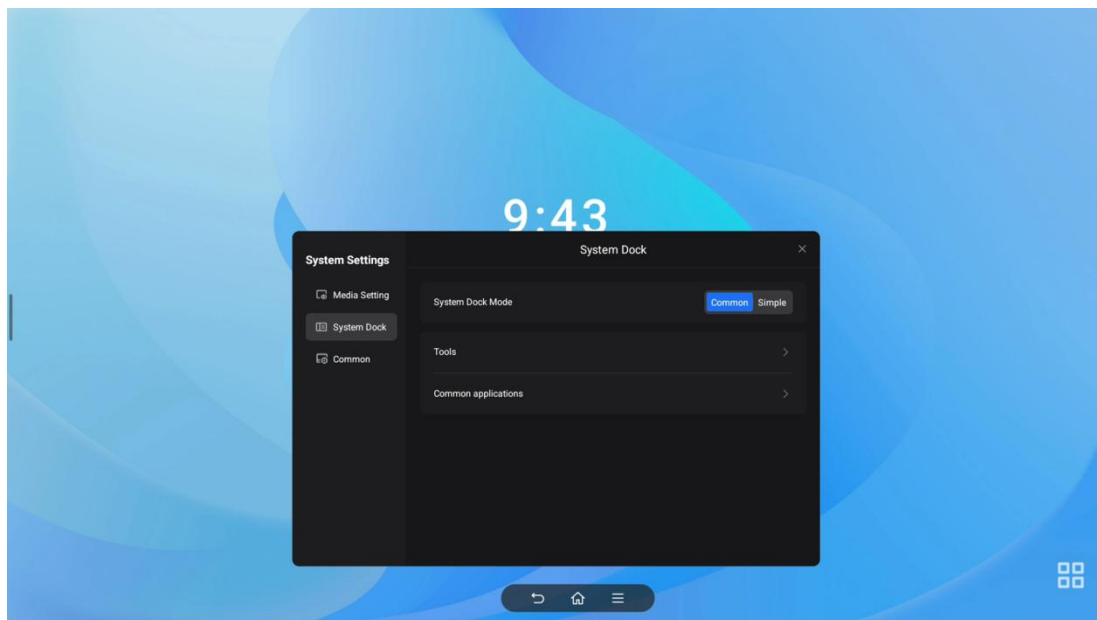
4.3.5 Thanh công cụ hệ thống — Chế độ thanh bên và công cụ

Chọn giữa bố cục thanh bên Thông thường và Đơn giản, tùy chỉnh các công cụ.

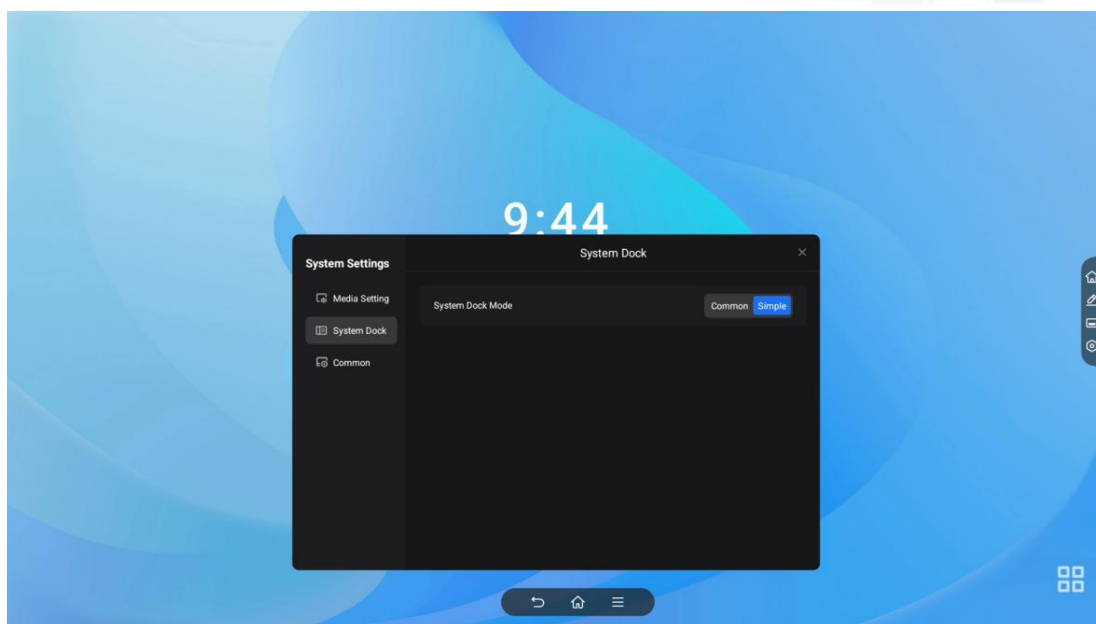
Hiển thị và quản lý các ứng dụng thông dụng được hiển thị trên thanh bên.

- Chế độ Dock Hệ Thống — Thông thường (bộ công cụ đầy đủ) hoặc Đơn giản (bộ công cụ nhỏ gọn).
- Công cụ — thêm, xóa hoặc sắp xếp lại các công cụ trong thanh bên nổi.
- Các ứng dụng thông dụng — ghim các ứng dụng thường dùng vào thanh bên để sử dụng.

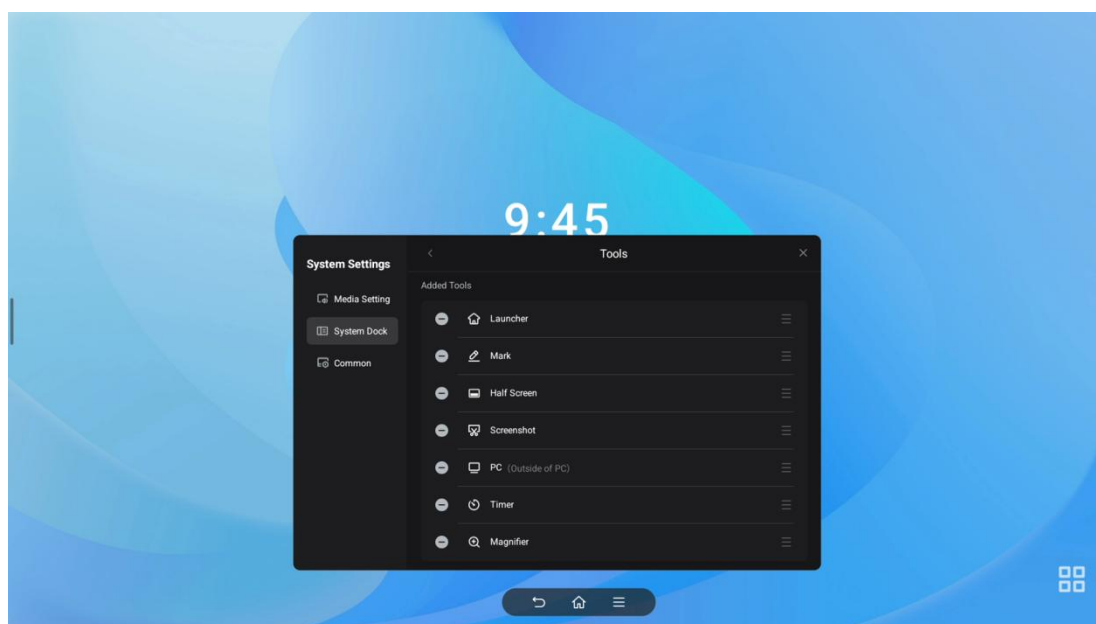
Khởi chạy chỉ với một lần chạm.



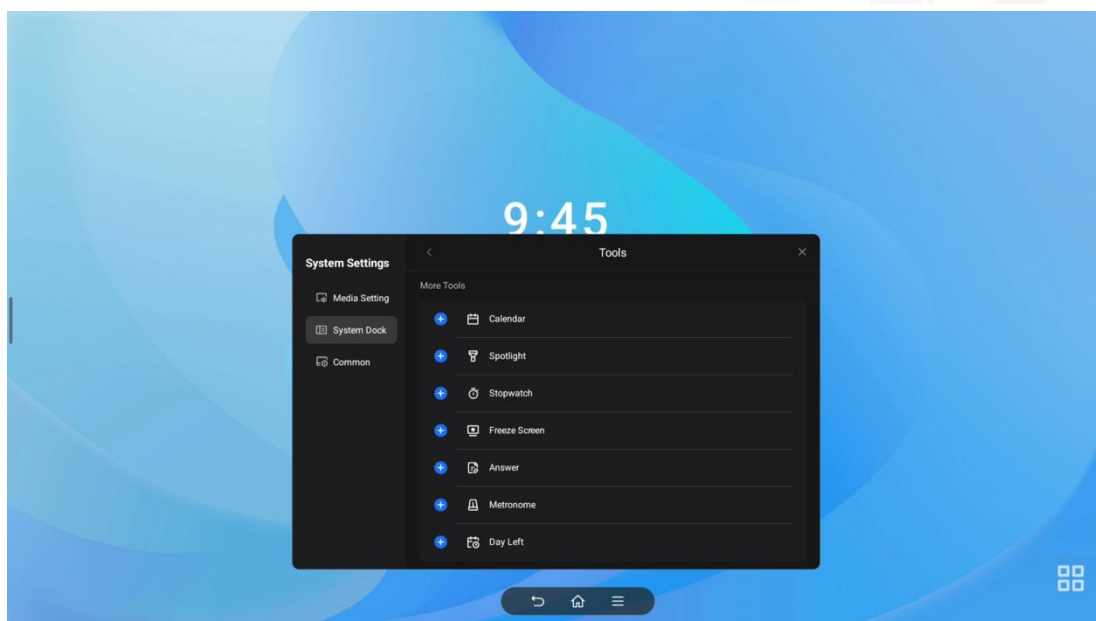
Hình 4-36 Thanh công cụ hệ thống — chế độ thanh bên (Thông dụng / Đơn giản)



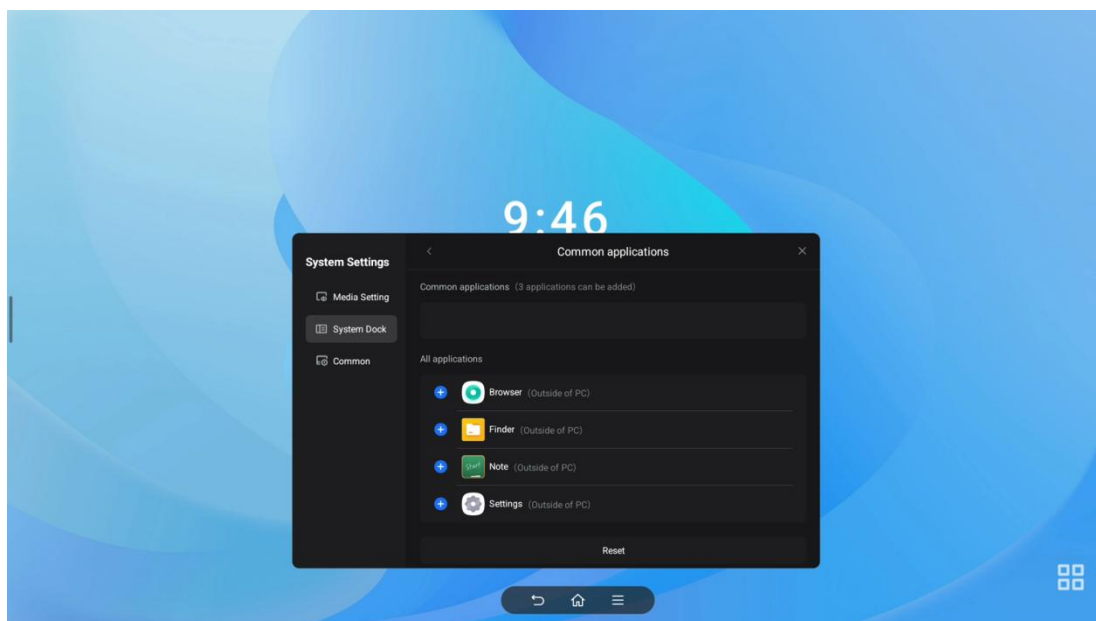
Hình 4-37 Thanh công cụ hệ thống — Chế độ thanh bên đơn giản



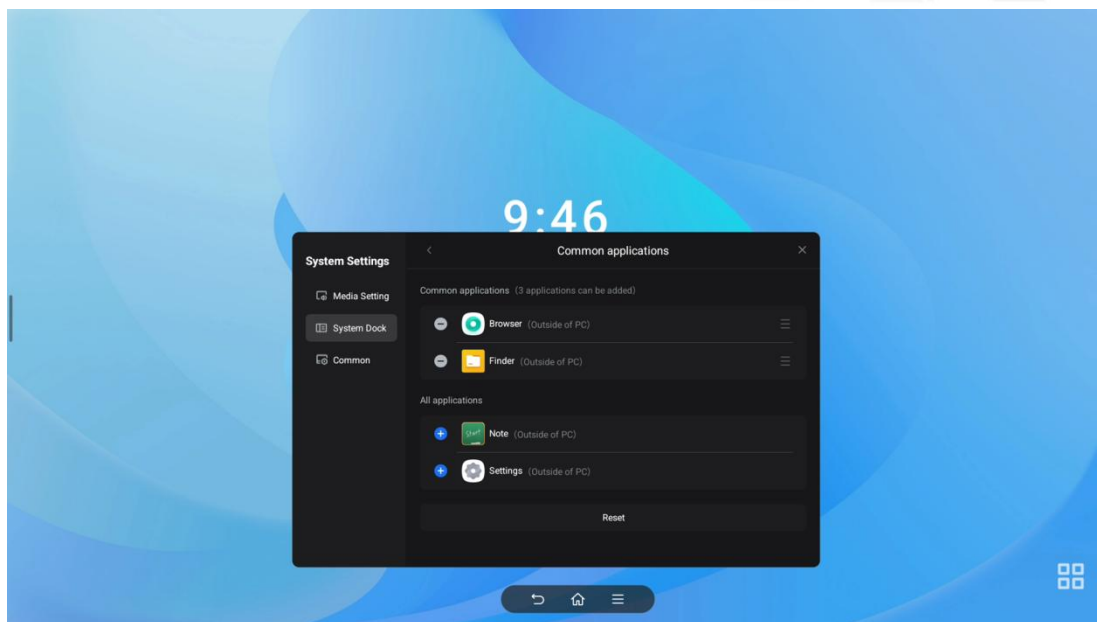
Hình 4-38 Công cụ thanh bên — thêm, xóa và sắp xếp lại



Hình 4-39 Thanh bên — thêm nhiều ứng dụng hơn



Hình 4-40 Phần chú thích bên lề — thêm các ứng dụng phổ biến(Chỉ dành cho Android())



Hình 4-41 Thanh bên — kéo để sắp xếp lại các ứng dụng thông dụng(Chỉ dành cho Android())

5. Hỗ trợ và An toàn

5.1 Hỗ trợ

Để được hỗ trợ thêm, vui lòng liên hệ bộ phận hỗ trợ của MAXHUB hoặc tham khảo sản phẩm.

Bảng thông số kỹ thuật được gửi kèm theo thiết bị của bạn. Luôn luôn ghi rõ số hiệu model.

(F5 / B5), số sê-ri và phiên bản phần mềm khi liên hệ với bộ phận hỗ trợ.

5.2 Lời nhắc nhở về an toàn

- Không được bịt kín các lỗ thông hơi ở phía sau tấm pin — hiện tượng quá nhiệt sẽ gây đoản mạch.

Tuổi thọ của tấm pin.

- Chỉ sử dụng bộ chuyển đổi nguồn và dây cáp được cung cấp kèm theo.
- Tránh ấn vào màn hình bằng các vật sắc nhọn hoặc đầu cứng. Hãy sử dụng miếng đệm được cung cấp kèm theo.

bút cảm ứng hoặc ngón tay của bạn.

-Lau sạch màn hình bằng khăn mềm, khô. Không xịt trực tiếp chất lỏng lên màn hình.

màn hình.

-Nếu thiết bị phát ra khói, mùi lạ hoặc tiếng ồn lớn, hãy tắt nguồn.

Hãy liên hệ ngay với bộ phận hỗ trợ.